

LÊ VĂN TRƯƠNG

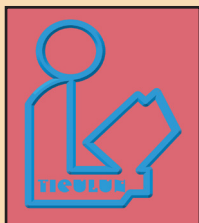
NHỮNG MÁI NHÀ ẤM



**NHÀ XUẤT BẢN
ĐỜI MỚI - HÀ NỘI**

NHỮNG MÁI NHÀ ẤM

LÊ VĂN TRƯỜNG



Như những khi cần giải quyết những vấn đề quan trọng, ông Hai Thường nghiêm mặt, tiếng sang sảng :

Phải viết ngay thư cho con, bảo từ tháng sau nó đừng gửi về nữa, nhà không dùng đến tiền của nó.

Bà Hai đã biết tính chồng, không hề hỏi lại, mặc dầu hàng ngày bà vẫn phải lo từng bữa gạo. Nhìn chồng một cái nhìn phục tùng, bà đáp :

- Vâng, để rồi con về, tôi bảo nó viết. Ông có dặn gì con nữa không ?

Vê vê điều thuốc Lào đặt vào nỏ, ông Hai Thường thông thả :

- Không, chỉ bảo nó để tiền mua sách mà xem, thế thôi. Nhưng phải nhớ nói tôi đã đi làm rồi, để nó yên tâm.

Bà Hai lấy ngón tay ngoặt môi, đáp trong một nụ cười :

- Chưa chắc con đã nghe đâu ông ạ. Sợ nó phấp phỏng, chủ nhật lại về.

Ông Hai ngắt lời vợ :

5 | Những Mái Nhà Ấm

- Nó nghe hay không là ở mình. Mình muốn tất nhiên nó phải theo. Chỉ sợ mình muốn trái.

Bà Hai lấy một tý vôi ở cái ống, quệt vào miềng đầu nhai giỡ, bà cầm ở tay.

- Đã đành thế... nhưng ông lạ gì con.

- À, bây giờ lại không thể để nó xử với mình như con nít được. Đời của nó, nó phải lo hơn. Mình mong nó nên người, hơn là mong nó làm cái sềng súc tiền cho mình. Nhất nó, nó lại càng phải vì lòng mong muốn của mình, nó nghe theo. Rồi ông nhìn vợ một cách định đoạt :

- Bà bảo con viết cho rõ ràng, nếu nó còn gửi về, nhà sẽ gửi giả đây.

Bà Hai chữu mặt :

- Sợ con nó không hiểu ông ạ !

Ông Hai phủ dụ vợ :

- Hiểu, sao con nó lại chẳng hiểu. Có phải bây giờ mình mới dạy con đâu. Là con mình, tất nhiên nó phải hiểu mình. Bà đừng lo, rồi đâu có đó. Ta phải vì đời của con, chịu kham khổ đi một chút, để con dễ thở. Nếu bắt nó cung-phụng cho vừa những cái thích của mình thì đến tán xác nó ra viên thành vàng cũng chẳng đủ.

Bà Hai vội cải chính :

- Không lo gì đâu, viết thư sợ con không hiểu nó buồn.

Và ngập ngừng :

- Hay... để đợi nó về chơi ông ạ...

Ông Hai nở một nụ cười, âu yếm nhìn Vợ :

- Bà bao giờ cũng, con nó sống cạnh mình từ bé đến giờ, nó lại không hiểu một sự thường như thế thì vừa. Lúc nào bà cũng tưởng như nó mới chập-chững biết đi.

Một cái gì mát rượi chảy trong lòng, bà Hai tươi hẳn lên :

- Thì tôi cũng chỉ sợ nó không hiểu rõ, nó buồn. Con nó hay tư lự lắm. Hơi một tí, mặt nó đăm đăm trong héo queo.

Cất giọng ấm, nhưng đanh, ông Hai nói rất sáng khoái:

- Con trai, đứa nó có khí phách thì mặt nó rắn rỏi thế, sao lại đăm đăm.

7 | Những Mái Nhà Ấm

Rồi thì cái kiêu hãnh của người cha được vừa lòng về con, khiến ông Hai thốt ra một câu, mới nghe tưởng như kênh kiệu :

- Con nhà mình có thể nhớn nhor thế nào được mà chả tư lự...

* * *

Ông Đội đến, làm tắc ngang câu chuyện của vợ chồng ông Hai.

- Bác !

- Chú.

Bà Hai niềm nở hỏi em chồng :

- Thế nào, chú Đội việc làng có về được không ?

Ngả mình vào tràng kỷ, ông Đội vừa lau mồ hôi vừa đáp :

- Thưa bác, thế nào tôi cũng phải về chứ. Nhân thể còn trình các cụ cái bằng của cháu Quang nữa cơ mà.

Rót mời em một chén nước, bà Hai tươi cười :

- Đỡ, phải trình làng cơ à ?

Ông Đội vừa nâng chén, đã đặt xuống :

- Phải trình chứ, cho làng nước họ biết chứ...

Rõ tính em hay khoa-trương sắp sửa nói lan ra việc khao khoán, ông Hai Thường chặn ngay bằng một câu hỏi :

- Chú Đội có lẽ còn vài năm nữa về hưu đấy nhỉ ?

Cậu hỏi ấy mở ngay ra trước mặt ông Đội một cái lo ghê gớm về tương-lai, ông tiu-nghỉu :

- Còn hai năm nữa, bác ạ.

Ông Hai nhận thấy sự ngượng-lạnh của em, thương hại, vội chữa :

- Thôi, làm việc vài chục năm rồi, cũng đáng được nghỉ, cũng phải nhàn cái tuổi già chứ.

Ông Đội buồn thiu, chép miệng :

- Bác bảo làm việc trăm bạc còn trả đủ ăn, về hưu có mà chết. Tháng, vài ba chục, rồi biết làm thế nào ?

Đã nhiều lần em than thở về nổi túng thiếu, và cũng đã nhiều lần ông Hai giảng-giải. Nhưng một vài gáo nước không đủ để làm tươi lại một gốc cây đã cỗi, ông

9 | Những Mái Nhà Ấm

Đội không bao giờ nghe ra cả. Mặc dầu biết em lúc nào cũng lo lắng về tiền, mặc dầu biết em là con thiêu thân của vật chất, ông Hai vẫn nói :

- Tùy gia phong kiệm chứ, ít tiền lại sử đạo nghèo, bớt những khoản chi-phí không cần mấy đi, có sao.

Ông Đội thở dài, nảo nuốt :

- Bác bảo bớt thế nào được, mình sống nó đã quen đi như thế.

Và nhăn nhó như người đi khát nọ :

- Rồi còn sự học hành của các cháu. Chẳng lẽ để chúng nó ra, để chúng nó bò neho bò nhóc à. Không được bằng người, cũng phải cho tạm tạm chứ. Tôi cứ định tậu miếng đất dựng dảo vài gian nhà, mà lằng đằng mấy năm rồi, cũng vẫn chưa thu xếp xong.

Ông Hai nghe em với tất cả chán ngán, càng chán ngán hơn khi thấy em ông đáng lẽ không cần phải than thở như thế. Ông nhìn em, dịu dàng :

- Mình cứ biết làm cho đầy đủ bốn phân giò muốn mình làm. Còn tương lai của con cái là thuộc về ngày mai... Hôm nay mà đẹp ngày mai hẵn cũng phải đẹp. Nếu mình có lo là chỉ lo hôm nay mình đã sống phải

chưa, đã sống đủ chưa. Thế thôi ! Gây dựng cho con là theo cái sở hướng của mình, chứ đi so bì với thiên hạ biết thế nào là phải. Sao chú lại cứ tưởng cho con một vài tòa nhà, năm ba mẫu ruộng, tức là gây dựng cho con. Tôi, tôi không nghĩ như chú. Đào tạo con cái thành những người có lòng dạ, có nhân cách tôi cho là cái vốn to nhất để lại cho chúng. Đời không ai khổ cả, chỉ cái ý-nghĩ sai lầm nó làm cho điều đứng đấy thôi. Chú có trăm bạc một tháng, chú còn kêu rên quanh năm. Thế người không được nửa phần chú, họ làm thế nào. Họ cũng là người chứ. Họ cũng có cái cần như chú chứ.

Rồi cao giọng, dần từng tiếng cho lời nói có hiệu lực :

- Chú phải nghĩ theo tôi mới được. Cứ vui với cảnh hiện có của mình là được rồi. Nói thế không phải là tôi bảo chú để cho sự khổ sở đè bẹp đâu. Không phải tôi bảo chú chịu ép một bề đâu. Thời giờ thở ngắn than dài ta để thay vào những công việc làm ăn khác. Than thở nghèo, sao bằng vật lực ra, làm cho cái nghèo biến khỏi nhà mình có được không ? Người ta phải biết đặt cho những ham-muốn của mình một cái mốc. Cứ để nó hăm hở chạy đến tận títt mù giời, đến đứt hơi cũng không tới.

Như cái bánh đa bỗng được hơ lửa, phồng phao, ông Đội vươn vai, mặt tươi dần. Ông với cái xe điếu, nói trong một giọng âm âm :

11 | Những Mái Nhà Ấm

- Các nghe bác nói thì lại nguôi đi được một chút.

Hởi lòng, ông Hai cười vang:

- À... nào... đã việc gì nào. Làm thì ăn, sống thì làm. Thiếu thì lo. Cứ việc vui vẻ cho nhà cửa quang nhuận nào.

Ông Đội cười theo :

- Có nghĩ được như bác, mới vui được chứ.

Ông Hai gõ gõ xuống bàn:

- Này nhé, tôi nói chú nghe nhé. Mình kêu than lắm, cảnh-ngộ của mình cũng không thay đổi chút nào cơ mà. Và rồi đâm quẫn chí, còn lo toan gì được nữa. Chi bằng cứ vui sống để cho tinh thần thư-thái đủ sáng suốt định đoạt mọi việc có hơn không.

Rồi ông vung tay chỉ khắp gian nhà :

- Chú xem tôi đây, nhà cửa thì thế này, tình cảnh thì chú đã rõ. Có bao giờ chú thấy tôi phàn nàn về số phận không ?

Ông Đội nhún nhả :

- Vì bác ít lo hơn tôi.

Ông Hai cười nhẹ:

- Không phải, đã không có căn-bản vững chắc về nghĩa sống làm người thì một cái lo con con cũng đủ làm cho sôi ruột lên. Cứ rùi phải nhiều với ít. Tôi cũng lo như chú, nhưng có điều tôi không cho những cái lo ấy là tai họa thôi. Sống thì phải lo toan, ấy tôi chỉ nghĩ giản-dị thế. Cũng như ta ăn cơm, gắp cái sạn thì ta nhè nó ra, việc gì phải nhăn mày nhăn mặt, cái kính tru tréo lên.

Rồi ông tìm một ví dụ để vật đồ cái thằng khổng lồ xác thịt nó khua động lòng em :

- Ở đời, nghĩ như thế này, chú sẽ không thấy khổ nữa. Ta sống một trăm năm cũng như đi một con đường dài, từ sáng đến tối. Buổi sáng ta bước chân ra khỏi cửa, gió mát mát, khí trời trong trẻo, quang cảnh đẹp đẽ. Ta hỏi lòng. Buổi trưa tất nhiên đã nóng, nắng siên vào gáy ta, làm cho choáng váng, mệt nhọc, mồ hôi nhễ nhại, khát khô cổ. Ta chịu cực một tí, đứng có than vãn, vì ta đã được hưởng cái nhẹ nhõm của trời đất hồi sáng rồi. Lúc hết nắng xế chiều, ta lại tìm lại được những luồng gió rười vào da thịt ta những chất mát dươi, và được ngắm cái hoàng hôn huyền ảo để cho lòng ta nở ra. Nói tóm lại, tôi muốn khuyên chú nên hiểu kết nghĩa câu «Sông có khúc, người có lúc», mỗi khi chú tưởng cảnh hiện tại

13 | Những Mái Nhà Ấm

của mình là khô cảnh.

Hết cái lóc của lo lắng rồi, ông Đội mới bàn với anh về hôn nhân của con gái :

- Con cái Thanh nó cứ nằng nặc không nghe, nhưng tôi mặc, cứ nhận nhời, không nghe cũng không được.

Ông Hai chăm chú nghe, nghe với tất cả tấm lòng thiết-tha đến vận-mệnh của con cháu.

- Chú nhận giàu cau rồi hử ?

Ông Đội sốt sáng :

- Vâng, bác xét, đám ấy nó chê thì đám nào hơn. Ông Chánh Bá gần hai ba mươi mẫu, con ruột người ta làm Nghị-viên, các cháu người ta toàn tham, phán. Nhà người ta hét ra lửa, làng nước đến sợ một phép. Em gái người ta mở hàng tạp hóa ở huyện to hơn nhà Quảng Phát. Chú ruột người ta trước lại làm trợ-lá. Ô, nó còn muốn kén giòi nữa à.

Sau khi nghe hết bản thông-kê chức nghiệp các thân-quyến dâu gia em, ông Hai hỏi lợt một câu :

- Thế cậu ta làm gì ? Người thế nào ?

Ông Đội chỉ đợi anh hỏi là giả nhời, giọng tự phụ :

- Nhà người ta giàu có thế, bác bảo phải làm gì. Người khá, nhanh nhẹn lắm. Con nhà ấy, thạo, chứ không lù đù như những đứa khác. Hôm cụ Bá mời tôi về chơi, cậu ta ngồi đánh tổ-tôm, trông bệ vệ như con nhà quan, nước bài đánh thép đáo đề. Con nhà nòi có khác.

Ông Hai nhần nại nghe em ca tụng hết những «đức-tính» của rể, ông mới lại nhẹ nhàng :

- Nhưng chú cũng phải xem tư-cách cậu ta ra làm sao chứ ?

Tưởng anh chưa nghe ra, ông Đội nhắc lại :

- Con nhà ấy, thạo, không lù đù như những đứa khác... con nhà nòi...

Đã không cùng một quan niệm về nhân sinh, người ta rất khó gặp nhau trong câu chuyện, ông Hai không hỏi nữa. Nhưng khi ông nghĩ đến sự ép-uổng nó sẽ đưa cháu ông đến chỗ không hay, ông lại phải cắt nhời :

- Cháu đã biết mặt cậu ta chưa ? Nó có bằng lòng không ?

- Có, cậu ta có ra hai lần, hôm hỏi, và hỏi «cát-tó» vừa rồi. Hôm ăn hỏi thì nó vắng nhà. Hôm «cát-tó» cậu

15 | Những Mái Nhà Ấm

ta ra chơi nó cũng lại trốn. Chẳng biết nó đã nhìn thấy người ta chưa.

Rồi ông Đội chép miệng :

- Tôi bằng lòng là được. Ngày xưa bác và tôi làm bạn với các bà ấy, có biết mặt mũi các bà ra làm sao ? Thế mà cũng để sòn sòn...

- Đã đành, nhưng phải tùy trường hợp, tùy... bố mẹ.

Ông Hai muốn nói tùy tư cách của cha mẹ. Không thể hiểu được dụng ý của anh, ông Đội bô bô :

- Phải, phải tùy bố mẹ chứ. Tôi cứ là cha mẹ đặt đâu con phải ngồi đấy.

Rất rất điều thuốc, ông Hai nhả khói, rồi rỗng rạc :

- Nhưng kẻ làm cha mẹ cũng nên tùy mực ống của con mà đặt đề, cây chanh giống đất cam thì cây chết mà phí cả công, chặt cả chỗ. Cũng phải liệu xem con cái nhà mình có xứng với người ta không, hay người ta có xứng với con cái mình không.

Như con cá bị lưỡi dao đưa vào vẩy, quấy, ông Đội vội vàng :

- Bác bảo nhà người ta thế lại chả xứng đáng hay sao? Người ta hỏi đâu chả được vợ cho con người ta. Có cái mình cũng là người danh giá trong hàng tổng thì người ta vời đấy thôi. Nhà mình thì có gì. Trông thấy những cốt thóc của người ta mà mình thẹn.

Biết không thể tẩy được vết nhọ bằng nước lã, ông Hai nói thẳng những ý nghĩ cho mình :

- Chú sai lầm lắm. Gả con chứ có phải thi của đâu, bảo phải dơ thóc, dơ tiền ra. Hôn nhân phải có sự vui-thỏa của cả đôi bên. Và muốn cho sau này con mình không khô, phải kén cho nó một người chồng ra chồng. Không thì để tùy nó.

Mới nghe đến đấy, ông Đội đã dẫy nảy :

- Chết chết, sao lại tùy nó được.

Không trả lời em, ông Hai tiếp luôn :

- Tôi thấy chú chỉ thấy người ta tiều, người ta sang, là ấn con vào. Nào tôi hỏi chú những cái đồ gỗ sơn son thếp vàng, ích gì cho sự vợ chồng nó yêu nhau nào. Cái sân gạch dài rộng hàng trăm thước thì ăn nhập gì vào ái tình của chúng nó.

Ông Đội cười nhạt, ngắt lời anh :

- Nghĩ như bác thì hỏng, có giàu cũng có hơn.

Lửa bùng bùng bốc ngọn, Ông Hai nói như say :

- Tôi ngu gì lại chẳng biết giàu thì hơn. Nhưng trước hết phải yêu nhau đã rồi của cải mới có nghĩa. Ngồi trước mâm cao cỗ đầy đầy, ruột héo lại, cũng không thò tay gắp được đâu. Con cháu Thanh, chả ra gì nó cũng được học đôi chút, lại sống cái đời tỉnh thành quen, đem gần nó vào một anh cò bạc rông rài, ăn không ngồi rồi, nó không chịu được đâu, chú phải liệu không sau này hời không kịp đâu.

Ông Đội cụt hứng cãi ngay :

- Chết, sao bác lại bảo cò bạc rông-rài, ăn không ngồi rồi. Người ta có thể nào mới nhàn nhã được chứ. Nghèo như mình thì mới phải đầu hôm sớm mai, làm ăn vất vả chứ. Tôi tưởng được về làm dâu nhà người ta là một cái phúc cho con mình.

Mặc cho em muốn nói gì thì nói, ông Hai chỉ phát-biểu ý kiến mình :

- Đem một bức tranh treo vào trong bếp thì rồi mồ hóng nó phủ, bức tranh cũng đến đen kịt thôi. Không phải tôi gặng quái gì, tôi thương nó cũng như con cái Thi. Vì thương cháu nên tôi phải nói. Chứ tôi chắc chú

trông người thì nhảm lảm. Mà nhà cậu ta, tôi đoán cũng chẳng sai đâu. Tôi còn lạ gì con nhà giàu nhà quê, tập ăn chơi, trông như cái đồ cờ bạc bịp. Săn của ông cha, cứ việc phá. Học không hay cày không biết, rồi lúc của hết thì chết đói. Mà sao chú đã làm việc quan, tiếp xúc với văn minh, chú lại có thể tối tăm đến thế. Dem một con bé như thế gả cho một anh dở ngô dở ngọng, chả ra làm sao. Rồi khổ con mình, và dở dang cả người ta.

Bị mũi nhọn rùi, ông Đội khó chịu :

- Bác đã biết người ta thế nào ?...

- À, tôi biết người ta trong cái sự kén chọn của chú, trong lời khen của chú. Đây, rồi chú xem, sau này không dở dang, bẻ cổ tôi đi.

Bà Hai thấy em chồng mặt đỏ gay, nói đỡ

- Nhưng biết đâu, người ta lại chả khá !

Trùng mắt, ông Hai to tiếng :

- Lúc này không phải là lúc nói lấy lòng lấy bề. Bà nên nhớ, chú ấy là em tôi, em bà. Tôi phải chỉ bảo cho chú ấy, nếu tôi biết chú ấy nhảm. Châu ấy không hiểu, giận mình là một lẽ, mình thương sự bình an gia đình chú ấy sau này, là một lẽ. Tưởng tượng sau này tôi có

19 | Những Mái Nhà Ấm

một người em phải đau sót vì làm lỡ dở đời con mình và đứa cháu bị khổ-ải, tôi có ăn ngon ngủ yên được không? Bà có thể vui vẻ bên cạnh một người chồng buồn rầu không ?

Bà Hai im bật. Ông Đội cũng nín tiếng. Lòng yêu của người anh đã thắng tất cả những tự ái của em.

- Tôi không cần chú biết mất lòng hay được lòng. Nếu chú mất lòng mà lợi cho chú tôi cũng vẫn nói.

Không biết nói gì hơn, ông Đội chỉ ầm-ừ :

- Vâng, bác biết... hơn... bác bảo.

Bấy giờ mới đến lúc lòng kẻ làm anh rung-động :

- Nếu chú bằng lòng gả cho người ta, chủ hãy cho tôi về nhà ông Bá để xem cậu ta ra làm sao đã. Chắc chú tin tôi tuy không tinh, nhưng lòng thương cháu sẽ làm cho tôi sáng ra. Nếu tôi xét cậu ta là người khá, tôi sẽ bảo chú. Cũng không muộn cơ mà.

Rồi sợ ông Đội trù-trừ, ông Hai nèn thêm một câu :

- Nhà ta không có cái lối ích kỷ như những nhà khác. Việc ai người ấy lo. Và cũng không có những sự sợ mất lòng một cách hèn hạ. Đã là anh em, tức là cùng chia vui, buồn. Một con ngựa đau, cả tàu không ăn cỏ.

Oai-nghiêm của ông Hai đã thắng được em, đã làm cho em ông phải nghe theo, mặc dầu hơi bực rọc :

- Vâng, để hôm nào mời bác về chơi.

Biết rõ cái cân nặng chịch, nó đè chũu lòng, ông Hai sợ em sẽ không chịu mời mình vào chức «giám-sát», bèn chặn trước :

- Để chủ nhật sau, tôi lên chú, rồi về chơi cụ Bá, chú nghe chưa ?

Chết điếng, ông Đội vẫn phải trả lời :

- Vâng !

Đưa em ra khỏi cửa ông Hai quay vào bảo ngay vợ :

- Bà thực là người đàn bà kém đức. Tôi không bằng lòng, bà có những sự lấy lòng lấy bề như thế. Chú ấy là em, chính bà cũng phải có bốn phận khuyên dạy mới phải.

Bà Hai len-lét, nhưng vẫn gượng :

- Sợ chú ấy giận.

Ông Hai cười nhạt :

21 | Những Mái Nhà Ấm

- Sợ chú giận thì chú ấy đâm đầu vào bụi cũng mặc chú ấy à ? Sao bà không nghĩ. Thế ra bà chỉ nghĩ đến mình, không nghĩ đến em. Đàn bà như thế là không được. Từ rầy tôi cấm.

Bị rạch đến tận tim phổi, bà Hai cũng vẫn tươi :

- Vâng, tôi nhầm đây, thôi lần sau xin chừa.

Ông Hai dịu giọng, hể hả nhìn vợ :

- Có thể chứ, làm chị mà nhầm thế là em mất nhờ đấy nhé.

Bà Hai tủm tủm :

- Đã có ông...

Khoái trá, ông Hai sang sảng :

- Thế ngộ tôi cũng... như bà, thì làm thế nào ?

- Gớm, bao giờ...

Rồi như chợt nhớ ra điều gì, ông Hai lại thu nét mặt hớn hờ lại. Ông ngùi ngùi :

- Phải bảo con Thi nó gọi em nó xuống mới được. Bà hỏi cháu xem ra làm sao ! Nó có bằng lòng không ? Rồi liệu mà an-ủi nó. Con bé ấy nó chín lắm. Nếu sảy ra

việc gì, mình lại ân hận suốt đời, cháu mình đây mình liệu thế nào thì liệu. Nó cũng là con Thi đấy...

Bà Hai nhặt một miếng cau :

- Vâng, để rồi bảo con lên tìm nó.

* * *

Tối hôm ấy, cơm nước xong, ông Hai bảo Thi :

- Mai con viết cho anh con một cái thư nói để anh con biết thầy đã đi làm rồi. Nhà không cần đến tiền anh đừng gửi về. Để mua sách mà xem. Và nhớ bảo nó bộ Bắc sử thầy đã mượn được rồi, nghĩ lễ về thầy đưa cho. Nhớ dặn nó, nếu không nghe gửi về thầy sẽ trả lại đấy.

Thi ngây thơ :

- Nhưng thầy đã đi làm đâu ?

- Mai thầy sẽ đi.

Nở một nụ cười tươi tắn, Thi hỏi :

- Nhưng thầy đã nhận việc đâu.

Ông hai gật-gù :

- Được, mai thầy lên là xong. Ông chủ xem ra biết

người lắm. Thầy vừa mới gặp ông ấy hôm qua. Nói qua loa một vài câu chuyện, thầy biết ông ấy sẽ dùng thầy.

Nhanh-nhắn, Thi ngắt lời :

- Thế đề xem thầy có đi làm không đã rồi mới bảo anh giáo thôi gửi tiền chứ ?

Ông Hai vuốt má con cười :

- Được, thầy đã bảo được là được. Con cứ viết gửi đi. Xưa nay thầy có nói sai cái gì đâu.

- Nhưng con sợ thầy đoán nhầm. Đợi bao giờ có việc hẳn hoi đã có được không ?

Ông Hai âu yếm nhìn con :

- Thì thầy đã bảo con cứ viết mà lại, không có việc thầy cũng không nhận tiền của anh con nữa cơ mà.

Thi đang ngẩn mặt, bỗng như nghĩ ra, reo lên :

- Phải đấy, đừng bắt anh giáo gửi tiền về nữa thầy ạ. Thầy không cần đi làm nữa. Thầy ở nhà nghỉ cho khỏe. Từ mai giờ đi con sẽ nhận thêm đồ khâu. Bà Trường-Thái mến con lắm. Bà ấy bảo sẽ để hết cả khăn bàn cho con làm. Con cứ nhận, nếu con không làm hết, con sẽ để cho chị Thành làm đỡ. Chị ấy cũng túng như nhà ta.

Rồi hớn hở :

- Con mà nhận được cả khăn ăn trên bà Trường Thái thì mẹ con cũng đỡ về muộn. Cứ tan chợ về cũng được, chả phải ngồi đến tận bảy tám giờ đêm. Phải đấy thầy ạ, anh giáo không phải gửi tiền về, lại tha hồ mua sách. Anh ấy không có sách đọc là khổ lắm đấy.

* * *

Nhà in Moderne cần một người quản lý. Có người giới-thiệu ông Hai. Sáng hôm nay y hẹn chủ nhân, ông Hai lại.

Chủ nhân người mảnh khảnh, mắt sáng da bánh mật, chỉ ghé mời ông Hai ngồi. Rồi vừa mời thuốc, vừa nói :

- Ông Văn Thịnh bạn tôi giới-thiệu ông và đã nói chuyện qua về ông. Tôi rất vui về được một người cộng sự có nhân cách và tháo vát. Hôm nọ nghe ông nói qua loa về công việc là tôi hiểu ông có thể quán xuyến được. Nhưng còn một điều tôi muốn nói với ông, tôi tin rằng ông sẽ hiểu lòng tôi.

Ông Hai đón ngay bằng một câu nói làm cho chủ nhân rùng rở :

25 | Những Mái Nhà Ấm

- Xin ông cứ cho biết. Được làm hầu ông là một điều vinh dự cho tôi rồi. Có cái gì khó đến đâu mà chả thu xếp xong.

Chủ nhân không ngần ngại nói ngay :

- Tôi thật rất áy náy về số lương của ông. Thực tình ra, tôi phải trả ông mỗi tháng hàng trăm mới phải. Nhưng vì sở mới khai trương, công việc cũng chưa chạy lắm. Mà trả ít ông thì không bỏ. Thành thử tôi vẫn...

Ông Hai đưa một đà tay cho cái khóa ra khỏi ổ :

- Ông có lòng yêu tin dùng, ông cho bao nhiêu tôi cũng xin. Miễn được cộng sự với ông là tôi thỏa lòng.

Ngẫm nghĩ một phút, chủ nhân bật giậy :

- Kể công xá thì vô cùng, nhưng tôi tin ở sự ông hiền tôi, chỉ vì hoàn cảnh chưa cho phép... vậy tôi xin đưa ông tiêu tạm mỗi tháng bốn chục. Sau này sở phát đạt, chỗ người nhón, ta lại thu xếp lại.

Rồi nhìn ông Hai tròn-trọc, nhìn đề đọi câu trả lời.

Không ngượng nghịu, ông Hai đáp ngay :

- Vâng, ông cho thế là đủ rồi. Tôi cũng chỉ cần có thế.

Chủ nhân bai bài ngay :

- Không, đây là mới tạm thôi, một vài tháng công việc phát đạt, tôi lại sẽ nói với ông sau.

Chủ nhân gọi tất cả người làm lên bàn giấy, rồi ôn tồn bảo họ :

- Từ nay mọi công việc các báo cứ hỏi ông Hai. Ông làm quản lý cho sở ta. Các bác phải nghe theo những điều chỉ bảo của ông. Cái gì cũng thế, làm việc có nhất-luật thì rồi mới tin-phát được. Sở có phát đạt, công-xá của các bác mới chóng lên.

Rồi ông chỉ một người đứng tuổi :

- Ông xếp «com bơ» từ nay xếp đặt công việc, ông nên nói qua để ông quản lý biết. Giấy má vẫn làm bông như trước.

Người xếp «com bơ» khẽ cúi đầu chào ông Hai.

Chủ nhân lại bấm chuông gọi hai người thư ký và viên «công táp» vào.

Ông Hai bắt tay họ một lượt. Chủ nhân chỉ ông Hai, nói :

- Từ nay ông đây là quản lý cho sở ta. Bao nhiêu giấy má, các ông đều có thể lấy chữ ký của ông quản lý. Tôi mong các ông sẽ tận tâm cộng lực với ông quản lý để tiến hành công việc của sở.

Khi họ giải-tán rồi, chủ nhân bàn giao tất cả sổ sách cho ông Hai, và bằng một giọng thân-mật, chủ nhân bày tỏ :

- Bây giờ tôi cũng cần nói rõ mọi tình hình của sở để ông liệu kinh-doanh. Vì là bước đầu, công việc chưa có mấy, nên tôi phải chạy ngoài điều-đình các công-sở, tư sở, các hãng buôn để đem «commande» về. Bao nhiêu việc nội trị tôi tin cậy ở ông. Tôi có một cái «compte» ở xưởng giấy Nam-Hoa và nhà chế tạo mực in Việt-Nam. Cứ cuối tháng trả tiền một lần. Ngoài số chi-phí về nhân công, về nhà cửa, và các tạp khoản, tôi phải trích ra mỗi tháng hai trăm để đóng một bát họ tôi đã mua. Món này không thể không có được. Tôi dặn phỏng ông, nếu độ hai mươi bốn, hai mươi năm, ông làm sở không thấy đủ, ông phải tìm cách trả bớt số tiền nhà Nam-Hoa đi. Và nếu tháng sau rồi ra, ông lại tăng lên, hoàn vào chỗ thiếu cũ. Thu hàng ngày, mandat các sở, tôi cũng đưa cả ông. Nghĩa là về việc tiền nong, ông chi thu cả. Mỗi tháng tôi cũng chỉ lấy năm mươi đồng lương. Chắc ông rõ, vì tính việc làm ăn trường cửu, nên đã cộng tác với

nhau, tôi có bốn phận phải trình bày thẳng thắn tình thế để ông dễ liệu định.

Ngừng một phút, chủ nhân châm thuốc, rồi tiếp :

- Các người làm tùy ông xếp đặt công việc. Quyền hành hoàn toàn ở ông. Ông xét ai làm việc trễ biếng, không đứng đắn, ông có thể loại ra. Sáu tháng một lần, ông có thể tăng lương cho những thợ nhà chữ, người nào chăm chỉ. Các giấy vụn của sở, tùy ông, ông muốn cho ai mua thì cho. Nói tóm lại, sở này là của ông, ông có toàn-quyền hành-động. Tôi chỉ lại đây mỗi ngày một giờ về buổi chiều đề bàn định với ông thôi. Cuối năm, số tiền lãi, tôi sẽ trích ra hai phần trăm làm «prime» của ông, và để ba phần trăm vào làm cổ phần của ông với sở. Công việc cứ như thế mà tiếp tục, mong ông tận tâm cộng sự với tôi,

Ông Hai chăm chú nghe và cuối cùng chỉ nói một câu:

- Xin ông tin ở sự tôi kính trọng ông.

Chỉ được đáp có thế, chủ nhân cũng đã thấy hơi lòng, vì là người làm việc, nghĩa là đã từng trải đủ mọi cảnh, mọi hạng người, chủ nhân rất sung sướng được thấy kẻ sắp sửa cáng đáng công việc cho mình là một người

trang trọng, khoát-đạt, tháo-vát.

Bao giờ cũng thế, lòng gọi lòng, đức độ và tài năng là một thứ ánh sáng chói lòa, ở đâu, làm rực rỡ cả một khu. Con người đạt nhân, dù muốn hay không, cũng khiến người đối diện với mình được vững lòng, không phấp phồng.

Ông Hai đi làm về. Thi ra tận cửa đón rồi chỉ vào trong nhà, khẽ nói :

- Em Thanh con, đến từ sáng, thầy ạ... đang ngồi ở buồng con... khóc mãi đấy...

Ông Hai nghe con, gật gù :

- Được... để thầy xem...

Rồi đưa mũ cho Thi, ông hỏi theo :

- Con đã viết thư cho anh con chưa ?

Thi cười tí, một lúm đồng tiền làm lộ hết sắc vẻ của một cô gái đến thì :

- Con viết rồi, con bỏ rồi, con lại dặn anh con đừng mua mùi-xoa, để con làm gửi lên cho...

Ông Hai âu-yếm nhìn con :

- Thế con làm cho thầy một đôi nữa nhé !

Thi chúm môi, hớn hở :

- Con làm rồi, con làm gần xong một chiếc, con lại thêu...

Rồi ngừng lại, cười, then :

- Con lại... thêu... cả tên thầy... tên me.

Sung-sướng, ông Hai tùm tùm :

- Được... thế... thầy lại càng thích.

Thanh thấy bác về, bèn ra. Nàng vừa chào được một câu, nước mắt bỗng ràn rụa. Ông Hai vội vàng lại gần, mơn mơn mái tóc, ông vỗ về :

- Nin, con... nín, có bác, không sợ... bác sẽ bảo thầy con.

Thanh lại oà lán, nàng ngả đầu vào cánh tay ông Hai nức nở :

- Con... con... không về... nhà... nữa.

- Được... không về cứ ở đây với bác... để bác xem. Con đừng lo... Thôi nín đi, việc gì mà khóc... Nín, nín đi...

Ngừng mặt, lấy ngón tay rẽ tóc, Thanh ghen ngào :

- Thầy con.. chửi... bắt con... con không bằng lòng, thầy con lại riếc móc con. Con không chịu được.

- Hôm qua thầy con ở đây, bác đã nói về chuyện ấy rồi. Con cứ yên tâm, có bác thì không bao giờ con bị ép uống đâu. Bác bảo thầy con phải nghe.

- Thầy con bảo... tháng này thầy con cho người ta cưới. Con không bằng lòng thầy con cũng kệ.

Rồi bỗng tím mặt, Thanh tiếp bằng một giọng rất cả quyết :

- Thầy con mà ép con, con sẽ đi, con không ở nhà.

Ông Hai nhìn nàng nghiêm khắc :

- Nhảm, con gái không được nghĩ bậy. Có điều gì, đã có người nhơn thu xếp. Bác không bằng lòng con có những tư tưởng xấu ấy.

Tuy miệng nói thế, nhưng đầu ông choáng váng, ông nhìn thấy cái nguy cơ sẽ xảy ở một đứa trẻ bị ép duyên, mầm của nguy cơ ấy nhú ra trong cháu ông, ông, một người có tình gia tộc, nhìn được xa, lường được những sự sẽ xảy tới, tất nhiên nghe lời Thanh thốt ra không như những người khác nghe. Một báo hiệu đến với ông.

Không đánh ngã được ông Đội, cháu ông sẽ ngã. Đứa cháu gái yêu quý của ông, biết đâu chẳng bởi bị ép uống sẽ chìm vào một cái vực xấu xa nào. Cứ nghĩ đến cái phút tan hoang của một gia đình vì thiếu một đứa con, ông đã thấy nao lòng rồi. Phương chỉ đứa con vắng mặt ấy lại lần hồi sống một đời đau khổ, hoặc dưới một mái nhà quen, hoặc ở một nơi bờ ngõ nào, hay, điều này làm ông sé ruột, hay ở một nơi ô uế...

Bỗng ông gọi con. Khi Thi chạy lại, ông hàm hàm :

- Cho thầy một chậu nước.

Nàng ngạc nhiên về thái độ của cha, nhưng không dám hỏi lời-thôi. Khi nàng đem chậu nước để trên ghế, ông Hai lừ đừ chỉ lên mắt :

- Cái khăn.

Vớt nước lên mặt vài lần, ông Hai ngừng lại, chăm chăm nhìn Thi :

- Sáng nay con đến, thím có nhà không ?

Thi lẩm-lét :

- Có ạ.

- Con có xin phép thím cho em con xuống chơi không?

33 | Những Mái Nhà Ấm

- Có ạ.

- Thím có nói gì không ?

- Thừa thầy... không. À... thừa thầy... có. Thím con bảo hôm nào cưới em Thanh, con phải đi phù dâu.

Đang vắt khăn, ông Hai bỏ thõm xuống, nhún vai :

- Phù dâu, hừ, người đâu lại có người mơ hồ thế !

Vớ lược ở hộp giấy, ông Hai quào tóc vài lượt, rồi lại đặt về chỗ cũ. Trong khi ấy, Thi đưa mắt cho Thanh, hắt hàm về phía cha, ngầm bảo : «Bác đang giận thầy cô đấy».

Ông Hai lại ngả lưng vào tràng kỷ, thông điều, và vừa về về điều thuốc, vừa nhìn ra ngoài đường. Ông nghiêng nghiêng mặt, gật gù, như muốn cho ý nghĩ được lọc qua một lần suy tưởng. Mắt ông lúc ấy sáng một thứ ánh sáng nó có thể xuyên qua được cả những bức tường trước cửa. Chậm rãi, ông quay bảo Thi :

- Tôi hôm nay, con lên mời chú thím xuống chơi cho thầy. Thầy cần phải nói ngay mới được.

Rồi ông hậm hực :

- Người đầu lại cầu thả thế, việc chung thân của con không bàn tán với anh... Mà nào sáng suốt gì.

Thi dạ một tiếng rất nhẹ, rồi hỏi luôn :

- Con dọn cơm thầy nhé ?

Ông Hai, ý chừng biết mình vừa qua một hồi khủng hoảng, dịu dàng quay vuốt má con :

- Ủ, cho thầy ăn cơm, không thầy đói rồi.

Và gọi Thanh lại cạnh, ông ôn tồn :

- Con đừng sợ, đã có bác, khi bác đã thương con, bác sẽ bảo thầy con.

Thanh cúi đầu, không đáp lại. Ông Hai biết cháu đang buồn, lại dỗ :

- Con cứ vui lên, con gái héo lại thế... không trông được... xấu lắm ! Bác đã bảo, bác thương con là con không lo. Con nghe ra chưa ?

* * *

Trước khi lên sở, ông Hai bảo vợ :

- Tôi dặn điều này, bà nên nhớ, con Thanh nó đang buồn rầu vì bị chú Đội ép nó lấy con trai nhà quê đấy.

35 | Những Mái Nhà Ấm

Bà liệu mà an ủi nó. Đừng để nó nghĩ-ngợi lời thôi, rồi nhớ nó quá chí. Bà cứ bảo nó chắc chắn thế nào thầy nó cũng phải nghe tôi.

Bà Hai hứa theo chồng :

- Phải đấy, ông phải bảo chú thím ấy thế nào mới được. Ai lại con cái như thế gả cho nhà giàu thú quē. Rồi làm ăn ra làm sao. Rõ thật làm khổ con !

Ông Hai đưa mắt cho vợ :

- Nói khē chứ, không có nghe thấy. Bà liệu xem ý nó thế nào, phải cho tôi biết. Cái gì còn có thể gượng gạo được. Việc hôn nhân là vấn đề cốt yếu, quan hệ cả một đời, ép uổng thế nào được. Nó nghe, cả đời nó phải sống trong cảnh ngang-trái. Không nghe, lần núp trốn tránh, rồi nhớ một cái, nó liêu thân, rồi chả ra làm sao.

Bà Hai ngắt lời chồng :

- Tại chú ấy thấy nhà người ta giàu.

Ông Hai gật gật đầu :

- Biết rồi, thôi, những chuyện ấy bỏ, không nói đến nữa. Tôi vừa dặn con chiều lên mời chú thím ấy xuống chơi đây. Nhưng thôi, bảo con ở nhà, bà phải lên mới được. Không chú ấy lẫn mặt mình đấy.

- Vàng, để tôi phải đi.

Lúc ông úp mũ vào đầu sắp sửa ra cửa, bà còn ngùi ngùi :

- Tội nghiệp con cái Thanh, thế mà lận đận. Lại cả con Thi nữa chứ lì, từ sáng đến giờ mặt thần-thờ, cũng nước mắt ngắn nước mắt dài...

Ông Hai cười :

- Chuyện, trẻ nó thương nhau.

* * *

Bà Đội cung-kính chào anh chồng :

- Lạy bác ạ !

- Thím !

Nhìn không thấy em, ông Hai hỏi ngay :

- Chú ấy đâu ?

Rụt-rè, bà Đội trả lời :

- Thừa bác, thầy cháu đi ăn tiệc mừng ông Quản.

Ngừng một phút, bà tiếp luôn :

- Chắc lại ở lại đánh tổ-tôm.

Thanh thấy mẹ đến, theo Thi ra chào, rồi lại thụt ngay về buồng.

Ông Hai nhắc âm khởi rỏ là khai mào :

- Hôm nọ, tôi đã hỏi chuyện chú ấy về việc nhân duyên của cháu Thanh. Chú ấy nói, tôi vẫn chưa nghe ra. Vậy thím cho tôi biết sự thể ra làm sao ?

Bà Đội vẫn chưa biết gì, nhanh nhẩu :

- Vâng, thưa bác, ông Chánh Bá hỏi cháu cho cậu con trai cả ông ta.

- Chú thím nhận lời chưa ?

- Thưa bác, rồi ạ.

Bất bình về chỗ em không hỏi ý mình, ông Hai hỏi một câu nó làm cho em dâu luống cuống :

- Hỏi bao giờ, tôi cũng không biết đấy nhỉ ?

Bà Đội ngập ngừng mãi mới thốt được ra tiếng :

- Thưa bác, mới chạm ngõ thôi ạ.

Ông Hai gật gù :

- Thế à ? Mỗi hôm nọ, mới thấy chú ấy nói chuyện.

Rồi ông hỏi để ướm ý :

- Thế bao giờ cưới ?

Và ông lại tự trả lời :

- Đâu bảo trong tháng này phải không ?

Bà Đội đã hơi hiểu, bà vội đổ ngay cho chồng :

- Thừa bác, mọi việc là ở thầy cháu cả, em có biết gì đâu.

Biết em dâu chối, ông cũng thôi không hỏi nữa. Ông bèn bảo thẳng ngay :

- Đây này, tôi bảo thực thím. Thím nên nói với chú ấy thế nào, chứ tôi xem cháu Thanh nó không chịu lấy đám ấy đâu.

Bà Đội mở một lối rẽ :

- Thừa bác, thầy cháu khó tính lắm. Hơi đả động đến chuyện cháu, là thầy cháu gắt âm nhà.

Thế là ông Hai hiểu bụng em dâu rồi. hiểu cái chỗ đồng tình của hai vợ chồng em rồi. Ông không thể dò từng bước được nữa. Phất một cái, ông nhảy từ chỗ

gượng nhẹ sang miếng đất đàn áp :

- Ô hay, nói như thím thế nào được ! Việc gả bán là việc cả của thím nữa chứ. Tôi không nói gì, chỉ một câu mẹ phải thương con hơn ai hết, cũng đã làm cho thím phải can gián chú ấy rồi. Đây nhé, tôi nói cho thím nghe, thím gả chồng cho con là muốn cho con sống một cuộc đời hạnh phúc. Thế mà lại xô con vào với một người không hợp với nó tý nào cả, tránh thế nào được những điều ngang ngửa sau này. Mà rồi làm giở giang cả người ta ra. Con mình nó đã không bằng lòng thì phải thôi, có phải thứ đồ dùng đâu bảo thôi kém một tí cũng được. Không phải tôi chiều chúng nó, mặc chúng nó muốn ngang dọc thế nào cũng được đâu. Không đời nào tôi lại nhu nhược thế. Nhưng tôi nghe cung cách chú ấy, thì cũng khó lòng mà biết người. Thấy chú ấy khen nhà cậu ta ngồi đánh tổ-tôm chững chạc là tôi biết hỏng rồi. Ở đời, có tham được mới tham. Tham mà không hại người ta, không hại mình, hãy nên. Còn vì một ý thích riêng, đem gả con như thế, tôi cho là có tội. Tôi chắc không đời nào một đứa con gái ở tỉnh từ bé đến nhớn, lại được học hành năm mười năm, để răng trắng, lại đi gả cho một cậu nhà quê, con nhà giàu. Vợ chồng có phải chuyện chơi.

Sợ em không hiểu, ông Hai lại vội cắt nghĩa ngay :

- Không phải tôi chê người ta là nhà quê đâu, tôi không bao giờ lại sai lầm như thế. Nhưng cây nào, chậu ấy. Gả bán như vậy, con mình nó không bằng lòng người ta, nó giở chứng, có phải người ta cũng giở giang ra không ? Lúc bấy giờ ăn làm sao, nói làm sao ? Cả hai đảng cùng mang hận. Sự lầm lẫn của mình chẳng những làm khổ con mình, lại làm hại cả người ta nữa. Thím là mẹ thím phải thương con chứ. Thím có thể đành tâm trông thấy nó sau này ai-oán không ? Tội với giới đất chứ.

- Nhưng thưa bác, thầy cháu có cho nói gì đâu, hơi một tí là quát thương quát hạ.

- Ô, khi người mẹ đã thương con, thương cái đời của nó, thì ai quát mà sợ ! Thím đừng tưởng việc chơi đâu nhé.

Đến chỗ này, ông nói khẽ đủ cho bà Đội nghe :

- Nếu nó không bằng lòng, chú thím ép, rồi nó quá chí, nó liều lúc ấy hồi cũng không kịp. Cứ xem con lão phó Bằng ở tổng trên đây, gả con làm hầu cho Hàn Viên, nó nhảy xuống giếng đấy. Lúc bấy giờ mới khóc mếu, sự đã rồi, lấy lại được à ?

Bà Đội kinh-ngạc. Bà chẳng hiểu gì cả, bà tưởng anh chồng dọa, bèn thưa :

- Có nhà người ta vô phúc nó mới sinh ra thế...

Ông Hai cười nhạt :

- Tím đừng tưởng, nhà người ta cũng không vô phúc đâu. Có vô-phúc là cái lão phó Bằng nó tham nhờ vả đây ải con thì có. Nhà nào gặp những cảnh ấy, rồi chả thế.

Chột dạ, bà Đội lo lắng :

- Nhưng thưa bác, em biết làm thế nào ?

Thấy em dâu đã chớm có ý lo sợ, ông Hai tán công :

- Thì thím phải tẻ tách cho chú ấy nghe chứ. Nói một lần không được, nói hai. Hai không được ba, ba không được bốn, bốn không được năm. Kỳ cho bao giờ nghe ra mới thôi. Cho chú ấy gắt, mặc ! Mình phải thì sợ gì. Đã đành vợ phải nghe chồng. Nhưng nghe mà dìm chết con thì không nghe. Nghe như thế là tòng đảng vào tội giết người.

Muốn cho cái ngơ ngác của em dâu biến tấp, ông Hai đánh về phía này :

- Gả con vào những chỗ nó không hợp là giết nó đấy. Có điều mình không cầm dao xuyên vào cổ họng nó, mình tưởng là không giết nó đấy thôi. Nhưng tôi cho thà cầm dao cứa cổ nó còn hơn là để nó chết dần chết mòn vì buồn rầu. Thím không nghĩ sâu xa, thím không biết. Không nói gì đến ép duyên con, cứ nói ngay sự mẹ nuôi con, nếu người mẹ vì ngu dốt, con đang hâm hấp sốt, không biết đường kiêng gió máy cho nó, đem dúng nó vào nước lạnh buốt ruột. Rồi nó lăn ra nó chết. Thế tức là giết con chứ gì !

Rồi ông dần từng tiếng :

- Đã là cha mẹ, trước tính-mệnh con không có quyền ngu dốt. Vì bởi ngu dốt mà con mình chết, hay mình giết con, thì cũng thế chứ gì. Đằng nào cũng là con mình chết cơ mà.

Những dẫn dụ thiết thực làm bà Đội choáng hồn, bà run run trong câu trả lời :

- Bây giờ bác bảo em làm thế nào ?

Khai được cái màng tối tăm nó bịt đồng tử con mắt em dâu, ông Hai bèn đưa thêm một đà dao trích :

- Thím cứ bảo thẳng chú ấy : nếu ép uống nó thì mẹ con tôi sẽ đem nhau đi. Thím thật thương con, thím nói,

tự nhiên là chú ấy phải nghe ra. Nhưng phải để chủ nhật này tôi về chơi, tôi xem đã. Biết đâu mình chẳng nhầm. Ngộ cậu ta là người khá, biết đâu.

Câu ấy, ông Hai vừa ném ra, bà Đội đã vín ngay. Sự yếu đuối của con người là thế. Biết phải đấy, nhưng trái với ý tưởng của mình, thì vẫn không thể theo riết ngay :

- Vâng, bác xét xem, cậu ta người cũng chừng chặc.

Biết ý em dâu, ông Hai gạt phăng :

- Là tôi nói thế thôi, chứ cứ nghe chú ấy nói, tôi đã biết trước rồi. Vả lại chú ấy chỉ hoảng lên vì nhà người ta giàu, anh em người ta sang, đủ biết chú ấy có đoán người cũng sai. Đợi... đợi đấy, chủ nhật sau, rồi hay dở thế nào, tôi sẽ bảo. Thím không nghe tôi, mẹ con rồi đến lìa nhau đấy.

* * *

Mẹ con rồi đến lìa nhau !

Đã khiếp chưa, một việc rất thường là sự già chồng cho con, mà anh chồng bảo mẹ con rồi đến lìa nhau. Bà Đội thực không thể ngờ những lời ấy bà lại phải nghe vào dịp này. Nào việc gì nào, cho trẻ nó có bị ép-uổng, thì rồi nó cũng chỉ ngúng nguẩy chán rồi thôi chứ... Cho

đến nó trốn về, thì rồi lại tổng nó về nhà nó, có làm sao. Rồi, lửa gần rom lâu ngày tắt bén, và khi ván đã đóng thuyền, thì là xong chứ gì. Ngày xưa, chính bà chả đã chê ông Đội mãi ư ? Thế mà vẫn cứ ba năm đôi, để không kịp nuôi. Con cái cũng bằng sào bằng gậy.

Bà Đội nghĩ vẫn vợ thế, nên lúc ông Hai lên sở trông qua «kíp» làm đêm, bà bèn thủ thủ với chị dâu :

- Em cứ rồi cả ruột, chả biết thế nào cả. Nhà em thì đã nhận nhời người ta rồi, mà cháu cứ nằng nặc không bằng lòng...

Bà Hai hăng-hái chẳng kém gì chồng :

- Không được, thím phải nói với chú chứ. Vợ chồng là việc quan hệ, ép uổng thế nào được.

Bà Đội rầu rĩ :

- Nhưng nào nhà em có để cho nói, đến hơi hởi một tí cũng đã âm cửa âm nhà lên rồi.

- Đành thế, song cũng phải cố chứ. Để yên như vậy thế nào được. Thím mà không liệu can ngăn, thì rồi chẳng ra sao đâu ! Mình có con, mình phải lo. Theo các ông ấy làm liều thì chỉ có đem chôn con đi...

Chôn con ! Cái tiếng rùng rợn ấy lại đến khủng-hoảng bà Đội một lần nữa. Lòng người mẹ hãi hùng. Bà thấy một cái gì nhúc nhối châm vào thịt. Bà muốn đứng ngay dậy, chạy thẳng một mạch về nhà, kêu rầm lên để chồng bà hủy ngay hôn ước. Để con bà khỏi chết, khỏi như lời anh chồng bà bảo, bị xuyên vào cổ họng, bị chết dần chết mòn vì bị ép-uông.

Ông Hai linh-cảm thấy em ông không muốn ông can thiệp vào việc hôn nhân của Thanh, và chủ nhật tới này sẽ tìm cơ thoái-thác, không đưa ông về ông Chánh Bá. Nhưng lòng kẻ làm anh bao giờ cũng thắng, em ông đã bạc nhược, ông phải quyết thắng. Tối thứ bảy, ông viết giấy báo tin trước ngày mai sẽ đi. Nhưng quả như ông đoán, em ông lẩn mặt ông. Khi Thi đem tin về chú nàng không có nhà, là ông hiểu ngay. Song, một người như ông, khi đã định thì không gì cản trở được. Ông mỉm cười bảo vợ :

- Tôi biết thế nào chú ấy cũng trốn mà !

Rồi ông cười to hơn :

- Nhưng trốn lên đằng giờ. Tôi thì làm cho thất điên bát đảo. Chui ở lỗ nào rồi cũng phải bò ra.

- Chú ấy lại đi đánh tổ tôm tài bàn đâu, chú ấy quên, chứ trốn với tránh gì.

- Bà thế mà hiền lành thật. Tôi biết ngay từ hôm nọ ấy chứ. Nhưng tôi đã có cách.

Mười một giờ đêm, ông lại đến đập cửa. Vừa thấy mặt ông, bà Đội đã hỏi ngay :

- Bác đã gặp nhà em chưa ?

- Chưa, tôi tìm mấy nhà, nhưng chẳng thấy chú ấy đâu cả.

- Thưa bác, hay bác xuống dưới ông Tòng ty rượu, may gặp nhà em.

Ông Hai nghĩ nghĩ một lát, rồi bảo :

- Thôi, chả phải tìm nữa. Để tôi chờ chú ấy cũng được.

Mãi ba giờ sáng, ông Đội mới về. Thấy anh, ông hoảng hồn. Ông hiểu vì lẽ gì anh ông lại ở nhà mình trong những giờ này. Mặc dầu hiểu, ông cũng vẫn hỏi :

- Kìa, có việc gì thế bác ?

- Chú quên à, chú hẹn tôi hôm nay cùng về chơi cụ Bá cơ mà ?

47 | Những Mái Nhà Ấm

Vuôn vai một cách uể oải, ông Đội đáp sau một cái ngáp dài :

- Chết, tôi quên khuấy đi mất...

Ngừng một lát, lắc đầu lắc cổ làm như tiếc đã bỏ mất một dịp tốt đẹp, ông Đội ngao ngán :

- Thế có chán không, tôi đến là vô tâm !

Ông Hai cứ đề cho em đóng kịch, đề cho em «rào đón» chán đi, rồi ông mới nói một câu chẻ-hoe nó trôi tròn ông Đội, không còn có thể nhúc nhích :

- Quên thì có làm sao chú nghỉ đi một lát, chín giờ ta mới phải ra tàu cơ mà.

Ông Đội thất đảm, định rõ :

- Hay... ta đề chu-nhật sau bác ạ.

- Thôi ! Chú cứ hay lần chần. Tùy từng việc có thể trì hoãn.

Ông Đội nhăn nhó, khát :

- Đề chủ nhật sau tôi với bác đi sớm, đi bây giờ hấp tấp quá, cũng chả ra làm sao ! Vội vàng không nên.

Biết nếu có «giăng co» mãi, em ông sẽ kiếm đủ mọi cơ lẩn khân, ông Hai liền đi thẳng vào «thế địa» :

- Chú có mệt, có ở nhà, để tôi đi một mình thay chú cũng được.

Rồi ông hỏi luôn :

- Có phải xuống ga Đình Dù không nhỉ ? Cứ xuống đây hỏi thăm về ông Bá Hảo là xe nó kéo đến nơi chứ gì? Thôi được chú có mệt, cứ ở nhà, để mình tôi đi cũng được.

Nói xong, ông đứng dậy, với cái khăn trên mắt, định về. Ông Đội hoảng, ông biết anh ông đã nói là làm. Để anh ông về một mình thì cơ sự hỏng hết cả. Anh ông nói một vài nhời sẽ nát đám cỗ gà ngay. Bị ròn đến chỗ không thể thoát, ông Đội đâm bực mình. Ông cất tiếng nặng chịch :

- Bác làm việc cứ hay...

Giá không có cái oai quyền kẻ làm anh nó đặt trên đầu ông Đội một lễ độ, ông đã nói bung :

Bác làm việc cứ hay «áp bức» !

Ông Hai hiểu cái chỗ ngừng lại của em, bèn nghiêm nghị :

- Chú nên nhớ, cho thuê một buổi trâu cũng còn phải chọn người, nữa là... Việc hôn nhân của cháu, chú không xem xét, tôi không ngó ngang hỏi ai là người chăm lo cho nó. Nó có cha chú cũng như không à ?

Ông Đội nhăn nhó :

- Thì tôi đã nhìn nhõ đầu đầy cả rồi, mới nhận nhời...

Ông Hai gạt phắt :

- Không nói thể được. Cẩn thận có bao giờ thừa đâu? Chú mệt, chú cứ ở nhà, để tôi đi một mình cũng được cơ mà. Tôi không được biết của biết nhà ông Bá một lần, không thể nào yên tâm được...

Rồi muốn cho em nghe ra, ông cứ phải nói :

- Chú hẳn rõ, tôi chỉ muốn cho nó gặp được người xứng đôi vừa lứa. Nếu là chỗ xứng đáng chú không nghe, tôi còn dục chú nữa là. Chú ngại gì, không muốn đưa tôi xuống chơi cụ Bá.

Không thể làm thế nào khác được, ông Đội bèn phải nghe theo anh. Vì ông rõ anh ông lắm, không nghe cũng không được, khi anh ông đã xét việc nên làm.

- Vâng, thì rồi đi. Nhưng cũng phải nghỉ ngơi vài giờ đồng hồ cho nó lại người chứ ?

Hoan hỉ, ông Hai tùm tùm :

- Phải đẩy đánh một giắc cho tỉnh táo, rồi ta ra tàu cũng vừa cơ mà. Chín giờ tàu mới chạy cơ mà.

* * *

Bây giờ đến lượt ông Đội phải vồn vã anh. Ông nói huyền thiên, hết chuyện nọ sang chuyện kia cốt ý để gây không khí hòa hảo giữa ông và anh. Vì ông vẫn nơm-nớp sợ anh ông bức bả về thái độ của ông lúc này, sẽ nói điều gì chệnh lệch với dâu gia ông chẳng. Và nếu có như thế việc sẽ dở dang vì «nhà người ta hách lắm» «nhà người ta lấy dâu chả được vợ cho con, nếu mình lại ra chuyện thế kia, thế khác». Ông Đội cứ phấp phỏng thế nên ở ga Đình Dù xuống ông liền nhẹ nhàng bảo anh :

- Kể ra thì nhà người ta lịch-thiệp lắm chắc thế nào bác cũng ưng ý.

- À, thì chú bảo, mình cũng chỉ mong cho con cái được đẹp duyên, yên phận, chứ có mong gì hơn. Được như chú nói, cứ là ký cả hai tay.

Ông Đội hỏi lòng, oang oang :

- Để rồi bác xem, Cụ Bá người thiệp đáo đề, ăn nói hách dịch chứ không loàng soàng như cái lối bố cu mẹ dĩ. Nhà người ta quan cách xưa nay.

Đề chân vào cổng làng, ông Đội níu tay anh, chỉ về một ngôi nhà tây ở giữa xóm :

- Đây bác xem, thôn quê làm được tòa nhà thế kia kẻ cũng đã góp lắm đấy chứ.

Ông Hai gật gật đầu :

- Nhà cụ Bá đấy hả chú ?

- Không, nhà ông chú ruột, trợ tá hồi hưu đấy. Năm mươi mẫu tư điền. Thóc cứ là hàng trăm cót. Hôm nọ tôi về, cụ Bá cũng đưa sang hầu quan trợ. Úi già, đủ cả, chả thiếu gì đâu nhé. Cũng «cắm» như tỉnh vậy. Kèn hát, cà-phê đủ «tú».

Giá không phải đã ở trong địa phận làng Cổ Bảo, nghĩa là nếu không gần đến việc rồi, ông Hai sẽ cắt ngay cái cành mọc chồi ấy đi. Nhưng thôi, ông nhin, nhin cái miếng com sống nhăn sống nhớ cứ bốn mươi đời triều. Ông chỉ đáp xuôi :

- Chuyện, giàu có ở đâu mà chả lịch sự, cứ gì ở tỉnh. Cứ có tiền ở ngay rừng rú cũng như ở giữa Hanoi.

Đắc ý, ông Đội cười huê :

- Bác nói thế mà đúng, ông «tiên không» thì ra ngay nơi đô hội cũng là rớt mồng toi...

Hồi ông vòng tay ôm ôm để ánh chừng chu vi một thứ đồ cổ :

- Cái choé từ đời Khang-Hi to thế này này bác ạ.

Ông Hai khẽ gật đầu. Tưởng chưa đủ, ông Đội khoát một vòng tay :

- Cái ao bán-nguyệt đánh mấy nghìn bạc cá năm ngoái, hơn sáu sào.

Rồi ông lại lắc đầu chắc lưỡi :

- Vườn hoa, cây cảnh, «Ồi là là», bằng mấy mươi Cửu Vinh dưới ta. Có đi mới biết, thiên-hạ nhiều người sao mà sang trọng thế !

Ông lại khẽ nói nhỏ vào tai ông Hai :

- Hồng-hách nhất tổng này đấy. Các kỳ hào đều là đầy tớ cả, cứ một tiếng là len-lét. Đấy rồi bác xem.

Ông Hai cứ để mặc cho em ông tha hồ «chung sướng» cho thông-gia, ông không đáp nửa lời. Tưởng anh đã

siêu lòng về những món «bài trí» ông vừa «trung bày», ông bèn định nói nốt một câu ông định tâm :

- Con cháu Thanh được lọt vào cửa nhà này, không còn lo sau này bệu dệch nữa. Âu cũng là cái phúc nhà mình.

- Để xem...

Câu đáp cộc thùn-lủn ấy khiến ông Đột lại chột dạ. Mặt ông đang phởn phơ, bỗng sụu đi. Ông Hai biết rõ nghĩa của cái «sụu» ấy, thủng thẳng :

- Để xem... Nếu nhà người ta được cả giàu sang lẫn phúc đức nữa còn nói gì.

* * *

Cụ Chánh Bá, hình dung khác hẳn sự ước đoán của ông Hai, không phải là một tay kỳ cựu tóc đã lâm râm, trang nhả trong bộ quần áo lụa màu vỏ già, với cặp kích trắng trẽ xuống mũi. Cụ Chánh Bá đây là một ông trạc độ ngoài bốn mươi, giống hệt một anh chủ sòng bạc, có răng vàng có giầy đồng hồ mắc từ cái túi mỡ nửa trái tim phía ngực tay phải, xuống tận lần khuy dưới. Bộ râu mọc một cách «bán tín bán nghi» lủn phún dưới cái mũi dòm mòm đã vô tình đồng-đang với đôi con mắt thư hùng, tố cáo cả cái quá khứ gian trá, lừa lọc, gắp lửa bỏ

bàn tay, của một kẻ sảo quyệt.

Thoại nhìn cái «maquette» ấy, ông Hai đã nhận thấy tất cả những tàn-khốc sẽ đến cho đời cháu gái ông.

- Lạy cụ ạ.

- Lạy hai cụ. Hai cụ về chơi không cho chúng tôi biết để cho đầy tớ nó ra ga đón.

Nói xong, Chánh Tâm - tên cụ chánh - cười khanh khách, xoa xoa tay, chỉ cái tràng kỷ :

- Xin rước hai cụ ngồi.

Rồi cất cái giọng the thé :

- Bay đâu ?

Bay đây là tên chung gia nhân. Một tên người nhà, hót hơ hót hải chạy lên, khoanh tay hết như tên tội đồ trước vành móng ngựa.

- Quạt nước mau !

Tên người nhà, dạ một tiếng, rồi đôi cẳng lại đảo về phía dưới.

- Có đũa nào đấy không ?

Hai ba cô con gái, lấm lét lên. Chánh Tâm chỉ về phía cái tủ trè kê trên sập :

- Lấy chai chè mạn hảo ướp thủy tiên.

Ông Đội, sẽ đưa mắt cho anh, trong cái đưa mắt ấy ông muốn ngầm bảo : Đấy ông xem, nhà người ta có sang không ? Người ta tiếp mình có tử tế không ?

Là người chỉ biết độc có cái bề ngoài, chỉ sống có cái bề ngoài, ông Đội sung-sướng được ông thông gia hô tên một thứ chè thượng hạng. Ông không hề biết rằng tên một thứ chè thượng hạng có phải là tên một khúc ruột đâu.

Khi cô con gái đem khay chén ra, Chánh Tâm cau mặt, lườm kín con, rồi hất đầu về phía bàn thờ :

- Lấy bộ «mã-liễu» con.

Bộ «mã-liễu» đây là bộ ấm chén cổ của chánh Tâm vẫn dùng để tiếp các quan khách thượng lưu trong «tổ tôm tài bàn» giới.

Cô con gái cúi đầu đi về phía cạnh cái đèn măng xông, nhắc cái khay chân quỳ cao độ mười phân.

Chánh Tâm mở nút chai, đổ một dùm chè vào lòng ban tay, rồi khẽ gạt vào lòng ấm, rồi kiêu cách đặt cái

âm vào một cái bát cổ.

- Bẩm, hai cụ về tàu chín giờ ạ ?

Ông Đội cười khoan khoái :

- Bẩm cụ vâng.

Ông chánh Tâm nhăn nhó như tiếc một cơ hội nghìn tiếp một quý nhân :

- Thế mà hai cụ chẳng cho biết để cho đầy tớ chúng nó ra ga đón.

Ông Đội lại được dịp đưa mắt cho anh.

- Bẩm cụ, cũng là về bất ngờ.

Rồi lấy mãi giọng :

- Bẩm cụ, chả hôm nay chủ nhật, bác Ký tôi muốn về hầu thăm cụ...

Ông chánh Tâm đón ngay bằng một cái «è-hè» :

- Dạ ! Đa-tạ hai cụ ạ.

Ông Hai khẽ cúi đầu đáp lễ.

Tuần nước xong chánh Tâm đứng dậy xun xoe :

- Chả mấy khi hai cụ về cho chúng tôi được thừa tiếp, xin cho hợp tổ-tôm, để cho các ông trong thôn tôi được lại chào hai cụ.

Ông Hai nhã nhận kiếu từ :

- Thừa cụ, chúng tôi được hầu tiếp cụ thế là đủ rồi ạ. Cụ miễn cho hầu bài, vì chúng tôi cũng không được rộng thì giờ lắm. Chỉ xin hầu cụ một cái rồi anh em tôi lại phải về. Bẩm, chú Đội cháu mai phải đi làm sớm.

Ông Chánh Tâm khà khà :

- Bẩm cứ là không được, hai cụ đã có lòng yêu về đây với chúng tôi, bẩm cứ mời hai cụ mới về được ạ.

Nói xong, chánh Tâm bảo một đứa bé lần quần cạnh đây :

Con đi mời ông Lý Dương, bác Trưởng Bạ, và ông cụ Nhạ, bảo có cụ Đội và cụ Ký ở Hanoi về, mời các ông sang chơi.

Thằng bé lúi thủi ra. Nó không đánh tấp một cái co chân chạy miết như những đứa nhón. Ông chánh Tâm giương mắt nhìn theo nó, thấy nó không ba chân bốn cẳng, bèn quát :

- Ở cái thằng con nhà Bệu, mày không đi mau lên hử?
Sẻo mũi bây giờ.

Thằng bé con quay lại, thấy ông nó phòng má trợn
mắt, sợ hãi chạy thẳng.

* * *

Bất đắc dĩ, ông Hai phải ngồi vào bàn tổ-tôm. Hai giờ
đồng-hồ ngồi đối diện bố con ông chánh Tâm, ông Hai
đã định được nhân cách chàng rể và dâu gia em. Thật
là một gia đình bọm bãi. Những cái lỗi lịch-sự nửa mùa
nhập cảng được ở tỉnh đã chẳng giúp ích gì cho «thanh-
danh» nhà ông chánh Tâm. Trái lại nó hạ ông chánh và
con ông xuống hàng những tay chứa gá thiện nghệ. Mà
cái danh chánh Bá dù tốt đẹp biết mấy cũng vẫn không
đủ để che lấp vôi loang lỗ trên cái bộ mặt tuồng gia
đình này. Đây là theo con mắt ông Hai. Còn em ông,
ông Đội thì lại nhìn khác hẳn. Ông Đội sung sướng có
một ông thông-gia lịch thiệp chẳng kém gì tỉnh thiềng.
Có lẽ lại hơn nữa. Nhà cửa trang-hoàng lộng lẫy, cũng
hoành phi câu đối, sập gụ, tủ chè cũng thermos, đèn
măng xông. Sang, nhà ông Chánh Tâm sang lắm. Cách
tiếp đãi «oách» hằng trăm các nhà soàng ở tỉnh là khác.
Cách ăn nói, thưa gửi rõ ra con nhà giòng, cốt-cách
phong lưu. Cứ cái điệu ổng, xe trục dài một cây số, lúc
ông Đội vừa chỉ tay đã có một thằng hầu bung lại, thông

rồi dịt thuốc. Ông vừa vít xe điều, ngậm, tay lần lần xoè cổ bài, rút một cây ném xuống chiếu, rồi khi thẳng hầu châm đóm, ông bập bập, rồi rít một hơi... À, mấy mà ông Đội chẳng nhận cái giàu sang của ông Chánh Tâm. Chẳng giàu sang lại có những thứ ấy đãi mình.

Mặc dầu ông Đội rất lo anh mình sẽ chê bai Hoạch, rề ông, là láu lĩnh, nhưng khi thấy Hoạch ngồi đánh ra đều sắc mắ, thỉnh-thoảng lại vỗ đùi đánh đét, cười sằng sặc trước khi hạ bài :

- Biết ngay mà, có lên đẳng giời. Đã chờ thì cứ chẻ ra mà lấy.

Rồi hạ những cây bài cho nó leo-lắt, để làng phải trầm trồ :

- Cậu cả cao thật.

Ông Hai thấy cái cảnh bát nháo ấy chán quá. Ông «chụp» Hoạch từng li từng ti không để sót một nét. Trước sự nhận xé tinh vi của ông, Hoạch chỉ là một gã bọc không hay, cây không biết, ăn chơi rông rài, thế thôi. Sở dĩ được gọi là ông cả, cậu cả, ông trưởng Hoạch, chưa bị giáng xuống cái cấp ăn mày chỉ vì là con ông Chánh Tâm, không hơn không kém. Cái trán thấp, đôi mắt trắng ra, cái môi mỏng quẹo, định rõ ràng

tính cách Hoạch, Ông Hai thấy cái gì sè sè như cháy trong ruột, ông tê-tái :

- Thôi, hội này hết thôi. Xin cho nghỉ.

Cả làng ngạc nhiên :

- Kìa, cụ Ký, sao vậy ? «Xuân nhật do đa» vừa mới có vài hội...

- Bầm các cụ, chúng tôi cũng không rộng thì-giờ lắm. Xin các cụ thứ cho. Ngồi hầu các cụ thế là đủ lắm rồi ạ.

Vừa lúc ấy, mâm rượu ở dưới nhà bung lên. Chiều bạc cuộn, quân bài gạt ra một nơi, nhường chỗ cho cây rượu bố, thịt, mắm tôm, cá, bát, đĩa.

* * *

Ở nhà ông chánh Tâm ra, ông Đội khoe ngay :

- Đây tôi đã thưa với bác, bác tin chưa ? Tiếng ở nhà quê, nhưng họ sang trọng bằng mấy mươi mình ở tỉnh cũng có. Đây bác xem, có phải thơm không ? Nhà người ta quan cách, nên con cái trông cũng ra vẻ ông lắm. Ăn nói cử chỉ đường hoàng rộng-rạc, không có ngôn bất xuất khẩu.

Ông Hai cứ cúi đầu không đáp.

Ông Đội đã thấy nhẹ nhõm :

- Nhà người ta văn-minh, bố con ngồi chơi bời ăn uống với nhau tự nhiên. Không có cái lỗi hủ lậu con sợ bố như cọp. Như thế con mình nó về, nó cũng dễ ăn ở.

Vẫn không thấy anh «ra nhời», ông Đội cho anh đã chịu «thuần phong mỹ-tục» nhà này, đắc trí :

- Tôi đã nói với bác trước mà. Cứ để chân vào nhà người ta một lượt, là thấy ngay người ta là ông nọ bà kia. Bác chả cứ chê mãi đi.

Thở dài một cái tưởng bật được cả dễ cây, ông Hai đăm đăm :

- Không được, chú ạ.

Há hốc miệng, ông Đội trở mắt nhìn anh :

- Bác bảo thế nào ?

Chậm rãi, ông Hai dịu dàng :

- Nhà này suy lắm. Cung cách không ra gì...

Ông Đội dẩy nẩy :

- Chết, bác nói thế là thế nào ? Nhà người ta giàu nhất làng, họ hàng giạt những quan cách, ruộng chạt đồng,

bác bảo suy là thế nào ? Ô hay ! sao bác lại thiên lệch thế nhỉ. Tôi thiết nghĩ chẳng qua người ta cũng thấy tôi là cái người danh giá trong hàng tổng, thì người ta muốn cho chặt vây cánh, người ta hỏi con mình đấy thôi. Bác tính, nhà người ta hét ra lửa, người ta thiếu gì. Sao bác bảo suy là suy thế nào ?

- Chú không bao giờ hiểu được cái lẽ thịnh suy của đời. Đi xe bốn ngựa đấy, người ta vẫn nhìn thấy cái của kẻ trên xe. Ngồi hè vót nan đan rỏ đấy, nhiều lúc cũng vẫn tiến bộ. Chú phải nghe tôi, hỏi hôn đi, không sau này khổ con mình, và dở dang người ta. Lúc ấy dễ thành oan-gia lắm. Cứ xem ngay cái lẽ, việc vợ chồng là nghĩa cả muôn đời, lại đi dựng trên cái tối «danh giá trong hàng tổng», «chặt vây cánh» thì đủ biết hỏng rồi.

- Bác xét người ngật quá, ở đời cứ biết hay dở nó bày ra trước mắt còn việc đường trường mặc nó, biết đâu. Nếu cứ nghĩ xa xôi năm bảy mươi năm sau, thiên-hạ ai tôi cũng chê được vì một lẽ rất giản dị ai mà không phải chết. Đã chết là hết chứ gì. Hay dở chưa biết, bằng cứ trông thấy nhỡn-tiền.

- Thì nhỡn tiền đấy, nhỡn tiền bố con ngồi cùng một bàn bạc, ăn nói ngông nga ngông nghênh, như cái đồ mất dạy...

- Bác thế mà nệ thật. Thời buổi này có đâu như thời cổ sơ các cụ ta. Con cái lúc nào cũng len lét như rắn mòng năm. Con trông thấy bố lẫn như trạch.

- Tôi không đến nổi ngu quá như thế đâu, tự do cũng tùy từng cái, có sự buông mà là bắt, có sự bắt mà là buông. Đừng tưởng cứ ngồi với nhau vung vãi thế mà là yêu nhau đâu. Mà cũng chớ nhận lầm cứ bố con cách nhờ nhau là nghiêm quá đâu. Gần hay xa điều đó không cần, miễn rằng cha con có cùng thông cảm với nhau một lý do không. Điều đó mới đáng chú ý. Còn mọi cái là thừa cả... Nhà cụ chánh Bá này không phải là một nhà có âm đức, chẳng qua mát mặt lúc nào hay lúc ấy đấy thôi. Không chắc gì mai sau đâu. Nhà cậu Hoạch ấy, chú trông thế mà ra được tôi cũng lạ cho chú thật. Không phải tôi không ưa ông cụ Bá mà nói cậu ta đâu. Cậu ta chỉ có thể cho ngồi ở chiếu bạc được thôi, không làm nên nghề ngỗng gì đâu. Tôi chắc cháu Thanh nó cũng chả bằng lòng, người như thế nó cam tâm ở đời thế nào được. Hồng, không được, chú phải nghe tôi, giả lại giàu cao đi. Thà mất lòng họ một tí đấy, nhưng tránh được thảm họa cho con cái mình sau này.

Thi mừng rỡ chạy ra đỡ va-ly và chùm dừa cho anh, rồi gọi vào trong nhà :

- Đẻ... anh Bích đã về đẻ ạ...

Bích vừa giả tiền xe, vừa nhìn theo em, cười :

- Thôi đẻ anh mang vào cho không nặng.

Tuy Bích nói thế, nhưng Thi đã thoãn thoắt một tay xách va ly, một tay xách chùm dừa đặt lên trường kỷ. Bà Hai cũng vừa ở trong nhà chạy ra :

- Con về tàu bảy giờ đấy à ?

- Vâng...

Bà Hai cầm quạt phẩy phẩy cho con, Bích vội vàng đỡ :

- Đẻ mặc con... con không nực.

Bà Hai đưa cho Thi :

- Lại còn không nực, mồ hôi thấm cả ra áo ngoài. Thi, con quạt cho anh đi.

Thi quạt được vài cái, Bích giơ tay ngăn :

- Thôi, mặc anh.

Thì nững-nịu :

- Anh để em quạt nào... Anh đang ra mồ hôi.

Bích lại cản, cười :

- Không, anh không nực. Thế mọi hôm anh ở trường, ai quạt cho anh ?

- Học trò anh quạt cho anh chứ.

Bích bật cười :

- Không, thầy giáo nào lại bắt học trò quạt. Trong chương trình học khóa, làm gì có môn ấy.

Thì then đỏ mặt, nàng cãi :

- Nhưng em có là học trò anh đâu ?

Bích tủm tủm :

- Trước em chả học anh là gì ?

- Trước khác, bây giờ khác.

Bà Hai bung chậu nước lên, Thi chạy về phía tủ, mở lấy một chiếc khăn bông trắng và miếng Cadum tinh hảo :

- Anh đi rửa mặt đi, rồi chốc nữa em đun nước cho anh tắm.

Bà Hai ngạc nhiên :

- Giờ này, tắm nước nóng có mà chết, con...

Thi cười :

- Để quên đây, anh con hồi chưa đi dạy học, chiều nào chả tắm nước nóng. Anh con bảo mùa rét nên tắm nước lã, và mùa nực tắm nước nóng thì khỏe người.

Bà Hai sờ lên mái tóc, lấy cái lược gỗ đưa cho Thi :

- Gớm, cô thì cái gì cũng anh con bảo, làm như anh cô cái gì cũng biết cả đấy.

Thi xua tay, đưa giả lược cho mẹ :

- O, để lại lấy lược gỗ cho anh con à ? Để con lấy cái lược xương con mua để dành cho anh con.

Thi đi lấy lược, bà Hai ném cho Bích một cái nhìn, rồi chỉ Thi :

- Chỉ hậm-hùi cả ngày khăn mùi xoa cho con và cho thầy. Có khi làm cả đêm, đến mười, mười một giờ mới đi ngủ. Để có giục, nó lại bảo không làm anh con về

không kịp, anh con lấy gì dùng.

Bích đang rửa mặt, ngừng hỏi :

- Em con có biết con về đâu ?

- Úi chà, gì mà nó chả biết. Ngày nào con về nó đã biên cả trong tờ giấy, nó gấp để ở hộp đồ khâu của nó.

- Sao em con lại biết những ngày nghỉ của con ?

- Đâu nó loay hoay mượn quyền lịch của ông Phán bên cạnh, về sao chép thế nào.

Bích lắc đầu, tỏ dấu yêu quý :

- Con về trường, con nhớ nó nhất, hay tháng sau để cho em con xuống với con một tháng.

Bà Hai ngần ngừ :

- Nhưng nhà bán người...

Nói xong, bà thấy Bích thần mặt, lại tiếp ngay :

- Được... Nhưng để để thu xếp công việc đã, rồi để cho nó xuống với con.

Thi đem lược lại. Nàng nhí nhảnh :

- Hôm nọ lên giả đồ khâu trên cửa hàng, lúc về đi qua một hiệu tạp hóa, em trông thấy cái lược này mỏng mẽo, xinh quá. Em mua để anh đem về trường mà dùng.

Bích cầm cái lược trắng màu sữa, vuốt má em :

- Em để mà dùng, anh là đàn ông, cần gì. Dùng thứ nào chẳng được. Tóc rẽ tre ấy mà.

Thi cười to :

- Cái gì anh cũng bảo đàn ông không cần. Thế em là con gái thì cần gì. Anh mới cần phải trang-điểm chứ. Anh quý hơn em chứ.

Bích nhìn em, sung sướng :

- Thôi, hai anh em dùng chung. Khi nào anh về anh chải, anh đi anh lại để ở nhà cho em.

Thi hóm hỉnh :

- Thế thì chuyển sau anh về, nó sẽ móm.

Bích nở một nụ cười :

- Sao lại móm.

- Nó chỉ còn có hai răng, vì em dùng luôn, nó phải hỏng đi chứ.

69 | Những Mái Nhà Ấm

Bích bật cười. Chàng cầm cái lược chỉ vào tóc em :

- Tóc thế kia, chải không gãy được lược đâu, em đừng sợ.

* * *

Ông Hai về nhà. Bích đón ông bằng một câu hỏi :

- Con viết thư lên sở thầy, thầy có bắt được không ạ ?

Ông Hai lấy cái phong bì ở túi :

- Vừa mới nhận được ban sáng. Sao con đã gửi thư lại còn về ?

- Con sợ chưa thưa với thầy rõ hết trong thư, nên lại phải theo về. Và con cũng nhớ thầy đề và em Thi.

Ông Hai treo khăn vào đinh ở tường.

- Ô, cứ mỗi lần nhớ mà về thì có lẽ mỗi tháng con phải về ba mươi ngày. Vì thầy chắc ngày nào con chả nhớ nhà. Nhưng con giai, những sự nhớ nhung tủn-mủn ấy cũng phải nên bớt đi chứ.

Lời trách dù rất nhẹ nhưng nó hàm một nghĩa huấn luyện, nên Bích cũng phải nghe một cách cẩn-trọng. Chàng cúi đầu một phút, rồi cất tiếng :

- Thừa thầy, con nhớ nhà cũng có và nhân thể về thưa thầy về cái thư hôm nọ em Thi con viết cho con.

Ông Hai nghiêng nghiêng mặt :

- Thế sao ? Con muốn nói gì ?

Thuộc tính cha, Bích biết ngay sắp sửa bị «sài». Chàng đáp ứng :

- Thừa thầy, con... thấy em con... bảo không phải gửi tiền về... con không hiểu.

Ông Hai nghiêm nghị :

- Nó viết thế nào mà con không hiểu ?

Rồi ông giơ tay :

- Đưa thư của nó đây thầy đọc xem nào.

Bích lẳng-lặng mở va-ly, lấy thư đưa cho cha.

Ông Hai đọc xong, bật cười :

- Có thể này mà con không hiểu, thế con hiểu ra thế nào ? Nói thầy nghe.

- Thừa thầy, con đã thưa với thầy trong thư, có người bạn con mở cửa hàng ở huyện, tháng nào cũng lên cất

hàng. Con nhờ mượn sách ở «Bíp» được rồi. Con không phải mua, vì đã đủ sách xem, nên con thưa thầy cho phép con vẫn gửi về như trước.

Ông Hai đặt một câu hỏi để trách con :

- Con muốn để cho thầy có cảm giác «ăn» học-vấn của con, khi tiêu đồng tiền con gửi về à ? Máy tháng trước, thầy nhận là muốn con vui lòng. Thực ra, nhà ta không bao giờ cần đến tiền của con cả. Con phải nghĩ đến sự mở mang trí não của con hơn cái việc gửi tiền về. Nếu thầy muốn có một tháng vài chục, sao thầy không nói với chú Hoài con, xin cho thầy cái cờ-bài thuốc phiện, rồi cho thuê lại tháng tháng lấy tiền có được không ? À, những cái thứ tiền ngồi không mà có, dừng dừng khi có là thầy không muốn rồi nhé !

Bích áp úng :

- Nhưng thưa thầy, thầy cũng cho con làm bốn phần của con để con được yên lòng.

Ông Hai cười nhạt :

- Phải, con chỉ có thể yên lòng khi còn làm được bốn phần. Nhưng bốn phần của con là gì, con có biết không? À, nếu chỉ tháng tháng gửi về vài chục bạc thì cái cách ấy không phải là làm bốn phần đâu.

Bích ngập ngừng :

- Nhưng thưa thầy..

- À, cái bồn phận của con là phải tạo cho mình một nhân cách và tìm học trong các kinh nghiệm của cổ nhân những nghĩa lý làm người.

- Vâng, con vẫn theo lời thầy.

- Vì vậy nên thầy muốn con có dư dật tiền để mua sách mà đọc. Đọc để mà rạn lòng ra. Nếu thầy có thừa tiền cũng còn phải cho con thêm để con dùng vào việc ấy. Đã không thể hứa giúp, thầy không nỡ tiêu lạm vào của con.

Rồi muốn vạch hẳn một nét cho rõ rệt, ông Hai quyết nghị :

- Con phải thương thầy, con phải nghĩ đến lòng sở ước của thầy. Đây, bồn phận thiêng liêng nhất con phải làm trọn đấy. Người ta kể thì nhiều bồn phận lắm, nhưng cứ làm cái cốt yếu, rồi mọi cái khác khắc đến cả.

* * *

Buổi tối hôm ấy, ông Hai và Bích lên hồ Tây chơi. Làm lại thói quen này, Bích thấy sung sướng. Chàng giờ hai tay đón luồng gió từ dưới nước tạt lại :

- Đã lâu lắm, con mới được đi với thầy ở đây đây nhỉ? Con ở trường, nhiều lúc chiều xuống buồn quá, chỉ mong những lúc ấy có thầy, thầy giảng Nho giáo cho con. Không làm gì vào những giờ phút ấy, con sợ lắm.

Ông Hai mỉm cười, nhưng gạt tay :

- Thầy, thầy lại nghĩ khác con. Muốn làm việc gì lúc ấy cũng nên nghỉ thôi. Nghỉ để thả tầm mắt lên cái màn đen âm u nó rải khắp sự-vật, để đo lường được cõi vô vi. Đôi khi con người ta không lãng vãng ra những chỗ trời mây biển nước, không thể nào nhận được cái kiếp phù du của mình. Đã không nhận ra mình, con còn nhận ra ai được nữa. Thầy khuyên con từ sau nên lợi dụng những lúc lòng trống trải để lắng nghe tiếng của nó, xem nó nói gì.

- Thừa thầy, thành thử nhiều khi con chẳng thấy gì cả.

- Thầy bảo con đọc sách ban nãy là đọc thế. Đọc để tìm nguồn vực, không phải đọc cái lối ngôn chữ. Cứ cái câu «khẩu tụng tâm suy» cũng đáng nghìn vàng rồi, không đọc sách, không cao được. Vì lẽ ấy nên cổ nhân bảo ba ngày không xem sách, soi gương thấy xấu hổ.

- Con ở đây, các bức đàn anh trong làng đối với con thế nào ?

- Thầy cứ yên lòng, ông bà nào cũng yêu con.

Ông Hai châm một điếu thuốc lá :

- Thầy muốn các ông, các bà ấy quý trọng nhân cách con hơn là quý về một ông thầy dạy học.

Bích vội thưa :

- Vâng, tất nhiên chứ ạ.

Một thằng bé ở đâu nhô ra. Nó giơ cái chiếu :

- Hai ông thuê một cái cho con.

Ông Hai nhìn vào tận mặt nó, hỏi :

- Tân đấy phải không ?

Thằng bé giật nảy mình, lùi lùi lại mấy bước, nhìn ông. Rồi nó mừng quýnh :

- Lạy ông ạ !

- Con, con vẫn cho thuê chiếu trên này đấy à ?

- Vâng, con làm không đủ ăn.

Nói xong, có bển lեն rải chiếu lên bãi cỏ :

- Thưa ông, ở đây bây giờ họ chỉ cho ngồi đến mười hai giờ đêm là cùng.

- Có đêm nào mày kiếm được đồng bạc không ?

Thằng bé lắc đầu, ngạc nhiên :

- Thưa ông không ạ, làm gì mà được những một đồng. Mỗi cái chiếu cho thuê có hai hào, con chỉ có hai cái. Vì u con ới mua cho con có thể.

Nó nói xong, lảng ra chỗ khác để mặc ông Hai và Bích.

- Nó ở đâu thế hở thầy ?

- Nó làm trên sở. Tập việc in, cơm nhà việc người. Để mai thầy bảo làm sổ lương cho nó bốn đồng một tháng, kéo tội nghiệp !

Đã bao nhiêu đêm từ trước như đêm nay, hai cha con ông Hai thơ thẩn trên hồ này. Đã bao nhiêu lời ông Mai giảng cho Bích về cuộc đời, và cũng biết bao nhiêu những chuyện ly kỳ trong Chiến Quốc, Bích được nghe cha. Ông Hai và Bích gần như đôi bạn tâm giao. Hai cha con thường vẫn luận bàn về danh nhân cổ kim và đều đồng ý trong sự khen chê. Cái trường học ở những đêm thanh vắng này đã đem đến cho Bích một cốt cách

đủ để sống một cuộc đời phải chăng.

- Con ở trường cũng nên tìm lấy một ông bạn già túc học, để những lúc nhàn rỗi, cụ dẫn dụ những chuyện cổ cho mà nghe. Đời sống và hành vi của cổ nhân là cả một pho kinh nghiệm cho hậu thế. Tại sao ta lại không biết lợi dụng. Cứ cái cốt cổ nhân đã dựng nên, ta theo đây mà đắp hình, thế nào ta chẳng có một tâm hồn súc tích.

- Vâng, thưa thầy con có quen một cụ đồ Thanh ở làng bên. Những ngày nghỉ, nếu con không về con vẫn sang hầu chuyện cụ. Cụ vẫn kể cho con nghe các chuyện rất rùng rợn về sự báo ân báo oán trong pho «Âm thất đẳng».

Ông Hai nở một nụ cười, hoan hỉ :

- Nhưng nghe chuyện, con phải lấy ý nghĩa tinh-túy của chuyện áp dụng vào hành vi thường nhật của mình. Nếu chỉ nghe để lấy cái thú vị của chuyện thì không nên, mất thì-giờ vô ích.

- Vâng, thưa thầy con đã hiểu, điều ấy con đã được thầy dạy từ khi con ở nhà.

Lúc đứng dậy về, ông Hai chỉ mặt hồ, bảo Bích :

- Hãy tu tâm cho sáng như những giòng nước kia để có thể nhận được ánh sáng của mặt trăng.

* * *

Ông Hai và Bích về đến nhà, gần mười hai giờ. Trông thấy cửa nhà còn mở, có ánh đèn chiếu ra, từ đằng xa, ông Hai hỏi Bích :

- Con có biết tại sao hôm nay để con còn thức ?

- Để con đợi thầy.

Ông Hai cười nụ :

- Không phải, chắc Thi nó đợi con.

- ???

- Chắc nó lại nấu cái gì ăn đêm.

Thi ngồi ở cửa. Nàng sũa tóc, cầm cái quạt nan quạt phành phạch cho khô.

Thấy cha và anh về, nàng đứng dậy nhường chỗ :

- Con biết thầy và anh con sắp về, nên con đã đặt nồi chè khoai.

Rồi quay bảo Bích :

- Em nấu chè khoai cho anh đây. Mát lắm, anh ạ.

Bích cười :

- Em chưa đi nghỉ, không sợ mệt à ?

- Em làm gì mà sợ mệt. Em chơi cả ngày.

Bà Hai hỏi chồng :

- Ông có gặp thím Đội lúc tối không ?

- Không.

- Thím ấy lên tìm ông, bảo chú ấy có việc cần mời ông lên chơi.

Ngẫm nghĩ một lúc, ông Hai hỏi lại :

- Thím ấy có dặn tôi về bảo ngay không ?

Bà Hai còn đang nghĩ, Thi đã đáp thay mẹ :

- Thừa thầy có đấy ạ. Thím con dặn thầy về, mời thầy lên chơi ngay. Chú con đợi.

Ông Hai đã cởi áo ngoài, lại mặc vào, ông gọi một cái xe lên Ô.

Xe đỗ ở cạnh nhà ông Đội, ông Hai đã nghe tiếng em quát :

- Mẹ con nhà mày, chỉ có đem trôi sông.

Chán ngán, ông vội-vàng lên tiếng đề ông Đội nghe ra, bốt hung hăng :

- Thức làm gì khuya thế, chú Đội ?

Ông Đội, mặt hầy còn hậm hực, chạy ra :

- Thừa bác lên chơi.

Vừa theo em vào trong nhà, ông Hai vừa hỏi :

- Cái gì to tiếng thế chú ?

- Bác tính bảo nó có một việc, hỏng cả.

- Thì bảo lại nó.

Bà Đội ở trong nhà ló ra. Bà bù lu bù loa :

- Ông bắt tôi... nhưng tôi không dạy được nó, ông bảo sao ? Bắt nó điều phải mới bắt được chứ ? Bảo trái đũa nào nó nghe.

Ông Đội mặt hằm hằm, chỉ vợ, phân vua với anh :

- Bác xem, đòi thuở nhà ai, vợ con hỗn hào như thế !

Bà Đội quần lại vành tóc, nói với anh chồng :

- Bác xét cho, ông ấy bắt tôi phải khuyên nhủ con cháu Thanh. Cái nghề trẻ nó đã không nghe, tôi bảo thế nào được. Việc vợ chồng có phải là mớ rau, mớ cá đậu, bảo ép uống nó.

Ông Đội sợ để vợ kể nữa, ông sẽ ngượng với anh, bèn đuổi lấp liếm :

- Bà là cái đồ không ra gì mới không dạy được con chứ.

Bà Đội bị chồng sỉ vả một cách vô lý, toan bô bô lên, liền bị ông Hai gạt ngay :

- Thím Đội thôi không được nói nữa. Cái phép đàn bà trong gia đình là không có được nói to cho hàng xóm nghe tiếng. Nhà nào cũng vậy, bên cạnh đã nghe thấy tiếng người đàn bà, là nhà hồng rồi. Dù hay dở thế nào, người vợ cũng phải thừa gửi cho tề tất.

Bà Đội sợ oai anh chồng, thin-thít ngay. Ông Đội không tâm về chỗ anh mình tự nhiên lại lù lù đến, đến giữa lúc câu chuyện ông dàn cảnh đang đến chỗ thắng lợi. Bà Đội vào nhà trong, liền ghé vào tai con :

- Bác đã ai đấy, mày cứ ra đi, cho bác trông thấy mắt sung húp lên thế này, bác... cho thầy mày một chập.

Ông Hai trông thấy cháu, giật mình. Ông trách em :

- Trẻ có làm lỗi điều gì, liệu bảo nó. Sao lại đánh nó quá tay thế. Ngộ nó quay ra đấy, làm thế nào

Ông Đội bực mình về con định «bêu riếu». Ông đâm liều :

- Chết thì thôi, bác tính nó có thương gì mình, bảo mình thương nó.

Ông Hai gọi cháu lại gần. Ông vuốt tóc cho Thanh và an ủi :

- Thôi, đi vào rửa mặt đi con, lấy muối mà chườm ngay đi. Không nó sưng to lên...

Rồi ông nói như trách :

- Việc của việc nhà liệu bảo họ, sao lại to tiếng, để người ngoài người ta dị nghị cho. Còn có ra làm sao !

Ông Đội ngượng không phải vì đã xấu hổ bởi hét ầm phồ, nhưng vì đã ép uống Thanh cái điều ông rất sợ ông Hai biết. Vì thế, ông chỉ thẹn người, không nói được câu gì. Chẳng lẽ ngồi không mãi, nó càng thêm bẽ, ông bèn thay vào nhời nói những cái thở dài. Ông thở dài không phải bởi buồn vì việc gia đình, nhưng để lấp sự ngượng ngịu.

Ông Hai ngồi yên lặng một lát, sự yên lặng ấy công hiệu hơn lời tuyên án. Ông Đội, lúc này chỉ mong anh nói ra một lời là đáp vài ba câu cho không khí đỡ nặng nề. Nhưng sự mong đợi của ông đã vô ích. Ông Hai không nói gì cả. Chỉ bảo một câu, rồi về :

- Thôi, chú đi nghỉ, khuya rồi. Mai còn đi làm.

Bích thấy cha về, hỏi ngay :

- Chú con có việc gì cần cấp, thưa thầy ?

Ông Hai vừa cởi áo vắt ở ghế, vừa đáp :

- Chuyện giả chồng cho em Thanh mày.

Bích sừng-sốt :

- Thưa thầy, cưới chạy tang hay sao, phải mời thầy lên khuya thế ?

Ông Hai với cái điệu :

- Không, cưới xin gì ! Chẳng biết ông ấy bắt khoan bắt nhặt gì nó, nó không nghe, mới đánh nó sưng tím mặt mày.

Thì nghe nói em phải đòn, nhăn nhó :

- Sao thầy không xin chú cho em con ?

- Chú mày đánh nó từ chập tối cơ mà !

Rồi ông thở dài :

- Lúc thầy xuống, chú mày đang hét ầm-ĩ phồ sá.

Bích lắc lắc đầu :

- Chết ! Thế ngộ họ đổ ra xem có phải không ra thế nào không ?

Thì cầm cái áo của cha, vắt lên mắc :

- Chú con cứ làm tội làm tình em Thanh con. Nó đã không bằng lòng, chú con lại bắt ép nó.

Bà Hai mắng át nàng :

- Con nhà hỗn nào, chỉ được cái nói leo. Còn cô nữa.

Thì bẽn-lẽn. Nàng lẩn vào nhà trong. Thấy em bị mắng, Bích thương hại. Chàng vào theo. Thấy em không thút thít như hồi chàng còn ở nhà, mỗi khi bị mắng «cụt hứng» như thế, Bích cười :

- Còn cô nữa, để bảo thế đấy.

Thì vừa múc chè ra bát đặt vào mâm, vừa đáp :

- Em thì không cần, thầy để và anh bảo em thế nào, em cũng nghe.

Bích trêu nàng :

- Thế bảo em lấy thằng Bờm cầm quạt mo, em có bằng lòng được không nào ?

Nàng tươi cười :

- À, khi thầy để và anh đã bảo thì em sung sướng nghe theo ngay, không nghĩ ngợi một phút.

Bích ném cho em một cái nhìn, như có ý bảo : «Cô tinh lắm, khi thầy để và anh đã bảo thì không bao giờ nhầm».

Thi hiểu cái nhìn ấy, nàng nhẹ nhàng :

- Em tin sau này, việc gì cũng thế, thầy để và anh đã bằng lòng là em bằng lòng.

Bích cười :

- Chuyện, em biết chắc thầy để không bao giờ nhầm, anh bao giờ cũng thương em, em đừng nói thế à ?

Hôm sau, ông Hai lên sở, liền bảo người thư ký làm sổ lương :

- Ông vào sổ cho thằng Tâm, từ tháng này cho nó bốn đồng một tháng.

Người thư ký rút ở ngăn kéo quyển đồ lương, cúi viết vài ba giòng, rồi lúc xong bèn hỏi ông :

- Thưa ông, có làm đơn thưa tên Huân ăn cấp chữ của sở không ?

Rất thản nhiên, ông đáp :

- Có chứ, sao lại không ?

Người thư ký ra ngồi bàn đánh máy chữ. Ông Hai lại dặn qua loa cách khai, rồi vào nhà in. Thằng Tâm trông thấy ông, liền chào ngay. Nó chào vừa để nhắc lời ông hứa với nó hôm qua :

- Lạy ông ạ !

Ông nhìn nó, gật đầu, rồi lại quay đi. Viên xếp «com bơ» chạy lại, chấp tay khúm núm :

- Thưa ông, việc tên Huân ăn cấp chữ của sở, xin ông tha cho tôi cái lỗi không trông coi cẩn thận.

Ông không đáp, chỉ bảo lên bàn giấy. Khi ông ra bàn xén, thấy người mua giấy vụn đang nói chuyện với những người thợ, ông liền bảo :

- Bác Tư từ rày có việc gì hỏi tôi ở đây. Cấm không được xuống nhà. Tôi không bằng lòng như thế đâu. Giấy nhà in, cứ ai giả cao thì mua được, không thầu được thì thôi. Cấm không được có những cái lời nói lén núp.

Ông dặn dò người cai kho vài câu, rồi lên nhà. Viên xếp «com bơ» theo ông lên, vừa gãi gãi tai, vừa lạy lục :

- Xin ông thứ cho, thật quả con không cẩn thận. Chứ không dám tư tình.

Ông Hai đặt cái thước kẻ trên tờ giấy «com-măng», chậm rãi :

- Bác kể đầu đuôi tôi nghe. Nó lấy thế nào ? Mất mấy cân chữ nhà in ?

Viên xếp «com bơ», giọng run bắn :

- Thưa ông, thật quả con vô tình.

Cười nhạt, ông Hai hỏi to cả sở :

- Các ông nghĩ hộ tôi việc này.

Người thư ký ngẩng lên trước, rồi đến viên chánh Kế toán, hai ba người ký phụ cũng dừng bút, héch mắt, đợi ông nói.

- Ví-dụ bây giờ ông A giao cho ông B nghìn bạc đi mua hàng. Ông B tiêu đi, thì ông A có mất không ?

- Thưa ông có.

- Và nếu ông B không tiêu, chỉ vô ý để kẻ cắp cắt túi lấy mất, ông A có thiệt số tiền không ?

- Thưa ông có.

- À, thế nghĩa là một khi người ta đã ủy thác cho mình một vật gì, mình đánh mất hay thủ tiêu của người ta thì cũng là người ta mất chứ gì. Có vì sự mình vô ý mà người ta mất kém đi tí nào đâu.

Rồi ông dần từng tiếng :

- Cho nên vô ý để mất, hay lấy đi của người ta thì cũng thế. Tội ngang nhau.

Viên xếp «com-bô» tái mặt. Chàng líu lười :

- Xin ông xét cho.

Ông Hai không đáp, chỉ bảo :

- Thôi, bác cứ đi xuống

Viên xếp «com bơ» không dám đi. Chàng đứng nép mình vào cạnh bàn.

- Tôi bảo bác cứ xuống làm mà lị.

* * *

Vợ Huân ôm đứa trẻ đang bú vào. Chị ta khóc sụt sùi. Khi thấy ông Hai, chị ta sụp lạy :

- Con cần rơm cần cỏ, con lạy cụ, xin cụ sinh phúc cho chồng con. Chồng con đại đột. Xin cụ sinh phúc cho chồng con.

Rồi chị ta giơ đứa con :

- Xin cụ thương cháu mới lọt lòng. Bố nó bị tù tội, mẹ con chắc chết đói.

Ông Hai bỏ kính, nhìn chị ta chăm-chấp :

- Chị là vợ Huân, hở ?

- Bẩm cụ vâng ạ.

- Máy hôm nay, nó có về không ?

- Bẩm cụ không.

Ông Hai ngẫm nghĩ một lát :

- Thôi ! Chị cứ về.

Chị ta không dám đứng dậy, cúi giập đầu xuống đất lạy như tể sao. Ông Hai bấm một tiếng chuông. Viên xếp «com-bô» lên. Ông bảo :

- Gọi cả thợ lên tôi bảo.

Khi thợ đã lên đủ, ông bèn chỉ vợ Huân :

- Đây, các bác xem, đi làm ăn cấp của sở, để cho vợ con khổ sở thế này.

Vợ Huân òa khóc. Ông xoa tay bảo im. Bọn thợ đều len lét.

Ông Hai bảo người thư ký làm sổ lương :

- Cứ đến kỳ lương, ông trích của tôi ra năm đồng cho người này.

Rồi ông quay bảo vợ Huân :

- Chồng chị làm cho sở, tham tâm ăn cấp của sở, làm thiệt hại cho sở. Tôi không thể tha được. Tôi đã thừa sở một thám. Chỉ trong vài hôm, nó sẽ bị bắt. Còn chị, vì chồng ăn cấp, mẹ con bị khổ lây, tôi cho mỗi tháng năm

đồng. Cũ cuối tháng đến mà lĩnh. Đợi khi nào nó ở tù ra, tôi lại cho nó vào làm. Cho nó tù tội, nó mới chừa những thói gian tham.

Vợ Huân òa khóc, lạy lạy, lạy để :

- Lạy cụ, xin cụ rủ lòng thương. Mẹ con con chết đói mất.

Ông Hai đứng dậy vào nhà in, để mặc chị ta ở đây.

Ông vào nhà in, bảo thợ nghỉ tay. Ông hiệu dụ :

- Các bác đã thấy chưa ? Đã thấy cái thảm cảnh sinh ra bởi sự ăn cắp chưa ? Vì tham lam một chút, để cho vợ con khôn nhận như thế, các bác xem có đành tâm không ?

Rồi ông hạ giọng :

- Đi làm, các bác bao giờ cũng phải nghĩ một điều: «Giời cho mình mạnh chân khỏe tay, làm lầy mà ăn. Tại sao lại gian tham. Không làm, lại muốn có tiền». Người ta chỉ vì cái tính tham, đã làm cho gia đình lụy vì mình. Đang sống vui vẻ với vợ con đầm ấm, tham năm ba đồng bạc, một vài chục, để đến nỗi tù tội. Thân phải trốn tránh, khổ sở. Rồi nay mai sở mật thám tróc nã, được dăm bảy tháng tù, có phải nhục nhã không.

Vừa phải tù, vừa không kiếm được tiền, thật là tương là khôn mới ăn cắp. Ai ngờ ăn cắp lỗ vốn. Nếu không gian tham, việc gì phải tù tội. Vì tù tội, công việc mất, tiền không kiếm được. Thiệt đủ mọi đường. Các bác nên lấy Huân làm gương.

Khi ông nói xong, viên xếp «com-bô» lại ló ra. Y mặt như chàm đồ :

- Thừa ông thứ lỗi cho con.

Ông Hai nhìn Y chăm chặp :

- Ngày thường, các bác làm việc không cần-tắc. Để đến lúc sở mất mát, lúc ấy mới van xin. Sao không cần thận một tí có được không ?

Rồi ông dần tiếng trách móc :

- Chẳng qua các bác coi của sở không như của mình, nên các bác mặc sở. Giả thử những cân chữ ấy là của riêng bác, chắc không bao giờ bác để mất. Người ta vẫn hay có thói quen : Không phải của mình, không giữ. Các bác quên hẳn cái lẽ : Đi làm, sở có phát đạt, thịnh-vượng, lương lậu mình mới chóng lên, công việc mình mới bền chắc. Để cho sở mất đầu mất đuôi, một là sở vỡ, hai sở ít lãi. Sở vỡ thì mình mất chỗ kiếm ăn. Sở ít lãi, đòi nào sở lên lương cho mình. Thế có phải mình lại

hại mình không ?

Viên xếp «com-bô» cúi đầu chịu nhận những lời của ông.

- Bác xếp «com-bô» không trông nom cho sở, để sở mất cấp phải đền một nửa cho sở. Vậy mỗi tháng trừ ba đồng. Nhưng cho đến sớm một giờ, hoặc về muộn đi một giờ. Mỗi giờ được thêm một hào. Như thế, nếu không muốn mất tiền thì lấy sức mình mà bù vào. Để các bác có khó nhọc, các bác mới hiểu giá trị của đồng tiền. Đừng có làm liều.

* * *

Thằng Tân, lần này thấy ông Hai đi qua không dám hỏi, mặc dầu nó vẫn đinh ninh hết giờ làm, lúc về, nó sẽ nhắc ông «món nợ» ông hứa với nó.

Ông Hai bảo viên xếp «com-bô» xong, đưa một đạ mắt, nhìn một lượt :

- Thằng Tân nó đâu, các bác ?

Không đợi ai chỉ, nó tự nhô ra, mặt đầy mực in, trông lem luốc như cái sàng đựng than :

- Thưa ông, con đây,

Ông Hai hỏi nó :

- Nhà mày có mấy anh em ?

- Thưa ông, con có hai anh em. Anh con học lớp nhất trường tư. Còn con đi làm.

Nó nói to tát, khoát đạt, khiến bọn thợ đang bị đè chiu bởi cái tin Huân sẽ bị tù, ông cai bị «cúp» lương, cũng bật cười.

Ông Hai hỏi lại :

- Anh mày năm nay bao nhiêu tuổi ?

- Thưa ông, anh con mười hai.

- Học lớp mấy ?

- Thưa ông, anh con học lớp nhất trường Văn Học.

- Anh mày học mỗi tháng bao nhiêu ?

- Thưa ông, mỗi tháng hết ba đồng.

- Thầy mày làm gì ?

Thằng Tân ngập ngừng một lát, rồi nói :

- Thầy con làm phu lục lộ quét đường. Mẹ con buôn xấu dầm. Còn con đi làm.

- Thế sao anh mày không nghỉ học, xin việc mà làm

Nó vẫn khoanh tay, đáp rất khúc triết :

- Thừa ông, anh con đã đoạn xin thôi, ở nhà đỡ đần thầy mẹ con. Nhưng ông giáo bảo : «Anh nghỉ phí đi. Còn có hai tháng nữa thi, nên học cố. Anh thế nào cũng đỗ». Anh con định đỗ sẽ xin vào Bách nghệ.

Ông nghĩ nghĩ một lát :

- Nếu kỳ thi này, anh mày đỗ, báo ngay tao. Tao sẽ bảo cái này, nghe không ?

Thằng Tân «dạ» một tiếng thật to, rồi lại chờ ông hỏi. Nhưng ông không hỏi nữa, ông thủng thỉnh đi ra. Nó toan hỏi, nhưng lại sợ, đành chịu. Đi được vài bước, ông Hai quay lại, vẫy nó. Sướng rơn, nó chắc mẫm thế nào ông Hai cũng mách nó cái tin từ tháng sau sẽ được tăng lương. Nhưng không, ông chỉ chỉ cái chổi cao dựng một xó :

- Đem cái này để vào một chỗ, nghe không ?

* * *

Thanh lại tìm Thi. Lúc ấy Thi đang thêu cổ nột cái thuyền ở khăn mùi xoa.

- Chị.

- Em.

- Chị có biết hôm qua, thầy em đánh em không ?

Nói xong. Thanh ghen ngào.

- Em khổ quá, chị ạ.

Thi bùi ngùi, sờ mặt nàng :

- Chỗ này này chứ gì. Hầy còn hơi sưng đây mà. Em đã lấy muối chườm chưa, không để chị làm cho.

Thanh bỗng nức nở.

Thi ôm nàng vào lòng dỗ :

- Thôi, nín đi em, cha mẹ đánh mà khóc dai dẳng cũng là một cái tội đấy. Nín đi, em, nín đi.

Vẫn chưa thôi khóc, Thanh cúi gục đầu xuống cánh tay chị :

- Em khổ lắm, chị ạ. Có phải em khóc vì phải đòn đâu. Thầy em cứ bắt em... phải lấy nó... Em không bằng lòng, thầy em cứ bắt em phải nghe... Chị thương em, nói với bác hộ em.

Thi vuốt vuốt má nàng :

- Được rồi, em cứ nín đi. Chị đã bảo không việc gì mà lại. Chị nói với bác... Thế nào bác chẳng bảo chú. Bác thương em lắm cơ mà. Em biết đấy chứ...

Tên ông Hai là một thứ gì linh-diện lắm nên khi Thi nhắc đến, Thanh bỗng nín bật. Mắt nàng đục ngầu :

- Nếu thầy em ép em, em sẽ...

Thi cả quyết :

- Không, em đừng sợ, thầy em không bắt đâu. Đã có bác, có anh Bích, có chị. Anh Bích sẽ viết thư sang cho chú Quang để chú ấy về nói với thầy em cho.

Thanh thở dài :

- Anh Quang em còn bận học, chả chắc anh em có về được không. Vội lại ai lên tận trên Ngũ-Xã mà bảo được ? Anh em tính nghiêm lắm, chả chắc anh em có chịu nói hộ em không,

Thi phác một cử chỉ cho nàng yên bụng :

- Sao lại không ? Chú Quang thương em lắm cơ mà ?

- Vâng, anh em thương em lắm, nhưng anh em còn bận học.

- Chú ấy ở Ngũ Xã, nhà ai nhỉ ?

- Nhà anh Toại, cái nhà đi ở Quan Thánh có cái ngõ rẽ ngang xuống, có nhà làm guốc Phi-Mỹ trước ấy mà. Cái nhà cửa sơn xanh, mới bước vào có cái bàn học và cái đàn tây treo ở tường ấy mà.

Thì nghĩ nghĩ một phát, rồi đáp :

- Chị biết rồi, để chị đi cho. Chị bảo, thế nào chú ấy cũng nghe. Chú ấy viết thư về chắc thầy em nể.

Hai chị em đang nói chuyện, Bích về. Chàng cầm một gói hàng. Thấy hai em, Bích cười, hỏi ngay :

- Các cô lại tâm sự gì với nhau đây ?

Rồi giờ gói hàng :

- Có muốn lấy quà không ?

Thi đưa mắt cho anh. Bích hiểu nàng muốn bảo mình hỏi Thanh, liền ôn tồn :

- Chú mắng em phải không, Thanh ?

Thanh ngược mắt nhìn Bích :

- Vâng, thầy em...

Rồi im bật.

Bích ngồi xuống một bên tràng kỷ :

- Anh hiểu rồi, đề anh giúp em việc này. Anh đã có cách.

Thi thấy anh nói có cách, ngẩng ngay lên, đón câu Bích tiếp :

- Anh nghĩ ra rồi. Anh chỉ bảo chú Quang nói một câu là xong.

Thi, mặt khó khăn, nhìn một cái nhìn nó ngằm bảo :
«Khó lắm anh ạ !» Bích hiểu nàng muốn nói gì. Chàng tùm tùm :

- Các cô thì làm được trò trống gì. Chỉ được cái khóc là khỏe. Để yên đấy, tôi chỉ bảo Quang nó nói với chủ Đội một câu là xong ngay.

Thi chộp lấy cơ hội :

- Thế hờ anh ? Thế anh bảo ngay đi.

- Bây giờ, chú ấy có nhà không ?

- Anh em ở trên Ngũ Xã cơ. Học ở nhà anh Toại.

Bích nhìn đồng hồ, lắc đầu :

- Không kịp mất rồi. Anh phải xuống trường.

Ngừng lại một phút, chàng nghĩ, rồi tiếp :

- Không đi đâu mà vội, để anh về trường gửi ngay thư cho chú ấy. Có lẽ viết thư tốt hơn.

Thi bằng lòng ngay, mắt nàng sáng ngời :

- Phải đấy, để anh Bích viết thư hơn. Viết thư rồi chị đem lên, chị nói thêm vào đấy, hẳn phải được.

Thanh lại thở dài, ngao ngán :

- Chưa chắc anh Quang em nói đã được. Vì thầy em cứ khăng khăng...

Bích chặn ngay :

- Được, anh đã bảo được là được mà lại. Anh cầm chắc như cầm gói hàng này.

Nói xong, chàng vớ gói hàng, giờ giờ lên.

Thi nhân cơ hội, hỏi ngay :

- Lúc nãy anh bảo có quà, quà gì nào ? Anh cho chúng em gì nào ?

- Anh mua mấy thước «crêpe» cho hai cô may áo cánh. Và biếu mỗi cô một ống chỉ bằng xương.

Khi Bích mở gói, đưa ống chỉ cho hai em, Thi nhảy lên :

- Úi chà, thế này thì em thích lắm !

Rồi nàng giơ lên ngắm nghía, hỏi Thanh :

- Có cái ống này đựng kim chỉ thì tốt quá, em nhỉ ?
Chả phải cắm kim vào những cái giẻ như mọi khi nữa.
Và chị cũng không phải vút lung tung để đến lúc lấy khó chết.

Thanh đang lo lắng. Nàng chỉ cảm ơn anh, rồi ngồi yên. Thi được ống chỉ hơn hở, nói luôn :

- Em đến sợ để chỉ rồi, gỡ lắm lúc mất hàng ngày. Hôm nọ, thầy em đã mắng : «Nhà có con gái, lúc cần chỉ cứ phải cầm cái mớ như mớ bông bong rút ra tuột sợi, lắm lúc nó đứt quãng, chỉ được một tị !» làm em xấu hổ quá.

Rồi cầm ống chỉ, búng búng vào đó, nàng nhoen miệng :

- Từ hôm nay giở đi, có chú rồi, tôi không còn sợ bị mắng nữa. Chú nghe chưa ? Tôi sẽ quán vào lưng chú

đủ các màu để cho chú xinh xẻo, đẹp nhé !

Bích và Thanh đèn bật cười. Thanh gượng gạo :

- Bao giờ anh về trường ?

Bích âu yếm trả lời em :

- Anh phải đi bây giờ, em ạ.

Thanh tiu nghỉu. Nàng thấy trống trênh, thiếu cái sức nâng đỡ của một người anh. Thi hiểu sự lo lắng của nàng, an ủi :

- Để anh Bích viết thư về cho chú Quang, chị sẽ đem lên và nói hộ em luôn thể.

Thanh lại hỏi Bích :

- Thế anh có phải đợi bác về không ? Hay anh cứ đi ?

Bích lắc đầu :

- Anh cứ đi. Anh đã xin phép bác hôm qua rồi.

Thanh nhanh nhẩu :

- Thế để chúng em đưa anh ra ga nhé ?

- Thôi, các em còn phải làm việc nhà. Anh đi một mình cũng được.

Thấy Thi cứ nhìn mình như chờ một cái gì, Bích nghĩ ra, chàng bảo :

- Hay các em có muốn đưa anh ra ga thì đưa.

Thi chỉ đợi có câu ấy, nàng tươi hân :

- Vâng. Thế anh cho chúng em đưa anh ra ga nhé ?
Đề anh đi một mình, buồn lắm !

Rồi quay nói với Thanh :

- Từ độ anh Bích đi dạy học, chuyến nào anh về, chị cũng ra ga đón. Chỉ có hôm nào anh về thình lình chẳng kể.

Bích cười :

- Thì mới có chuyến này, anh mới về bất ngờ, còn bao giờ chả báo em biết trước.

Nói xong, chàng giục ngay :

- Thôi, các cô sắm-sửa đi thì vừa. Gần đến giờ rồi. Không lại nhớ tôi.

Khi các em vào buồng, Bích mới xuống bếp hỏi bà Hai :

- Để làm gì đây ?

- Để luộc cho con mấy quả trứng đây. Để con ăn đỡ lòng, con đi.

Bích nhăn nhó :

- Khô quá, con đã bảo con không ăn. Để cứ hì hụi dưới bếp làm gì cho nó mệt.

Bà Hai cười huê :

- Mệt, một thế nào ! Để làm việc nó quen đi chứ. Mọi hôm ngồi ở chợ, nắng chiếu xuống rất mặt ra ấy chứ, thế này thăm gì !

- Hôm nay con ở nhà, để lại phải nghỉ.

Bích nói đến đây, tự nhiên lặng yên. Một cái gì như lo-âu, phảng-phất trên mặt. Trông thấy những đường hằn trên trán con, bà Hai hiểu con đang nghĩ ngợi gì. Bà tươi cười :

- Con lại lo để chợ búa vất vả chứ gì ?

Không thấy Bích đáp, bà nói luôn :

- Chợ búa thế nó quen đi, có ở nhà không làm gì mới sợ mệt.

Bích bỗng thở dài. Chàng gật gù :

- Con đã thưa với thầy con để con gửi tiền về, để khỏi phải hai sương một nắng. Thầy con cứ mắng át. Thầy con bảo con độn lăm, không biết tính toán. Và thầy con bảo chỉ bắt để ở nhà mấy hôn, là để sinh mệt ngay. Còn đi chợ cứ hàng năm, phơi sương phơi nắng, có việc gì đâu. Càng khỏe khoắn ra.

Bà Hai khoắng đôi đũa vào trong nồi :

- Đúng đấy, thầy con nói đúng đấy. Hễ để cứ ở nhà một ngày là đâm ra uể oải ngay. Hôm sau người đau ê-âm ngay. Hình như để không làm, không chịu được.

Bích chúm môi

- Có để thương chúng con, để làm chứ.

Rồi tần ngần :

- Giá thầy con cho phép con gửi tiền về, có phải...

Bà Hai nhẹ nhàng :

- Đừng nghĩ thế, con. Nhà ta là nhà làm ăn, để hai sương một nắng đã quen. Con còn trẻ, con phải học hành thêm cho nó rạng ra, để tiền mua sách vở mà xem, đừng nghĩ lẩn quẩn... thầy con biết, lại kém vui.

Có tiếng gọi ở ngoài. Thi trang trọng như một cô con gái sắp sửa lên xe hoa :

- Anh, chúng em xong cả rồi. Mười giờ rồi, anh ạ.

Bà Hai nói vọng ra :

- Để anh còn ăn mấy quả trứng đã nào.

Thi khúc khích :

- Vội, mà để cho anh con ăn trứng lại nghẹn đấy, để ạ.

* * *

Thi đang đan chiếc áo mùa rét tới cho anh, thì nhận được hai bức thư. Một cho nàng, một cho Quang, anh Thanh. Nàng mừng rỡ, xé đọc :

Phú Thái, ngày...

Em Thi,

Đây anh giao cho em một cái thư. Em đem lên đưa cho chú Quang. Chắc em đã biết anh muốn bảo gì chú ấy. Đợi cho chú ấy đọc xong, em bảo chú ấy làm ngay theo lời anh dặn. Bảo thêm với chú ấy rằng, thế nào cũng thành công được, không sợ. Hôm nọ lên tàu rồi, anh mới biết anh quên. Đồ em biết anh quên gì đấy

? Chắc em không nghĩ ra đâu. Quên, không mài cho em cái kéo để em khâu. Anh giận mình quá ! Có thể mà cũng không làm vừa ý em. Anh xin lỗi vậy. Thôi cũng để cho nó cùn nhân thể. Đến lễ «Giăng-Đa» này, anh về, anh sẽ mài thật sắc cho. Đừng thuê cái bác lèm nhèm mắt, không được đâu.

Em nói với thầy hộ anh, anh đọc những bài thơ Đường thầy dịch, anh thích lắm. Nhất bài «Quân chi thiếp hữu phu», hai câu dưới thầy dịch, anh đọc thấy ngùi ngùi. Hai câu mà ở nhà anh vẫn ngâm mãi ấy mà.

*Hoàn quân minh châu song lệ thủy,
Hận bất tương phùng vị giá thi.*

mà thầy dịch là :

*Trao lại minh châu đầy nước mắt,
Tiếc rằng chẳng gặp lúc còn xuân.*

thì tuyệt ! Cụ đồ Thanh, bạn anh, bảo nghỉ hè này anh có về cho cụ về với, để ra mắt với thầy. Vì cụ đọc những bài thơ thầy dịch, cụ thích lắm. À quên, anh chưa nói với em, anh vừa là bạn, vừa là học trò cụ đồ Thanh. Hiện nay, anh đang học Luận Ngữ. Anh chỉ học thế này độ vài bốn năm, xem lồm bồm chữ nho cũng được rồi. Tết năm nay về lại được dịp đoán thẻ cho em và em

Thanh.

Đây, anh vẽ cho em cái mái chùa đây, em thêu vào «mùi xoa» cho anh thì thêu. Nhưng nhớ thêu chỉ đen nó mới nổi bật lên được. Nếu em có tô, phải vót bút chì cho nhọn và xin thầy tờ giấy tím đánh máy mới ấy mà lót vào giữa.

Anh đang giống một chục cây cúc vạn thọ. Giống này dễ giống lắm. Không mất công-phu mấy. Hôm qua, lại có bố mẹ một người học-trò đến cho anh một cây quỳnh. Anh vẫn nghe nói thứ cây này xưa nay, bây giờ mới biết mặt. Chẳng có cái lá nào. Cành thì từng đốt, nõn như cái «suốt chỉ tơ xanh nhò», trông hay hay đáo để. Anh để ngay chỗ cửa buồng, những lúc đêm sáng trăng suông, ra ngắm nghía cho đỡ buồn.

Cái ảnh của em, em chụp hồi xưa, bây giờ anh lại rửa lại. Anh vừa mới lấy về, treo cạnh ảnh thầy. Trông em hồi ấy hay quá nhỉ, như cô mán xá. Ảnh thầy thì nghiêm lắm. Cụ Nho ở cạnh nhà cứ khen thầy trông đường-bệ và cụ bảo tai thầy xuống quá tí nữa, chưa biết chừng làm đến gì !

Hôm nọ, anh đã xin với để để em về trường với anh một tháng. Để đã bằng lòng. Liệu chừng kỳ này anh nghỉ về, em có đi được không ?

Và có điều này quan-hệ lắm, em phải nhớ : Em Thanh nó đang buồn, em phải hết lòng thương nó mới được. Phải giảng giải cho nó nghe lẽ thiệt hơn, và an ủi nó luôn. Chị em gái phải có bổn-phận thương nhau nhiều lắm. Hễ gặp nó thì bảo : «Anh Quang thế nào thu xếp việc này cũng xong. Mà xong một cách êm đẹp».

Chốc nửa thầy về, em hỏi thầy cho anh, có phải bài thơ : «Khí niên kim nhật thử môn trung» của Thôi Hộ viết lên cảnh cửa nhà một thiếu nữ, hay của ai ? Hôm nọ thầy kể, anh lại quên rồi. Anh rõ thật đoảng, chẳng được tích sự gì. Hỏi rồi viết thư trả lời anh ngay. Để cái gì thấp thỏm giờ biết giờ không, khổ lắm.

Chúc em vui vẻ luôn, khâu vá luôn, và ngoan ngoan luôn.

Anh : Bích

Mỗi bận được thư, Thi đọc đi đọc lại ba bốn lượt, rồi mới đem đọc cho cha mẹ nghe.

Nàng có một cái hộp bánh bít-quy để đựng ba bốn chục cái thư của anh gửi cho mình. Khi nào khâu vá xong, rồi rãi, nàng lại giở ra đọc lại. Nhiều lúc, nàng thấy sượng ran lên vì những lời thương mến của anh. Được bọc trong sự yêu đương của gia đình, nàng không

bao giờ thấy buồn nản. Vì thế, trông nàng tươi lắm, thứ tươi của những tâm hồn thanh thoi, nó bất chấp cả phần son và lụa là. Câu «Người tốt về lụa» không đúng với nàng chút nào cả. Nó chỉ đúng cho những ai bất hạnh không có một mái nhà ấm như nàng. Mái nhà ! Người là bồn nước cần dùng cho những khóm cây. Thiếu người, cành nào cũng phải khô, lá nào cũng phải uá, hoa nào cũng phải phai.

So nàng với Thanh. Thanh đáng lẽ còn đẹp hơn nàng, đẹp ở vóc người cân đối, ở cái mũi dọc dừa, bộ răng trắng bóng đôi má lúm đồng tiền. Thế mà không, thiếu một mái nhà ấm. Thanh lúc nào cũng dăm dăm. Kém tuổi chị, Thanh trông lại già mặt hơn. Mỗi lần có dịp cùng sắm sửa đi đâu, Thanh vẫn bảo Thi :

- Chị sung-sướng, nên trông đẹp và tươi hơn em nhiều.

Người ta cứ bảo người con gái được khen sắc đẹp, thường kiêu hãnh. Không, Thi không bao giờ thế. Trái lại, mỗi khi Thanh khen nàng, lại làm cho nàng trạnh thương em. Nàng lại phải an ủi :

- Em đừng lo-lắng quá, nó tổn sức khỏe. Chị cam đoan với em thế nào em cũng không việc gì đâu.

Hai tiếng «việc gì», nàng phải nói tránh đi, vì sợ em buồn. Những phút được ở bên chị, Thanh vẫn thủ thủ :

- Sao thầy em là em ruột bác, lại không giống bác tí nào cả. Bác thì vui vẻ thế, thầy em cứ càu cậ suốt ngày. Bác có mấy khi gắt đầu, thầy em lúc nào cũng chỉ muốn sinh sự với cả nhà.

Thì không biết nói gì, nàng chỉ an-ủi bằng câu :

- Rồi chú Đội cũng bắt chước được bác cho mà xem. Anh em chả giống nhau trước, rồi sau cũng giống nhau.

- Chị nói thế, tính thầy em bao giờ chả vậy.

- À, thế mà lúc nghĩ ra lại đổi được ngay.

Tàu điện ở Bờ Hồ lên Bưởi vừa đỗ đầu hàng Đào, một toàn năm sáu người vội xô nhau trèo lên. Thì vừa sắp chiếm được một chỗ thì một thanh niên đã ngồi mất rồi. Nhưng đến lúc thanh niên ấy ngừng dậy mới biết mình vừa tranh với một người con gái. Chàng bèn lẳng lẳng đứng dậy, không nói gì. Thì biết thiếu niên muốn nhường chỗ cho mình. Nàng ngồi xuống. Tức thì có tiếng khúc khích cười ở hàng ghế bên kia ném sang, rồi tiếp đến một tiếng gọi :

- Eh ! Tu es si galant !

Và từ mắt một cậu trẻ tuổi phát ra một cái nhìn ranh mãnh. Chàng thanh niên vừa nhường chỗ ngồi cho Thi, khẽ ngảnh lại phía bạn, rồi lại làm lơ như không. Một lát, tàu chạy đến chợ Đồng Xuân, thiếu niên bị bạn nắm áo lôi giật lại :

- Bị thôi miên à, đứng đực ra đây ?

Vẫn không đáp, thiếu niên quay đến với bạn.

Rồi hai ba người cười nói ồn ào. Thi đoán ngay họ đang chế riễu cái người nhường chỗ cho mình. Nàng biết thế nhưng vẫn thản nhiên. Cái thản nhiên của càng ăn nhịp với gu im lặng của thiếu niên đã khiến hai ba người kia phải thôi, không bô bô lên nữa. Đến đầu Hàng Giấy, một cụ già lom khom lên, tay vịn kết người này, lại bấu vào người khác, thở hổ hển :

- Các ông... bà... cho tôi ghé với.

Một ông âu phục xích xích chỗ cho bà cụ ngồi.

Thi thấy thế, từ từ đứng dậy.

- Kìa cô ấy xuống, cụ ngồi sang bên kia cho rộng,

Thi ra đứng ở đầu tàu. Nàng nghe có tiếng sì sào. Nàng chắc mẩm bọn học trò đang nói gì mình.

Tàu đỗ ở chỗ tránh Quan Thánh. Thi bước xuống. Nàng đi về phía Ngũ Xã. Nàng đi qua hai ba lượt, thỉnh thoảng lại nhìn lại tờ giấy cầm ở tay, rồi nhìn lên số nhà. Vẫn chưa tìm thấy chỗ Quang ở, nàng đi hết mười mấy gian nhà, rồi quay lại, cứ như thế hai ba lượt. Bỗng thiếu niên ban nãy, ở một ngôi nhà vừa ra. Thấy bàng tìm mãi không được, thiếu niên bèn chạy đến, lễ phép hỏi :

- Thưa cô, cô tìm nhà ai ?

Thi, như bị điện giật, nàng ấp úng :

- Thưa ông, tôi tìm nhà ông Quang.

Một tia lửa ở mắt thiếu niên rọi ra :

- Thưa cô, ông Quang làm gì ?

- Ông ấy không làm gì.

Rồi chợt nhớ ra mình đã nói không rõ, nàng vội vàng tiếp :

- Thưa ông, ông Quang học ở nhà.

Thiếu niên sáng hẳn mặt :

- Có phải anh Quang ở dưới ô, sắp thi tú tài ?

- Vâng ạ.

- A, thế anh Quang là bạn của tôi. Mời cô vào đây.

Nói xong, thiếu niên chỉ vào một ngôi nhà xế ngay chỗ đứng.

- Chắc cô tìm số nhà 3 chứ gì ? Chả trách không thấy. Họ đổi số rồi.

Thi theo thiếu niên vào. Vừa kéo ghế cho nàng ngồi, thiếu niên vừa bảo :

- Cô ngồi chơi, tôi đi gọi anh Quang.

Nói xong, thiếu niên ra ngoài sân, ngẩng mặt về phía gác bên cạnh, gọi vọng lên :

- Anh Quang, có cô nào hỏi anh !

Một tiếng đáp ném xuống :

- Qui ?

Thiếu niên lại ngẩng lên :

- Sais pas !

Rồi thiếu niên quay vào, lại chỗ ấm nước, rót một chén, hai tay bưng đem lại :

- Xin rước cô xơi nước. Anh Quang sắp xuống đây ạ.

Thì đỡ chén, hỏi :

- Thưa ông, ông Quang ở đây hay bên kia ?

Thiếu-niên sốt sắng, giọng trong trẻo :

- Thưa cô, anh Quang ở đây với tôi đây ạ. Anh ấy sang các sân nhà bạn tôi tập võ đây thôi.

Quang chạy về, thấy Thi :

- Lạ chị ạ.

- Chú.

Thiếu niên nói ngay :

- Cô đi tìm nhà mãi không thấy, may tôi ra cửa, không thì đến về không. Giá có hỏi thăm cũng chẳng ai biết chúng mình.

Rồi thiếu niên để hai người nói chuyện, lảng ra ngoài cửa.

Thi đưa thư cho Quang. Quang mừng rỡ :

- Của anh Bích gửi cho em có phải không chị ? Sao em Thanh nó không đi với chị ?

- Cô ấy bận.

Quang xé thư. Chàng đọc, rồi gấp lại, để bàn :

- Em Thanh vẫn xuống dưới chị đấy chứ ?

- Vẫn xuống, chú ạ.

Quang nhăn nhó :

- Hôm nọ em về, đã thưa với thầy em, nhưng thầy em nằng nặc không nghe. Em buồn quá ! Nhưng thôi, may rồi, anh Bích bảo em nói thế này, chắc thế nào thầy em cũng nghe.

Rồi chàng tùm tùm :

- Anh Bích thế mà tâm lý cơ đấy, chị ạ.

- Anh Bích dặn thế nào, hờ chú ?

Quang lấy thư đưa chị. Thi đọc xong cũng cười :

- Phải, phải, nói thế, may ra chú Đội nghe ra.

Sau vài câu chuyện về gia-đình, Thi cáo từ. Quang đưa chị ra tận chỗ tàu đỗ. Lúc về, Toại đứng cửa, Quang nói ngay :

- Chị tôi, con bác tôi đấy mà.

- Ông Ký...

- Ủ, bác tôi, tôi vẫn nói chuyện với anh mọi khi.

- À, à, tôi hiểu rồi. Em anh Bích đấy chứ gì ? Thảm nào trông nhu mì..

- Phải...

Rồi không biết tại sao, Quang lại khoe :

- Chị tôi thêu thùa, may vá khéo đáo-đẻ. Chị tôi lại khiêm-nhường nữa. Hồi tôi còn học Bưởi, hôm nào túng tiền đi «si-nê», hỏi chị tôi vẫn cho đấy. Mới có mười tám, anh trông, có phải chị tôi trông có dáng người nhón rồi không ? Không lác các như chúng mình.

- Chuyện ! Đàn-bà, con gái khác. Lại nghịch ngợm như chúng mình, có mà chết !

Quang bữu môi, chỉ sang hàng xóm :

- Tu vois les deux demoiselles Tuyết, Nga ?

Toại nhập vai :

- À, những cô ấy thì lại khác. Còn nói gì nữa. Họ thì chả kể. Với lại ông Ký nghiêm thế, đời nào...

- Nói bác tôi nghiêm cũng không đúng hẳn. Những gia đình nghiêm quá, chỉ có thể sản ra những hạng con cái khô như ngói.

Toại cười :

- Mà không nghiêm đi thì lại đẻ ra một lũ quái gở, nghịch ngợm như quý sứ, ăn nói như «nặc nô».

- Đã đành, cho nên tôi bảo, nói bác tôi nghiêm cũng không đúng hẳn. Hôm nọ là tôi chưa nói hết cho anh nghe đấy. Bác tôi, thật là một người cha với hết nghĩa của chữ ấy. Để hôm nào về thăm nhà, tôi đưa anh lại hầu chuyện bác tôi, anh sẽ rõ.

- Anh có việc gì thế ? Các cụ gọi phải không ?

Quang không giấu giếm, nói ngay :

- Thư của anh Bích gửi về cho tôi, bảo tôi nên can thiệp vào việc hôn nhân của em gái tôi.

- Cô Thanh ấy à ?

- Phải, em Thanh tôi không hợp một người, thầy tôi cứ bắt phải nghe theo. Thành thử anh Bích viết thư về bảo tôi...

- Anh Bích tốt nhỉ !

- À, anh Bích tôi, không phải nói, tính nết cũng như bác tôi. Chẳng khác tí nào...

- Chuyện cha nào phải con ấy.

Quang băng khuâng. Chàng nhìn ra ngoài, đáp lững lờ :

- Nhưng con nào tất nhiên có khi không phải cha ấy.

- Đúng, người ta chỉ dùng câu ấy trong ý-nghĩa tốt.

Quang cầm thư đưa cho bạn :

- Anh xem, chỉ có anh Bích mới viết được cái thư này cho tôi chứ. Tình ruột thịt bốc ngùn ngụt trong những dòng chữ.

Toại đọc. Đọc xong, chàng thở một cái đánh phào :

- Gia đình ông Ký quả là một gia đình tốt phúc.

Rồi chàng băng khuâng, chỉ bức thư :

- Chỉ ở đây mới có những tấm lòng như thế này.

Bằng một giọng thân mật, Quang nói với bạn như người kể là tâm sự :

- Tôi nhờ có bác tôi và anh Bích dạy dỗ cho nhiều, nên bây giờ mới... ôn hòa được như thế này. Hồi còn ở Bưởi, những lúc rỗi rãi, bác tôi vẫn gọi xuống chơi, rồi kể cho nghe các tích chuyện trong sách sử cũ. Những chuyện trong Đông Chu liệt quốc, tôi kể cho anh nghe những ngày gần đây là tôi được bác tôi cho biết đầy chứ. Nhưng tôi kể lại còn khiến mất nhiều chỗ cao hứng đấy. Bác tôi mà kể à, tuyệt ! Cụ lại còn bình phẩm các nhân-vật nữa. Không biết bác tôi học hành ở đâu mà rộng nghĩa lý thế. Minh nghe, lăm lúc rộn người. Tôi còn nhớ lúc cụ bình phẩm nàng La-Phụ đáp sứ vua Vũ Vương : «Sứ quân tự hữu phụ. La-Phụ tự hữu phu». Tôi tưởng chừng nếu tôi là đàn bà, tôi chỉ nghe một hôm ấy cũng đã tu tỉnh một đời rồi. Bác tôi nói thế nào ấy, nghe có lúc tưởng như những lời nói có chân, nó bò vào ruột gan mình.

Bổng Toại ngắt :

- Nếu tôi có cái may được là anh, để ngồi hầu chuyện ông Ký.

Rồi một cái gì thắc mắc hiện trên mặt :

- Chả bù với tôi, không bao giờ được nghe những lời... như thế cả. Về đến nhà, ngồi đâu, đứng đâu cũng chỉ thấy nói chuyện tiền nong, bàn bạc làm nhà làm

cửa, tậu đất tậu cát, chán quá.

* * *

Bữa tối hôm ấy, Quang về nhà. Ông Đội thấy con, hỏi ngay :

- Sắp sửa thi rồi, cậu không học chỉ chơi thôi. Rồi lúc trượt lại đổ tại...

Quang làm bộ suy nghĩ. Thấy con khác mọi khi, ông Đội nhìn từ đầu đến chân con :

- Cậu có việc gì cần không ?

Quang nhìn vào trong nhà :

- Không. Con về thăm thầy đẻ và em Thanh. Em con đâu hờ thầy ?

- Không biết nó chạy đâu. Lại xuống dưới con Thi hử !

Ông nói câu ấy một cách mát mẻ.

Quang ngồi một lúc, mặt tắn ngần như có điều gì uẩn chưa giải được. Ông Đội thấy con thờ thẩn, hỏi :

- Cậu làm sao ?

Không đợi ông Đội hỏi nữa, Quang khai :

- Con thi kỳ này dù đỗ, cũng thôi không học nữa.

Ông Đội ngã ngửa người :

- Sao lại không học nữa ?

- Con xin đi dạy học.

Ông Đội trố mắt :

- Dạy học là thế nào ? Đi dạy học để làm gì ? Tôi không cần cậu kiếm tiền cho tôi.

- Nhưng con buồn, không muốn học nữa. Có học cũng chả ra gì. Chỉ thêm mất thì giờ.

- Sao lại mất thì giờ ? Học đỗ, rồi còn học nữa. Làm giáo học thì để làm gì ?

- Nhưng thưa thầy, con thấy trong người chán nản thế nào, không thể học được nữa rồi.

Ông Đội sùng-sộ :

- Chán là chán thế nào ? Anh phải học để mua danh mua tiếng cho cha mẹ chứ. Con giai sao lại đụt thế ! Không xem con nhà Bắc, nó chỉ làm có thừa phái mà về làng hách dịch. Người ta có khoa mục cũng có hơn. Để

cho nó giữ chiếu thủ chỉ mà mình then mặt. Anh thử đồ tú tài kỳ này xem nào, tôi có trình các cụ, rồi xem... Và vài bốn năm đánh vèo, học trường Luật, ra tri-huyện; có phải danh giá không nào. Các cụ nhà mình tam tứ đại cũng làm nền cả chứ anh tưởng. Có giờ giảng chỉ có bác Hai với tôi... thôi chứ. Đây, tôi nói thế, anh hiểu, liệu mà lo... Tôi còn có sức cho anh ăn học, anh phải cố.

Rồi tưởng nên «khi» con, ông Đội tách bạch :

- Làm tài trai, có học, có thi, thì có đỗ. Không nên cơm cháo gì, uống công cha mẹ...

Dò được chỗ yếu của cha, lại đúng như Bích đã dặn, chàng mới nói :

- Con tưởng cũng chả cần phải làm quan.

Ông Đội rún vai :

- Làm quan, sao lại không cần ? Có những người hèn, không làm được thì mới nói thế. Làm cha mẹ dân lại không muốn, muốn làm thằng dân lưng đen, khổ cao à ?

Bây giờ mới đến lượt Quang tấn công :

- Con thiết nghĩ mình làm quan, mà họ hàng kém cỏi cũng chả vui sướng gì.

Ông Đội cười nhạt :

- Ô, thế ra anh lần thần thật. Thế cứ họ-hàng kém-cỏi, mình cũng bắt chước họ à ? Mình càng phải cố chứ, cố để mua danh mua giá, cho họ nhờ chứ !

Quang đưa cha vào thế trận :

- Thầy bảo con cố học đề vào trường Luật, ra tri-huyện, để thấy em con là bà xã, bà nhiêu à ?

Ông Đội hiểu ý con. Ông cắt ngay, nhưng cắt bằng một câu nó không sắc cạnh mấy :

- Thì nhà người ta cũng quan cách đây chứ ! Hèn kém gì.

- Là nói chồng con nó áy chứ. Nhà người ta thì kể gì.

Ông Đội không nói nữa. Vì ông thấy con ông cũng có lý. Quang biết cha đã hơi chênh :

- Thầy xét xem, em con như thế, con như thế này...

Chàng cố nói giọng tự đắc nó không phải là bản tính của chàng :

- Mà lại phải lấy cái người... bạch đình. Con chịu thế nào được. Thá em con đui què mề sứt cho nó cam. Rồi

thầy xem... lúc con đỗ đạt, cái giá của em con nó phải khác đi chứ. Nhà ta nghèo, nhưng nếu con đỗ, ít ra nó cũng có anh đỗ tú tài. Rồi con học luật. Vài bốn năm nữa. Thiếu gì người ngấp-nghé ! Thầy xem các cô con gái cụ Phán trước cửa, có anh nào loàng-xoàng dám hỏi đâu ! Hỏi các em ông Tham, phải thế nào chứ. Con thiếu gì bạn, chỉ sợ lại gặt đi không hết. Mà điều này, con cũng phải thừa với thầy. Nếu sau này, con nhờ giới học luật ra, đổi về một huyện. Rồi anh em đâm xa nhau. Vợ chồng nó tất nhiên cũng không dám đến với anh Huyện luôn. Và rồi thiên-hạ người ta hỏi thăm, ăn nói làm sao ? Chả nhẽ bảo chú nó làm ruộng à ?

Huyện, Quan, Huyện, Quan ! Quang đã liều nói những tiếng ấy ra để chọc thẳng vào lòng cha. Giá không có lòng thương em, nó là nguyên động lực của sự «phát ngôn» ấy, chàng không thể nào mở miệng được.

Mấy tháng nay, những chuyện ỉ-eo về sự gả chồng cho Thanh khiến ông Đội đã bức tức. Ông đã thấy ngại ngại, khi có ai nhắc đến. Nhưng phút này, Quang đã động đến ông lại vui vui. Cái lẽ rất giản dị của sự vui mừng : Ông được Quang, người con ông định làm cái thang để bước lên ngôi cụ cố, bày tỏ thiết hơn cho ông. Ông cũng thấy xuôi xuôi. Nhưng cũng vẫn còn bị cai trị bởi luật di truyền : thủ tín. Quang nhìn thấy chỗ ấy, có

nói để lung-lạc cha :

- Thầy không cần phải suy nghĩ. Cứ giả nhời phất đảng kia : em con nó không nghe, bắt nó nó không chịu. Người ta làm gì được mình. Tốn kém bao nhiêu, thầy giả lại họ... Họ làm gì được mình. Nay mai con đỗ đạt về làng, lại không len-lét cả chữ lại. Lúc bấy giờ, họ lại không quên cả hiềm khích, sun-soe đến cầu thân, con chả phải.

Lúc sắp sửa trở về Ngũ Xã, chàng bèn nói với cha một cách rút khoác. Câu nói ấy có cả nghĩa một lời dọa:

- Nếu thầy không từ chối đảng kia, con nhất quyết thôi học, xem có chỗ nào có việc, con làm. Con không thi tú tài nữa đâu, mặc dầu con cầm chắc thế nào con cũng đỗ. Lúc bấy giờ thì con đi xa, đi đâu cho khuất mắt thầy thì đi.

Ông Đội ngồi một mình ở bàn. Ông hút luôn một chập bốn năm điều thuốc lào. Ông nghĩ, ông nghĩ lung lắm. Chả nhẽ chỗ người nhón, đã nhận giàu cau của người ta, bây giờ lại... hời-hôn. Nhưng muốn nghĩ gì thì nghĩ, các tiếng Luật, Huyện, Quan, vẫn chiếm chỗ thiết yếu trong trí não ông hơn. Ông còn chưa quyết định bề nào, tuy đã hơi ngả về phía Quang, thì ông Hai đến.

Cái bóng của người anh lúc này khiến ông mát dịu. Vì trong ông đã chớm có ý khác. Ông đón ông Hai bằng một lời chào đậm đà :

- Kìa bác, bác lên chơi.

Sự niềm nở ấy, ông ông Hai hiểu rõ nguyên nhân của nó. Vì Thi đã nói rõ thư của Bích gửi cho Quang. Và cũng bởi thế, nên ông đến vào giờ này.

- Chú không đi tổ tôm à ?

- Oi chết bác ạ. Ngồi đánh bài bây giờ là cái tội.

Ông Hai thùng thỉnh :

- Kể cũng ngại.

Rồi ông im bặt. Tuy không nói, nhưng nhìn em, ông đã biết có cái gì bối rối. Cố mời anh một chén nước, ông Đội lại với điệu, về thuốc, châm lửa, rồi lại rụi đi. Sự băn khoăn ấy, ông Hai nhận thấy cả. Ông bèn khơi mào bằng một câu hỏi xa xôi :

- Quang độ này nó có khỏe không ?

Ông hỏi đến sức khỏe của Quang là để gieo cái nghĩa người mãi miết học hành hay thiếu sức.

- Vâng, thưa bác, cháu cũng khá. Mặt mũi hồng hào hơn trước. Cháu chả tập thể thao mà.

Ông Hai lại lượn thêm một vòng chung quanh vấn đề ấy bằng câu hỏi :

- Nó bao nhiêu rồi nhỉ ?

- Cháu hai mươi mốt.

- Hừ ! Chóng thật, mới ngày nào...

Rồi châm thuốc, ông hút. Thở luồng khói một cách khoái trá ông cao giọng :

- Thời-buổi này học chóng thật ! Nó đồ tú tài rồi, chú có cho học nữa không ?

Ông Đội cười ngay :

- Thưa bác, có chứ ạ. Chả học, ở nhà làm gì ?

Rồi làm như cố gắng :

- Thì cũng nai lưng cùng sức ra cho nó cố theo đuổi đấy. Chứ biết có nên cơm cháo gì không ?

- A, có học, có đồ. Những đứa thông minh như nó, chạy đằng nào thoát được công danh. Chỉ sợ nó không muốn thôi chứ.

Câu nói ấy bắt ông Đội phải khai ngay. Nhưng trước khi vào đề, ông còn làm bộ nhũn nhặn, gạt chuyện con đi :

- Thôi, mặc nó, nó muốn học thì học, thôi thì thôi.

Rồi ông «à» một tiếng để mở lời :

- Bác ạ, bác xét việc cháu Thanh thế nào ?

Không đợi anh trả lời, ông Đội đã tiếp ngay :

- Tôi xem con bé nó cứ ngủng-nghĩnh thế nào ấy.

Rồi ra điều xót con :

- Sợ trẻ nó quá chí như bác nói, nó liều. Lúc ấy lại mất cả của lẫn con.

Ông Hai không «hùng biện» như mọi khi để đánh ngã em nữa. Ông chỉ rủ-rủ :

- Chú xem thế nào phải thì làm. Cứ nghĩ cho chín.

Nhưng sợ không đủ câu để làm chệnh cán cân, ông phải nói thêm :

- Ở đời, cứ dằng nào hơn thì làm. Nhân tâm ai cũng thế, miếng ngon chả ai đại bỏ. Chỉ sợ miếng ngon gấp nó bản đũa mới phải ngừng tay.

- Vâng, chính thế.

Để dịch cái điều về một bên, ông Đội thân mật :

- Thôi, bác ạ, cái việc cháu Thanh cũng đến phải đình. Ép dầu ép mỡ, ai nỡ ép duyên. Tôi đành lại phải trả lời cụ Bá rằng cháu nó không thuận vậy.

Rồi ông ngần ngừ :

- Kề... chỗ... người nhón, nói hai lời cũng ngượng.

Ông Hai nhích thêm một bước :

- Làm gì mà ngượng. Không nói đề sau này dở dang, khổ cả còn mình lẫn người ta à ?

Ông Đội thở mạnh, làm tạt ngọn đèn hoa-kỳ :

- Nhất định vậy, đành người ta cho mình là thế nào thì cho.

Đã đến lúc cần phải đỡ gánh nặng cho em, ông Hai mới lên tiếng :

- Chú đừng ngại, nếu chú xét không thể nhận nhời được, cứ bảo tôi. Tôi đi cho. Tôi nói, thế nào họ cũng nghe ra. Chú cứ ở nhà. Nào, việc gì mà ngượng nào. Cho có ngượng cũng còn hơn đây son xuống giếng.

Chú nghe chưa. Nếu chú bằng lòng chủ nhật này tôi về thưa với họ nhà giai cho. Việc gì cũng thế, đã không thể thu xếp cho ổn thỏa được thì phải thôi. Gò-gẫm ép uống, không ra gì đâu.

Rồi ông bảo nhỏ :

- Cũng nên xét cho cháu, nó chả ra gì cũng sắp sửa là em ông tú, rồi em ông quan, lại đi lấy cậu nhà quê cò bạc rông rài, nó khó coi thế nào ấy.

Câu nói ấy làm hừng lên một vùng đông. Ông Đội chà một tiếng, rồi kết cục :

- Thôi, chả nghĩ gì nữa. Cứ chủ nhật này bác đi giúp tôi, cho nó rút khoát đi. Để họ trông vòng mãi không tiện. Chỗ người nhón, bằng lòng hay không, nói ngay, Không «oong, đơ» gì cả. Chủ nhật này bác cứ đi giúp tôi. Ai bảo mình sai ngôn, mặc họ. Cái thế nó thế, biết làm thế nào ?

* * *

Quang xuống xe đạp cách vài nhà. Chàng dừng lại, hỏi :

- Anh Toại, ngồi ngắm trăng đấy à ?

Toại đứng dậy, mỉm cười :

- Ngồi chơi đây chứ.

Rồi sốt sắng hỏi luôn :

- Thế nào, có xong không ?

Quang thích chí, tùm tùm :

- Xong, xong anh ạ. Xem ý thầy tôi hơi xuôi xuôi.

Dựng xe đạp ở cửa, chàng tiếp :

- Khổ quá, đời tôi có lẽ vừa rồi lần đầu tiên tôi phải nói những câu lòng mình không nhận. Nhưng anh bảo biết làm thế nào. Ngộ biến phải tòng quyền. Không nói thế, không đời nào thầy tôi có nghe. Nhưng từ này, tôi vẫn thấy thắc mắc thế nào ấy. Đánh lừa một người cha, tôi tưởng không nên, là có tội.

- Sao lại gọi là đánh lừa. Chẳng qua có thiên vạn cửa để vào lòng các cụ. Mình xét nếu mình phải đi cái cửa công danh mới khiến các cụ nhận mình, sao không tạm thời nấp mình vào nó. Rồi sau, ai bắt mình ? Khi mình đã không muốn, có giới bắt. Nếu giới có bắt cũng chỉ là tại lòng mình nó bắt trước thôi.

- Đành vậy, nhưng ta cũng nên nhận đánh lừa ý tưởng của cha mẹ cũng là một tội chứ. Tội to nhất là không ngỏ thật lòng với cha mẹ.

- Nhưng cũng đã ngỏ thật mãi không được. Muốn nói gì thì nói, miễn lòng không cần rút thì thôi. Đừng có như người ta, cốt nói khéo để lợi cho mình. Đằng này, vì cứu em anh, cả một đời em anh, anh mới phải tìm chỗ có thể len vào được mà len... Có sao...

Mặc dầu được bạn làm cho nhẹ bớt cái ách của lương tâm, Quang cũng vẫn nôm-nớp :

- Tôi nó cứ thế nào ấy... Hình như lương tâm quở trách... Tôi khắc khoải thế nào...

Toại gạt ngay :

- Anh phải tìm lấy cái lẽ để bào chữa cho mình chứ. Khi mình vì bốn phận mà làm, lại cứ đi nghĩ vợ vẫn thế, có mà chết. Người ta, không nên rút dè quá. Theo tôi ấy à, tôi cho anh làm việc này là chí hiếu, chí để. Đây nhé : Nếu anh không tìm cách tỉnh ngộ cụ, cụ sẽ gả cô Thanh cho người ta. Sau này chê bai nhau, ruồng bỏ nhau, cụ tất nhiên sẽ khổ sở. Nhờ có anh soi hướng cụ tránh được một thảm họa về sau, thế tức là anh có hiếu chứ gì. Có phải thế không nào. Anh có cãi gì, cứ nói đi. Bằng không, phải vui vẻ lên chứ, cứ xì xì ra thế à ?

Nói xong, chàng chạy vào trong nhà, lấy thêm cái ghế nữa, để cạnh cho Quang. Cất xe đạp xong, Quang

ra ngồi cạnh bạn. Toại chỉ về mé xa :

- Huyền ảo chưa anh, những tàu lá mờ mờ kia, thỉnh thoảng gió lay như những chiếc điều lúc mới đâm lên.

Một lúc lâu, Toại lại hỏi :

- Những đêm trăng như thế này, anh thấy thế nào ?

- Tôi chả thấy thế nào cả. Chỉ biết rằng sáng, trông cái gì cũng rõ thôi. Và người nhà quê đỡ phải thấp đèn, khi muốn tìm cái gì trong nhà.

Toại ngạc nhiên :

- Lạ nhỉ, tôi khác hẳn anh. Tôi thấy lòng xao xuyến mỗi khi ngồi đón trăng như thế này. Và hình như nhớ nao lên.

- Nhớ ai ?

Toại cười :

- Nhớ, chứ biết nhớ ai ? Nhớ bốn phương thiên hạ.

Quang cười hóm hỉnh :

- Hay lại «Vọng mỹ nhân hề thiên nhất phương» đấy.

- Không, có mỹ nhân nào mà vọng ?

- Ô ! Thế thì anh kỳ quái thật. Tôi ấy à, tôi đã không có ai để nhớ, không bao giờ tôi nhớ ai cả.

- Nói giản dị như anh ấy... Cái nhớ là từ đâu nó lại, chứ có phải mình gây ra đâu.

Quang ngẫm nghĩ một lúc :

- Thế mà tôi có cách làm cho cái nhớ của anh nhẹ đi đấy.

Toại chột dạ, nhưng vẫn cười :

- Anh làm giúp tôi.

Quang đứng dậy, đẩy cái ghế ra một nơi, chỉ về đằng kia :

- Anh cứ chạy thi với tôi một cuộc, tự khắc hết buồn ngay.

Toại cười nhạt phèo :

- Tôi chạy hôm nay thua mất, vì chân tôi lỏng lẻo thế nào... Đứng dậy, chưa chắc đã vững, nói gì chạy.

Quang thương hại lại kéo ghế ngồi cạnh, hỏi :

- Anh nói thật đấy chứ ?

- Tôi có nói dối anh bao giờ đâu ?

Thế thì nguy lắm nhỉ ? Xưa nay anh «khỏe» lắm cơ mà ?

- Thì tôi vẫn «khỏe», nhưng khỏe có phải là...

Rồi ngừng lại để nghĩ :

- Là... là...

Quang không hiểu, tưởng bạn chưa tìm ra chữ, bèn nhắc :

- Là không bao giờ yếu.

Không thấy Toại gật đầu, Quang lại tiếp :

- Là ít buồn.

Vẫn không trúng ý bạn, Quang hỏi :

- Là gì, anh

Toại gật gật đầu, rún vai :

- Là vô tình...

Quang cười hồn nhiên :

- Đầu Ngô mình Sở thế có giờ hiểu ! Thôi, vào ngủ đi, không mai dậy sớm thế nào được.

Toại bảo bạn :

- Anh cứ đi ngủ trước đi. Cho tôi ngồi đây một lát nữa, tôi sẽ vào.

Quang đã đứng dậy lại ngồi xuống :

- Thế thì tôi ngủ thế nào được. Có hai đứa, lại đứa trước đứa sau. Thà tôi ở đây với anh còn hơn.

Ánh sáng lúc bấy giờ đã mờ dần. Nền trời không trong như lúc này, trông hơi có vẻ u ám. Những đám mây chì đã bắt đầu phảng-phất. Mặt Toại cũng tối dần. Chàng yên lặng nhìn những cái nhìn xa lắc. Một tiếng rào rào ở dưới đất. Chàng cúi xuống lấy tay bắt, con Huyền, từ từ đã lên đùi :

- Không biết con mèo này nó có bao giờ buồn không nhỉ ?

Quang bật cười. Chàng cho là Toại thi sĩ quá, nhưng cũng vẫn trả lời :

- Có chứ, nó cũng có lúc buồn chứ. Khi nào thằng bếp quên món cá của nó.

Toại đập vào tay bạn :

- Chỉ được cái...

Rồi đứng dậy, vuông vai, hô lên :

- Thôi đi ngủ

Quang cũng hô theo :

- Mặc chị Hằng với cái duyên của chị.

Rồi giơ tay kiểu nhà binh, ngẩng lên :

- Au revoir, sœur Lune !...

Toại mỉm cười :

- Nếu tôi là chị Nguyệt, tôi sẽ giả nhời anh : «Chào các cậu bé con...»

- ... Các cậu bé con vui vẻ ?

- Không.

- Các cậu bé con tinh nghịch ?

- Không.

Toại buông từ từ hai chữ :

- ... Tương... tư.

Ông Hai gọi thằng Tân lên hỏi. Nó khoanh tay đứng, trông như cậu học trò vào vấn đáp.

- Thế nào, anh mày có đỗ không ?

Thằng Tân sung sướng đáp lia lịa :

- Thưa ông có ạ, anh con có đỗ ạ.

Ông Hai gật gật đầu :

- Khá nhỉ, nó hơn mày mấy tuổi ?

- Thưa ông anh con mười ba.

Gõ gõ hay xuống bàn, ông Hai trầm ngâm :

- Nhà mày ở chỗ ấy, gọi là gì nhỉ ?

- Thưa ông, bãi Nghĩa-Dũng ạ. Còn đường số một ạ.

Ông Hai thông thả hỏi tiếp :

- Mày ở đây với ai ?

- Thưa ông, u con ạ.

- Thầy mày đâu ?

- Thầy con lên mả Thiên-Túc làm, ốm, chết ở trên ấy rồi ạ.

- Ở dưới ấy, người ta gọi u mày là gì ?

- Thừa ông, nhà bà Vàng ạ

Người thư ký đang đánh máy cũng phải bật cười. Nhưng trước mặt ông Hai người ấy không dám rộ lên, chỉ tùm tùm đưa mắt cho hai ba bạn đồng sự.

Ông Hai cười nhẹ nhàng :

- Sao người ta lại gọi là u mày là nhà bà Vàng ?

- Thừa ông, vì u con làm vàng ạ, làm vàng thuê cho người ta ạ. Vàng đốt ấy ạ.

Ông Hai xích ghế vào bàn, lấy miếng thủy tinh chặn từ giấy người thợ mới đưa lên, rồi bảo nó :

- Thôi, xuống làm.

Thằng Tân lui thủi đi rồi, ông Hai mới bảo những người thầy ký :

- Nhỏ bằng từng ấy đã được chiến đấu với đời, kể chúng nó cũng may hơn mình thật.

Người thư ký vừa đưa cái thư mới đánh cho ông Hai, vừa đáp :

- Nó nhỏ nhất sở đấy ạ.

- Tôi cho người nào nghèo khổ từ thuở nhỏ cũng là một cái may. Tuy nhiên không hưởng được những phần tốt đẹp trong đời về một chỗ... một chỗ... nhưng cũng có những cái ý vị khác nó bù vào. Đời là cái hang sâu đáy. Ai xuống tận thẳm cùng sẽ đến chỗ bày các quý vật. Những kẻ quen sung sướng chỉ là sống chọt qua cửa hang thôi. Chỉ những kẻ luân lạc, nổi chìm, mới là sống sâu, vì đã lần mò vào cái chỗ tận cùng của đời. Ở đây mới có những cái cần được, đáng được. Nghèo đói, đôi khi cũng giúp cho ta nhiều cái hay...

Viên kế toán đặt cái thước, hỏi chỗ sang :

- Thừa ông, nghèo quá cũng khổ ạ. Chạy không ra, nhiều lúc méo mặt.

Ông Hai rung rung đùi :

- Các ông nên nhớ, tôi không bảo nên nghèo. Ai có thể làm thế nào giàu được, làm đi. Chẳng những nên làm lại còn có bốn phận phải làm nữa. Nhưng phải nhớ một điều, làm giàu bằng đường chính, do mồ hôi của mình mới được. Nhược bằng số không may bị nghèo, thì đừng nên oán thán cảnh ngộ của mình. Sự không oán thán ấy, rồi sẽ đem lại cho mình vô số cái quý hơn tiền.

Những câu chuyện nghĩa lý như thế, luôn luôn được nêu ra ở buồng làm việc của ông Hai. Ở đây có một không khí nhẹ nhàng dễ thở cho mọi người. Ai nấy đều hết lòng với nhiệm vụ, vì họ đều ái mộ ông Hai. Họ coi ông Hai như người anh người cha tinh thần của họ. Một đôi khi, đã có người đem việc khó xử của gia đình mình hỏi ông, đều được ông chỉ bảo rất tận tâm. Rồi hễ cứ nghe theo lời ông, là y như tìm được kết quả tốt. Ông Hai đã biến cái buồng giấy của ông ra tiền thiên đường. Không bao giờ có tiếng phàn nàn, không ai than vãn gì cả. Nhưng cũng nên biết, mặc dầu ông Hai yêu họ thế, nhưng bao giờ cũng vẫn có một cái gì kính cẩn nó bao phủ.

* * *

Ông Hai lững thững đi trên đề. Đến chỗ hai thằng bé đang vật nhau, ông dừng lại. Các người xung quanh reo hò :

- A, thằng Sẹo được !

- A, thằng Tý bị một cái đám vào mắt !

Ông rẽ đám đông, vào gỡ chúng nó ra. Thằng Tý không chịu, vùng-vằng, định xô ra đập thằng Sẹo. Ông Hai giơ bàn tay sát má nó :

- Liệu, tạo tát một cái, chết bây giờ !

Tháng Tý thấy ông Hai, lúc nâng nó dậy hiền từ thế, bây giờ «hung» thế, sợ, nó len-lét. Những người bị «phá đám» có kẻ tức, nói kháy :

- Kệ chúng nó, cho chúng nó đánh nhau, việc gì... Chỉ được cái đạo đức giả !

Ông nghe thấy, nhưng mặc kệ. Ông bảo thằng Sẹo, thằng Tý :

- Thôi, đi, mỗi đứa đi một đặng, không tao đưa lên bóp bây giờ.

Cái thằng nói kháy ban nãy bật cười. Nó thấy ông Hai lù khù, khinh nhờn, chỗ mồm vào :

- Làm như cha người ta, đưa lên bóp... Lên bóp thì làm gì chúng nó ? Ăn thịt chúng nó à ?

Bọn người đừng xem cười ồ. Thằng ấy thích chí, nó lại lải nhải :

- Giá lại làm ông nọ... ông kia nữa thì vừa. Chả trách được...

Rồi nó văng tục ầm lên.

Ông Hai nghĩ nên dạy nó một bài học, thân nhiên lại gần. Ông tóm lấy ngực nó :

- Mà mày muốn chết ?

Nó không ngờ, cả đám người xem cũng không ngờ. Nó vung tay, toan gỡ. Ông Hai nánh một bên tay để khóa nó. Nó chồm lên định đâm, liền bị ông Hai giút một cái. Nó ngã chổng kênh. Một loạt vỗ tay của trẻ con làm nó xấu hổ. Nó bò dậy nhảy xổ vào định đá. Ông Hai khê giờ tay giạt một cái, tức thì nó lại ngã bở chùng. Nhanh nhẹn, ông Hai tiến sát nó, đè một chân lên ngực :

- Từ rầy không được hỗn, nghe không ?

Nó toàn quấy dậy, Ông Hai dí gót vào sườn nó :

- Mày còn hỗn, tao đá một cái gãy sườn !

Nói xong, ông đứng nhìn nó tròng trọc. Nó bò dậy, lấm lét nhìn ông Hai, rồi rũ áo, lủi thủi rút mất.

Trong bọn xem, lúc bấy giờ mới có một tiếng bật ra :

- Chúng nó ở đây là góm lăm, không diệt cho nó thể, nó không chừa. Chúng nó là ba que sỏ lá, thấy ai nhún nhường, chúng nó bắt nạt.

Ông Hai không nghe lời ca tụng sông ấy. Ông rảo bước. Đến một cái dốc, ông sẽ tụt xuống. Bỗng có thằng bé con chạy theo :

- Thừa ông, có phải cái này của ông không ?

Nói xong, nó giơ ra một cái thẻ màu cá vàng. Ông Hai mừng rỡ :

- Phải, thẻ của tôi đây. Cảm ơn em nhé. Em thấy nó ở đâu ?

Thằng bé chỉ về phía trên :

- Cháu thấy trên bãi cỏ, chỗ ông vừa đánh cái thằng ấy.

Ông Hai xoa đầu nó, rồi lấy đồng hai hào cho nó. Nó cầm và cảm ơn. Trông thấy nó ăn mặc cũng hơi lam lũ, ông Hai hỏi :

- Em về đâu ?

Nó chỉ xuống dãy nhà lá :

- Cháu về nhà cháu.

Ông Hai nhìn theo ngón tay nó :

- Nhà em ở đấy à ? Nghĩa-Dũng phải không ?

Nó ngược nhìn ông Hai, ngạc-nhiên về chỗ ông không hiểu nổi một cái bãi đã có tiếng ở Hà Nội :

- Vâng, nhà cháu ở đây ạ.

- Thế em có biết nhà thằng Tân không ? Mách tôi.

Thằng bé chớp chớp mắt, nghiêng mặt để nghĩ :

- Thưa ông, không.

Nhưng rồi nó lại hỏi ngay :

- Thằng Tân nó làm gì ạ ? Có phải người nó có cái sẹo ở mặt, nó đi bán báo ?

Ông Hai lắc đầu :

- Không, nó làm nhà in.

Thằng bé lại nghĩ một lúc. Bỗng nó nhảy lên :

- À, thằng Tân ấy, cháu biết rồi. Có phải nó vẫn mặc cái áo tây xanh, trông hay lắm ?

Ông Hai mỉm cười :

- Phải, trông nó như người thợ... người lớn.

- Vâng, thế thì cháu biết rồi. Ngày nào nó cũng đi qua ngõ nhà cháu. Được rồi, ông cứ đi, cháu sẽ chỉ cho ông.

Đi qua cái cầu tre, thằng bé đứng dừng lại. Nó chỉ về dãy nhà lá :

- Kia kia, ông kia, cái nhà thấp nhất ở cạnh cái hàng rào rắc vôi là nhà nó đấy.

Ông Hai nhướn mắt theo cái đà tay của nó :

- Có phải thằng Tân, mẹ nó làm vàng hồ không ?

Thằng bé chum môi, cúi mặt, rồi gật gật :

- Phải, phải đấy, u nó làm vàng đấy. Cháu đi qua vẫn thấy u nó ngồi bẻ đóm, nhanh thoăn-thoắt.

Khi gần đến nhà thằng Tân, thằng bé bèn bảo ông Hai:

- Thôi, ông cứ lại đi, cháu phải về, không dượng cháu đợi. Không về kịp, dượng cháu đi gác trưa, dượng cháu lại đánh cháu.

Nghe thằng bé nói đến dượng nó, ông Hai lại đứng lại, hỏi thêm :

- Đường em gác ở đâu ? Sao em lại phải về kịp, không dượng em đánh ?

Thằng bé ấp úng không ra tiếng. Ông Hai hơi ngạc nhiên về chỗ ấy, vì từ nãy, nó vẫn nói chuyện với ông đồng dạc lắm. Ông chắc có ẩn tình gì đây. Ông tồn, ông hỏi nó :

- Dượng em sai đi đâu ?

Ngượng ngịu nó đáp :

- Cháu đi lấy thuốc cho dượng cháu.

Ông Hai nhìn lại nó, rồi dịu dàng :

- Thế thuốc đâu ?

Bẽn lẽn mãi, nó mới thò tay vào túi áo trong lấy cái hộp sừng giờ ra :

- Thưa ông, đây ạ.

- Thuốc phiện à ?

- Vâng. Cháu phải đem về kịp cho dượng cháu. Dượng cháu hút xong còn lên sở.

- Dượng em làm ở đâu ?

- Dượng cháu làm ở sở máy đèn.

- U em buôn bán gì ?

Câu hỏi ấy làm cho thằng bé nín thở. Nó chữu mặt :

- U cháu mất rồi, mất năm ngoái. Cháu vẫn ở với dượng cháu. Cháu mới thôi học năm ngoái.

Rồi nó chỉ một tòa nhà gạch :

- Dượng cháu bảo đến tháng sau, xin cho cháu vào học công nghệ ở cái trường gì... kia kia. Nhưng bác Canh bên cạnh nhà cháu bảo cháu còn bé, không chắc người ta cho học.

- Dượng em có hay đánh em không ?

- Không, dượng cháu không hay đánh cháu. Chỉ khi nào cháu đi mua thuốc phiện về chặm, dượng cháu mới đánh thôi. Nhưng cũng chỉ cù vào đầu hai cái thôi.

Nó nói xong, chào ông, vừa nhảy cõn, vừa chạy. Ông Hai ngó theo, rồi ông mím môi như định một việc gì. Bỗng ông gọi giật nó lại :

- Em ! Em lại tôi bảo đã !

Thằng bé dừng ngay lại, quay đầu. Thấy ông Hai vậy, nó lại chạy đến. Thở hỏn hển, nó hỏi :

- Ông bảo gì cháu ?

- Em đưa tôi lại nhà em.

Thằng bé tro mắt, trong cái tro mắt có cả một câu hỏi.
Ông Hai bảo ngay :

- Được, em cứ đưa tôi lại nhà. Tôi sẽ tìm việc cho em.

Mắt nó dán vào mắt ông Hai :

- Ông tìm việc cho cháu ?

- Phải,

- Việc gì ạ ?

- Việc nhà in.

Thằng bé mừng quá, nói liền láu :

- Vâng. Ông thương cháu, ông giúp cháu. Dượng cháu cũng túng lắm. Vâng, thế thì cháu sướng quá.

Nó nói xong, chỉ chỉ về chỗ trước mặt :

- Nhà cháu đây, nhà cháu gần đây thôi. Ông đi một tí nữa thôi. Chỉ một tí nữa là đến.

Nó nói thế, vì nó sợ ông Hai ngại xa. Rồi bỗng nó đột ngột nín lấy tay ông Hai :

- Ông ơi ! Ông giúp cháu nhé ? Ông tìm việc cho cháu nhé ? Cháu làm đỡ dựng cháu, kéo dựng cháu túng lắm !

Đến cửa nhà, thằng bé bảo ông Hai đứng lại. Nó chạy lên trước, nâng cánh liếp. Có tiếng hỏi vọng ra :

- Thằng Sĩ đã về đấy à ?

Sĩ nói ngay :

- Vâng, con đã về.

Rồi chỉ ra ngoài :

- Có cả ông...

- Ông nào ?

Sĩ áp-úng, rồi bật ra :

Ông xin việc cho con.

Một khổ người hom hem, giọng nói khàn khàn, lê từ phản xuống đất, vừa quấy chân tìm guốc, vừa hỏi :

- Ai, mày ?

- Ông xin việc cho con.

- Ông xin việc nào ?

Ông Hai bước lên thêm, nói chỗ vào :

- Tôi, tôi đây, ông Cai ạ.

Thấy có người lạ, ăn mặc chững-chạc, bác Vân (tên dưỡng tử Sĩ) vội cài lại khuy áo ngực, rồi vái :

- Lạy ông ạ !

- Không dám, chào ông. Có phải ông là dưỡng tử em vừa rồi ?

Bác Vân chỉ Sĩ :

- Thưa ông, vâng. Tôi là dưỡng tử.

Nói xong, bác vội mời :

- Bẩm, mời ông vào chơi tạm trong nhà.

Rồi quay bảo Sĩ :

- Con lấy cái phất trần phủi cái phản, giải chiếu ra.

Sĩ lên đằng sau dưỡng tử, chạy vào đứng lên góc cái giường rách, kiễng chân, lấy cái phất trần, rồi quét vội vàng tấm phản. Làm xong cái công việc giải chiếu nữa là nó lại nhô ra :

- Thưa, mời ông vào chơi ạ.

Ông Hai khom lưng, bước qua ngưỡng cửa.

Một tiếng chó cắn làm ông giật mình. Bác Vân vội quát :

- Yên, Tô, chết giờ, người nhà !

Rồi khúm-núm chấp tay :

- Xin rước ông bỏ chân lên ạ.

Và giục Sĩ đi đun nước. Ông Hai gạt ngay :

- Thôi, ông đừng cho uống nước. Tôi phải đi bây giờ,

Bác Vân ngoẹo đầu :

- Bẩm, ông hãy thông thả, ông soi với nhà cháu chén nước.

Rồi không biết thói quen nào đã giục bác Vân nói tiếp:

- Bẩm, ẩm chén tinh tươm cả đấy ạ.

Ông Hai thấy ngượng, rồi một thương cảm đột nhập vào lòng. Ông thương cái cảnh nghèo của con người đến nỗi phải gior cái sạch sẽ của đồ dùng ra để cố lưu khách.

Ông vội đáp :

- Không, có sao. Tôi phải đi ngay, vì phải đến nhà một người quen ở đây.

- Bác Vân nhũn nhặn hỏi :

Thưa ông nhà ai đấy ạ ?

- Nhà bà Vàng.

Đề ngón tay theo chiều dọc mũi, bác nghĩ, thằng Sĩ ở dưới bếp nói ngay ra :

- Nhà bác Sửu ấy, dượng ạ.

Bác Vân «à» một tiếng :

- Tưởng ai, bác Sửu cũng gần đây thôi ạ. Bẩm ông có việc gì ?

- Tôi cần hỏi bà ta một tí.

Bác Văn đưa tay lên che cái ngáp, rồi tiếp :

- Ấy, thưa ông, con bác ta, cu Tạo cũng vừa ở đây xong. Nó vừa viết hộ bà Cai bên cạnh cái đơn.

Ông Hai vào câu chuyện :

- Thằng bé cháu nhà ông nó ngoan lắm. Nó vừa bắt được của tôi cái thẻ, nó giả lại. Nó tinh nhanh đấy, ông có muốn cho nó đi làm, tôi tìm việc cho. Tháng cũng được dăm đồng.

Bác Vân sượng rên lên, bác lú lười :

- Bẩm ông, thế thì phúc quá. Ông giúp cho cháu được, thực là giúp bố con tôi manh áo, bát cơm. U cháu chẳng may xấu số...

Ông Hai không muốn nghe đoạn thăm sử gia đình, bèn chặn ngay :

- Thôi, tôi đã hiểu, cháu có đã nói. Thế ông bằng lòng hờ ? Được, thế chốc nữa, tôi sẽ dặn thằng Tân đằng kia, mai nó đi làm qua nó gọi. Thôi, ông cứ yên tâm. Tôi xin phép, tôi phải lại ngay đằng bà Vàng.

Ra đến cửa ông Hai lại hỏi lại :

- Thế thằng Tân nó có biết ông không ?

Bác Vân gãi gãi mang tai :

- Bẩm ông, ông cứ bảo Cai Sứ là bác ta biết, bác ta sẽ bảo nó.

Thằng Tân trông thấy ông Hai, bỏ vò nước, chạy lại chấp tay :

- Lạy ông ạ.
- Nhà mày đâu, u mày có nhà không ?
- Bẩm ông, u con có nhà.

Rồi nó nhắc vò nước, sun-soe đi trước dẫn đường. Đến một mái nhà lá tả tơi, nó gọi chỗ vào :

- U ơi ! Có ông chủ.

Một người đàn bà ngoài bốn mươi, mặt tròn như cái nắp cháp, Thấy khách bèn lễ phép cúi đầu :

- Lạy ông ạ.

Ông Hai nói ngay cho bà ta khỏi ngạc nhiên :

- Tôi là chủ trên nhà in thằng cháu Tân.

Nghe nói chủ con đến chơi, bà ta luống cuống :

- Dạ, bẩm rước ông vào chơi trong nhà.

Chủ khách «yên vị» rồi, ông Hai bèn bảo :

- Có phải bà có thằng cháu mới đỗ ?

- Bầm ông, vâng ạ. Cháu nhớ tổ-âm, vừa mới đỗ đấy ạ.

- Nó đỗ rồi, bà định cho học nữa không ?

- Thưa ông, chả dám giấu ông, nhà cháu cũng bán lắm. Chả lấy đâu cho cháu theo học được. Bầm, đáng nhẽ cháu xin nghỉ lâu rồi nhưng cậu giáo cháu bảo có vài tháng lấy cái bằng đã, rồi thi vào Bách Nghệ, cháu mới lại học. Chán cứ thương tôi, chỉ muốn tìm việc làm để đỡ đần gia đình.

- Thế bây giờ, tôi có cách giúp cho nó học được nữa, bà có bằng lòng không ?

- Thưa ông thú thật cùng ông, mẹ con lần hồi cũng không đủ ăn. Cháu đi học, lấy gì nuôi cháu ?

- Tôi đã bảo tôi giúp cơ mà. Bà không mất gì cả, bà có bằng lòng không ?

Bà ta rơm rớm nước mắt :

- Bầm, ông thương mẹ con cháu, còn gì bằng.

- Được, thế mai bà bảo nó đi với em nó lên trên sở tôi.

- Vâng ạ.

- Nhưng tôi phải nói cho bà rõ để tùy bà định đã. Bằng lòng, không bằng lòng bà cứ bảo thẳng tôi, không phải nể nang gì cả.

Ông Hai nhấp giọng một hụm nước :

- Tôi có cậu con giai là giáo học ở nhà quê. Nếu bà bằng lòng tôi sẽ cho nó xuống học kỳ nghỉ hè này với cậu giáo nó. Cậu giáo nó kèm riết cho ba tháng cháu về đây thi vào trường Bưởi. Nếu thi được tôi khắc xin được học-bổng, nghĩa là học không mất tiền, còn ở thì ở nhà tôi. Học được bốn năm, lúc ra làm ông thông ông phán, tôi sẽ giả lại cho bà. Bà nghĩ thế nào ?

Bì ta cảm động quá, ghen ngào :

- Bẩm... ông... sinh phúc cho cháu thế... mẹ con tôi biết lấy gì.

- Thế bà bằng lòng thì mai hay kia, bảo nó đem quần áo lên tôi. Chừng vài hôm nữa, cậu giáo nó về, tôi sẽ giao cho cậu giáo nó. Thế bà có bằng lòng không ?

- Bẩm ông vâng.

Ông Hai từ giã về. Thăng Tân đưa chủ lên đê. Vừa đi đường, nó vừa kể :

- Thừa ông, hôm nọ con về, con kể chuyện bác Huân ăn cắp phải tù, vợ bác ấy bế con lại sở khóc-lóc. U con bảo : Đấy, xem gương người ta đấy, ăn cắp tù tội khổ thân. Đi làm đừng có táy-máy, của đâu bỏ đấy.

Leo hết cái dốc lên mặt đê, thằng Tân lại chỉ cái cột đèn bên kia đường :

- Thừa ông, kỳ thi vừa rồi, tôi nào anh con cũng đem sách ra cái cột đèn kia học đến khuya mới về.

Lúc nó chào, ông Hai dặn nó :

- Mai mày đi làm, nhớ lại nhà bác Cai Sửu, bảo thằng con bác ta cùng đi với mày, nghe chưa.

Tân hỏi lại :

- Thừa ông, có phải bác Cai Sửu làm ở máy đèn không?

- Phải.

- Thế thì con biết rồi. Thằng Sĩ sọ đầu đấy ạ. Để mai con đi qua, con rủ nó.

* * *

Nghỉ hè này, Bích không về. Chàng ở lại trường để học chữ nho. Chàng mời cụ đồ Thanh lại nhà chỉ bảo cho chàng. Vì là chỗ thanh khí, cụ đồ Thanh coi chàng là bạn thiết. Những lúc khoáng-trí, cụ đồ Thanh tợp xong một hớp rượu, vẫn nhắc câu thơ cụ đã đọc hàng trăm lần :

*Túng sử thập niên tiên hảo hội,
Yên tri vạn lý lộ như hà.*

Với một cái vung tay : «Mười năm trước đây gặp được ông, đường mây chưa biết giờ ruổi rong đến đâu?»

Một đôi tri-kỷ, hiểu nhau qua những lời tự sự, rồi mến nhau. Cụ đồ Thanh thường vẫn bảo chàng :

- Hồi nào rồi, ông giáo cho tôi về chơi hầu cụ nhà. Tôi là người khách tha phương nghe ông giáo nói về cụ, tôi có lòng sở mộ lắm.

Cụ đồ Thanh hoài vọng mãi người đồng điệu, thì đây cụ đã gặp. Khi Bích ngỏ với cụ, cụ Hai chủ nhật tới về chơi, cụ đồ Thanh vỗ đùi :

- Hữu bằng từ viễn phương lai. Bất lại diệc lạc hồ !

Rồi ngay hôm ấy, cụ đồ Thanh đòi về bên làng. Cụ cắt nghĩa sự đi đột ngột của cụ :

- Tôi phải về lấy bộ ấm chén để sang hầu trà cụ. Và đem cái nậm của tôi sang nữa để dâng cụ chén rượu Mai Hương. Tôi vẫn còn một vò rượu để chờ quý nhân. Cụ đồ Thanh đi rồi, Bích mới giở thư ông Hai gửi cho, đọc lại :

Hà nội, ngày...

Con,

Chủ nhật này, thầy sẽ xuống chơi với con. Và nhân thế, đem xuống cho con món quà quý. Món quà này, thầy xét chỉ con là đáng được. Ấy là một đứa bé mười ba tuổi, mồ côi cha, nhà nghèo đỗ Cơ Thủy kỳ vừa rồi. Thầy đem nó xuống để con kèm cặp cho nó. Vì nghỉ hè này, thầy sẽ cho nó thi vào trường Bảo-Hộ.

Nó là anh một thằng bé tập việc trên sở thầy. Thầy tin rằng con sẽ vì thầy, vui lòng dạy nó trong mấy tháng hè. Đứa bé này, thầy chắc nó sẽ học được. Xem ra nó thông minh và có chí lắm.

Thầy nghĩ, người ta không còn gì phải hơn là giúp người. Giúp người để tạ ơn Thượng Đế đã cho mình có cơm ăn, áo mặc.

Thầy bận lắm, để hôm xuống, thầy sẽ nói chuyện nhiều với con. Công việc chú Đội với ông Chánh Bá,

thầy thu xếp xong rồi. Thầy bày tỏ thiệt hơn, ông Bà ấy nghe ra ngay, và bằng lòng nhận trả lại tiền phi tởn.

Con nói giúp thầy có lời chào cụ đồ, và rất mong được hầu chuyên cụ.

Thầy.

Bích đọc thư với một khoái cảm. Chàng sung sướng vì sẽ gặp mặt cha. Và sẽ được nghe những chuyện nghĩa lý. Là con của một người cha giàu sinh lực, Bích được truyền chỉ máu hào hùng của kẻ yêu đời. Chàng sống ruột cuộc đời rất giản dị, để có thể thừa thãi mua giấy bút phát cho học trò nghèo. Luôn luôn, chàng bắt chước cha kiểm soát tính hạnh mình. Và chỉ việc chàng giúp tiền hàng tháng cho một anh lái lợn mù khiến chàng có thể tự hào đã chẳng thẹn với những lời gia huấn.

Các bạn đồng nghiệp của chàng thường vẫn chỉ-trích. Nhưng chỉ vắng mặt thôi.

- Bích «lúy» dớ dẩn thế nào ấy !

Mà họ không bảo chàng dớ dẩn thế nào được, khi chàng sống một cuộc đời khác họ quá thế. Những lúc họ rủ chàng đi lên tỉnh hát cô đầu, chàng chỉ từ chối một cách rất lịch sự.

- Bác cứ để cho lúc nào tôi khỏe khoản đã chứ. Một thể này, chơi nó cũng kém vui đi. Tôi thì đã đành, nhưng nếu sự có mặt của tôi làm giảm mất hứng thú của các bác, còn có nghĩa lý gì nữa.

Biết chàng từ chối khéo, họ lại trêu :

- Được, mất thú cũng được. Bác cứ lên đây, rồi nằm ngủ vậy. Tài giai, cũng nên trải mùi nhân thể một tí nào.

Khi đã không lay được nữa, họ mới dè bữu :

- Khốn nhưng còn muốn để dành tiền cưới vợ.

- Khốn nhưng sợ ông Cựu ông ấy chê là chơi bời, không gả con cho. Lại mất cái mỏ «thốn» !

Trước những lời ra tiếng vào của họ, Bích chỉ mỉm cười. Chàng không hề cãi cho mình bao giờ. Nhiều khi thấy chàng học, ông trưởng giáo ra dáng thương hại, can ngăn :

- Dạy học lại chưa đủ ho lao hay sao, lại còn sa sả như cuộc kê mùa hè. Phải giữ-gìn sức khỏe mới được. Bác mới ra chưa biết, rồi còn phải kê gào chán, phải giữ sức mới được.

Giữ sức ! Những người vui thân trong những canh bạc từ đêm đến sáng nằm cạnh khay đèn mười mấy giờ

đồng hồ liên, đã dạy Bích nên giữ sức khỏe. Sức khỏe, nếu có cần giữ là để ta tạo một sự nghiệp, sống một cuộc đời góc cạnh, hãy nói đến giữ. Bằng không, chỉ lê năm tháng qua các cuộc vui hèn hạ, rồi tự cái cuộc sống tầm thường, nó là con trùng đủ giết mòn rồi.

Có giữ cũng không được.

* * *

Vừa mới sáng tinh sương, cụ đồ Thanh đã sang. Cụ lễ mễ mang một cái tay nải, và một cái vò. Bích giờ hai tay toan đỡ, thì cụ vội xua :

- Ông giáo để mặc tôi kéo vớ Phải. nhè nhẹ tay mới được.

Đặt cái tay nải, cụ đồ Thanh lấy ra một cái khay, một bộ chén lót rơm cho khỏi vỡ, cái nọ để trên cái kia, một cái ấm chuyên bé bằng cái tách, một cái nậm đựng rượu.

- Cụ cẩn thận quá !

Cụ đồ cười, chỉ cái vò :

- Kia là vò Mai-Hương. Phải đủ lễ ra mắt cụ nhà mới được chứ.

Xếp xếp ấm chén vào khay, cụ đồ Thanh hỏi :

- Ông cũng sắp phải ra ga đón cụ rồi chứ gì ? Cho tôi theo với !

Bích vội vàng :

- Xin cụ miễn cho. Đây ra ga cũng bốn năm cây số, đường đất gồ ghề, xe nó chạy sộc-sệch, mệt cụ.

Cụ đồ Thanh sang sảng :

- Ấy chết, không được. Phải cho tôi ra đón cụ chứ. Bất kính, bất kính, không được. Xưa các bậc tiền nhân ta chống gậy trúc còn đi được nửa ngày đường đến thăm nhau thì sao ?

Bích lại năn nỉ :

- Xin cụ miễn cho. Cụ đi thế, tôi không yên lòng chút nào, có gần gần gì cho cam.

Cụ đồ Thanh nghiêm nghị :

- Đi đón bạn ở phương xa lại, không nên nói đến gần xa, nó mất thành đi. Cứ cho tôi đi, tôi có thể đi được mà. Đừng nói đến xe nữa, đi bộ tôi cũng đi được.

Bích sợ dĩ không muốn để ông bạn già đi là vì biết rõ khi cha mình đến nơi, cụ đồ quần quít, cha chàng sẽ không còn thì-giờ để nói gì với chàng. Vì thế Bích lại

phải xin :

- Thôi, lạy cụ, cụ miễn cho. Nếu để cụ đi như thế thầy tôi sẽ quở tôi, cụ xét cho.

Cụ đồ Thanh đành phải chiều ý Bích, nhưng giục bạn:

- Ông giáo phải ra ngay ga, kéo nhỡ tàu đến, cụ lại không gặp. Hỏi thăm nó khó ra.

* * *

Ông Hai và Tạo vừa ở tàu bước xuống thì Bích vội chạy ra :

- Lạy thầy ạ.

- Con.

Bích đỡ cái gói cho cha :

- Thừa thầy đi tàu có mệt ?

Ông Hai cười :

- Mệt gì, thầy đi đã quen.

Bích quay hỏi Tạo :

- Em đi tàu có tróng mặt không ?

- Thừa thầy không ạ.

Ông Hai nở một nụ cười, gõ vào mũ Tào :

- Sao con lại gọi anh con là thầy ?

Tào xấu-hổ, ấp úng nhắc lại :

- Thừa anh không ạ.

Ông Hai bảo Bích :

- Thầy đã nói qua với còn trong thư, chắc con đã đọc.

- Bẩm thầy vâng. Con đã đọc kỹ, và đã nhận rõ ý thầy.

Ông Hai gật gù :

- Con cũng đồng ý với thầy chứ ?

Bích khép nép :

- Bẩm thầy vâng.

Chỉ về đằng trước mặt, ông Hai dịu dàng :

- Đời thầy, đời con, đời tất cả loài người, như con đường dài thăm thẳm này. Biết bao nhiêu việc phải làm, ta cứ làm được tí nào, hay chút ấy. Con nên nghĩ rộng một chút. Phải vượt lên trên những tính toán nhỏ nhen của đời. Vì một khi đã nhận là một trong cái bể người,

ta phải có bốn phận yêu người. Chỉ kẻ yêu người, sống mới không thẹn với cái tên người của mình. Con có hiểu không ?

- Bẩm con hiểu.

- Thằng Tào này, nó cũng là người đấy. Nghĩa là nó có quyền được ta yêu. Nếu ta không yêu nó, ta có lỗi với nó. Giời cho sức ta có thể làm gì được cho ai, ta cứ làm. Con có nhận rằng ở đời, không ai lại không có thể giúp được người ?

- Bẩm thầy, ai cũng có thể giúp người được, miễn mình biết vui với điều mình làm. Tước bớt những nhu cầu, bỏ đi một vài cái thích nó không làm vinh hiển cho con người. Kẻ mỗi ngày chỉ có hai bát cơm, nếu muốn, cũng có thể giúp người được lấy nửa bát.

- Nhiều người vịn vào câu «thân mình chẳng độ được, độ cho ai». Nhưng ở đời, biết thế nào là độ được và không độ được. Đã không tự lấy làm đủ, dù có thừa-mười mươi cũng vẫn là thiếu. Hãy cứ có lòng yêu người, rồi tự khắc giời cho cơ hội để giúp người.

- Bẩm vâng.

- Thầy cũng không cần phải dạy con nhiều. Vì con đã là con của thầy, con đã hiểu những điều ấy từ bao giờ

rồi.

- Bẩm vâng.

Hai cha con đi thẳng thẳng, chuyện trò. Đến một cái quán, ông Hai rẽ vào. Bà cụ hàn nhìn thấy Bích, chào ngay :

- Chào thầy ạ.

- Không dám, lạy cụ ạ.

Bà cụ vừa rót nước vào bát, vừa nhìn Ông Hai. Khi đã trả cái gáo về chỗ cũ, bà cụ mới hỏi Bích :

- Thưa thầy, cố về chơi ?

Ông Hai vội vàng cúi đầu :

- Bẩm cụ vâng, tôi về chơi với cháu đấy ạ.

Bà cụ lấy cái au giàu bằng sành, nhặt mấy lá giàu không, têm. Đưa mời ông Hai, bà cụ tươi cười :

- Quý-hóa quá, cố có ông giáo nức tiếng ở vùng này. Bọn thằng Bót, mẹ con nhà Mẹo đi kiếm ăn qua đây, chúng nó nói chuyện ông giáo nhân đức lắm. Ngày nào cũng cho nó tiền.

Bích nhũn nhận :

- Bầm cụ, bớt đi một tí giúp họ, của là của giời đấy ạ.

Bà cụ chép miệng ;

- Chả bù với những người giàu nứt đổ đổ vách, tiền dư thóc mực, quanh năm chả cho kẻ khó lấy một chĩnh.

Rồi bà cụ khoe sự bố thí của mình một cách rất hồn nhiên :

- Ấy nghèo như tôi, ngồi hàng ngồi quán thế này mà ngày nào cũng mất vài xu đấy.

Ông Hai khen :

- Quý-hóa quá ! Bầm cụ cứ thương người, giời lại thương mình. Có đi đâu mà thiệt.

Đắc ý, bà cụ cầm chuối «bồ-đề» giơ lên :

- Giấu gì cụ, từ ngày tôi quy, ăn mảy của Phật, lúc nào tôi cũng tâm niệm, nhịn ăn nhịn mặc để giúp kẻ khó.

Rồi cụ cười khanh khách :

- Thương người như thể thương thân. Thấy ai đói khát thì thương. Tôi nữ nhân nan hóa, tôi chỉ nghĩ thế nào, làm thế.

Ông Hai cười theo :

- Bầm cù, cứ nghĩ được như cù, thiên hạ được nhờ khối.

Bà cù hàng đưa cái chìa vôi cho ông Hai :

- Cù có nhạt, lấy thêm vôi.

Rồi tiếp ngay :

- Cho nên tôi thấy ông giáo cũng thương người tôi quý lắm. Trẻ con xã tôi, các cháu đi học về, chúng nói chuyện ông giáo vẫn phát giấy bút cho chúng nó, có phải không ?

Bích bắt đắc dĩ phải nhận :

- Bầm vâng.

Bà cù rẽ sẽ tóc ngôi trắng phau :

- Quý-hóa quá. Giá ông giáo nào cũng được như ông, con nhà nghèo cũng được biết chữ.

Bích để cha ngồi nghỉ ở hàng. Chàng chạy ra quá một quãng, gọi xe. Nghe tiếng chàng gọi, ông Hai ra hiệu :

- Thôi, con ạ. Đi bộ cũng không sao. Thầy không mệt đâu.

Bích trở lại, chàng nói :

- Bẩm, để thầy về cho chóng, có cả cụ đồ đợi thầy.

Ông Hai nghe nói có cụ đồ đợi, bằng lòng cho Bích gọi xe :

- Chết ! Thế thì phải về ngay, kéo cụ đồ đợi, nóng ruột.

Trông thấy cụ đồ Thanh tự dưng ra đứng đón, cầm cái quạt che trên trán, Bích bảo cha :

- Thừa thầy cụ đã ra đứng ngóng thầy.

Xe gần đến nơi, ông Hai vội xuống. Bích xuống theo, cụ đồ cũng đi lại.

Ông Hai chấp tay vái :

- Lạy cụ ạ.

Cụ đồ Thanh vái giả :

- Lạy cụ ạ.

Rồi niềm-nở :

- Bẩm, nghe tin cụ về chơi, tôi xin với ông giáo ra ga đón cụ, ông giáo không nghe.

Ông Hai chấp tay vái :

- Xin đa tạ cụ, cụ có lòng thương.

Cụ đồ Thanh cup quạt, chậm rãi :

- Thừa cụ, tôi hàng ngày được nghe ông giáo kể chuyện cụ, vẫn lấy làm sở mộ. Lòng vẫn đinh-ninh hôm nào được theo ông giáo ra hầu cụ.

Ông Hai chấp tay lên ngực, như các vãi nghe sư cụ truyền :

- Bẩm cháu về đây, được cụ đêm ngày chỉ giáo, tôi lấy làm sung-sướng lắm. Thường ngày, cháu viết thư về, vẫn thường ca-tụng tài đức cụ. Hôm nay, tôi được hân hạnh hầu chuyện cụ thật lấy làm đặc phúc.

Cụ Thanh quay vái :

- Cụ rộng dung cho cho được thể tôi biết lấy gì tạ lại. Chỉ xin cụ nhận tấm lòng hoài vọng.

Những lời khiêm tốn của hai ông già mến tiếng nhau chảy ra bất tuyệt. Người ta có cảm tưởng như hai nhà đạo-sĩ gặp nhau, đáp lễ nhau. Chỉ một vài câu qua lại, hai tấm lòng già đã nhập vào nhau như hai giòng-nước.

Bích sung sướng nhìn cha, nhìn cụ đồ. Chàng kiêu hãnh được là con, là học-trò những tâm hồn cao quý ấy. Thốt nhiên, chàng bảo Tạo :

- Em ở đây, anh sẽ kèm em trong ba tháng hè. Em thi vào, thế nào cũng được.

Tạo như một cái máy, gật đầu :

- Vâng ạ.

Bà Hai cầm vải căng ra cho con cắt. Thi luôn kéo, đưa một mạch. Đến gần chỗ mẹ cầm, Thi từ từ lại. Bà Hai bảo con :

- Cô cứ soẹt vào tay tôi thì tôi bắt đèn đấy.

Thi cười :

- Gớm, con lại vô-ý thế nữa có mà chết !

Bà Hai âu yếm nhìn con :

- Ngộ cô vô-ý một tí, tôi làm thế nào. Cứ đề phòng trước là hơn.

- Con vô ý thì để củng vào đầu con chứ lì.

Nói xong, nàng ướm ướm mảnh vải vào người :

- Chỗ này được hai cái đấy, để ạ.

Rồi giơ mảnh kia lên :

- Chỗ này, con làm cho anh con hai cái quần đùi. Còn thừa làm hai cái mùi-xoa.

- Sao con làm mùi xoa luôn thế ? Tháng trước gửi cho anh con bốn năm cái rồi cơ mà ?

- Không, đây con làm biếu chú Quang đấy chứ.

Bà Hai nhặt những miếng lụa vụn :

- À, thế để lại tưởng con làm cho anh giáo.

Thì đặt mảnh vải xuống, chạy lại mở tủ lấy tờ giấy.
Nàng lẩm-nhẩm :

- Cỗ... kích... ngang... tay....

Thấy con đọc, bà Hai hỏi :

- Con xem cái gì thế ?

Thì giờ tờ giấy :

- Thừa đề, mẫu áo của anh con đây ạ.

Bà Hai nhìn, bà chẳng hiểu gì cả. Thì thấy mẹ bỡ ngỡ,
nói ngay :

- Đây là con biên kích thước áo anh con, để lúc nào
cắt, con giở ra, không mỗi lúc đợi anh con về đo à ?

Bà Hai nở một nụ cười sung-sướng :

- Ủ, con thế mà tinh đấy.

Rồi bà gật gù :

- Phải, con gái phải tập làm tập ăn dần đi chứ. Nhà
mình bắt chước người ta thế nào được. Con sau này rồi

cũng hay làm như đẻ. Rồi cũng đỡ đàn chồng con như đẻ.

Thì then đỏ mặt :

- Con thì biết làm gì, bì với đẻ thế nào được. Đẻ một trăm phần, con không được một.

Bà Hai chúm môi :

- Rồi con cũng được như đẻ, làm thì phải quen chứ. Có cái gì khó. Chẳng qua cứ thương chồng thương con một tí, thì rồi làm gì mà chẳng được.

Thanh vào, làm tắt ngang câu chuyện của Thi với mẹ.

Thanh đến với một sắc mặt hớn-hở. Nàng nói ngay với bà Hai :

- Thừa bác, anh con đỡ rồi đấy ạ.

Bà Hai hoan hỉ :

- Thế à ? Ồ, thế à ? May nhỉ ! Thôi thế thầy cháu cũng vui lòng và bác cũng yên lòng.

Thi nghe nói Quang đỡ, reo lên :

- A... a... Nhà ta có một ông tú rồi !

Nói xong nàng bỏ kim, chạy lại bá cổ Thanh hôn chùn chụt :

- Mừng em ông tú mới đây nhé.

Thanh sung sướng, hôn lại chị :

- Cả anh Toại cũng đồ, chị ạ. Anh Toại cũng sắp xuống đây với anh em bây giờ đây.

Một cái gì lành lạnh chạy qua thớ thịt Thi. Nàng buông em, rồi sửa lại mái tóc :

- Thế à ? Cả ông... gì ấy cũng đồ à ?

Thanh ngạc nhiên :

- Ông nào ?

- Ông... gì ở chung với chú Quang.

Thanh phá lên cười :

- Ông nào, anh Toại chứ !

- Thì chị biết đâu.

Thanh cười hóm-hỉnh :

- Sao anh ấy lại biết chị ?

Thi ngắc mặt :

- Biết thế nào ?

- Anh ấy bảo đã gặp chị một bận.

Thi nghĩ nghĩ một lát :

- À, cái hôm chị đưa thư của anh Bích lên cho chú Quang.

- Thế à, thăm nào...

Giá như mọi khi, cái tiếng «thăm nào» ấy nó chẳng có nghĩa gì cả. Nhưng ở chỗ này, nó ngoằn ngoèo thế nào ấy.

- Thăm nào... sao hở em ?

Thanh đủng đỉnh :

- Thăm nào anh ấy bảo đã gặp chị.

Thanh nói xong, chạy lại đằng sau Thi, đưa tay lên mái tóc :

- Chị để em sửa cho, tung cả ra đây nè.

Thi tủm-tủm :

- Tại em làm xỏ của chị đấy.

Thanh cười :

- Thì em sợ chị xấu đi, em đã phải sửa lại giả chị.

- Xấu đi thì chị chả sợ, vì có em đẹp là được rồi. Nhưng chị sợ đề thể, chốc xuống làm cơm nó tung ra, tay nhòn mỡ, không vắn lại được.

Không biết có phải vì sợ thể mà Thi sửa lại mái tóc không ? Hay vì sòng nghe Toại sắp đến chơi, mà dù sao, cái tính con gái của nàng cũng không thể cho nàng ở lam lũ trước mặt một người lạ ?

- Anh Toại anh ấy cũng nghiêm như anh giáo ấy, chị ạ. Anh ấy không hay cười đâu. Anh Quang em đã chế là ông Ác ở trên chùa đấy.

- Chuyện, ông tú, ai lại nghịch ngợm.

- Thế anh Quang thì sao ?

- Thì cô bảo chú Quang chú nghịch ngợm gì ?

- Úi chà chị biết đâu, không nghịch ngợm mà ban nãy hát vang nhà, rồi cứ nói tiếng tây, chế anh Toại mãi.

- Chế gì ?

- Em không biết, chỉ thấy anh Toại nhăn nhó, xin mãi không được.

Vừa nói, nàng vừa trông ra cửa :

- Ồ, sao bảo xuống chào bác, lại chưa xuống ?

Rồi cầm cái thước dây, đo từ đầu đến chân Thi :

- Em đo xem chị cao được bao nhiêu nhé ?

Thi tùm-tỉm :

- Dở người hay sao, Đo làm gì ?

- Em đo xem chị cao hay anh Toại cao. Vì ban nãy, em thấy các anh ấy hỏi nhau. Anh Toại cao một thước...

Ngừng lại một phút để nghĩ :

- ... Một thước năm mươi tư phân.

Thi dụi dàng :

- Đàn ông người ta cao thế chứ chúng mình là con gái, cao thế nào bằng họ được.

- Ồ, thế chị không thấy nhiều bà đi cạnh chồng cao lênh-kênh mà chồng thì lùn tịt là gì !

Thi mắng yêu em :

- Nhảm nào, đừng chế người, rồi nó quen tính đi.

Thanh lại ra cửa ngõ. Nàng kiễng chân, ngánh bên này, ngó bên kia. Rồi không thấy gì, lại trở vào. Nàng lại cạnh Thi, chăm chú nhìn chị đo, cắt :

- Cái cổ chị khoét khéo quá nhỉ !

- Trông cũng được.

- Từ hôm chị dạy, em thực hành, thấy áo cánh nhà may quả nhiên mặc đẹp hơn thợ.

- Đấy, chị nói có sai đâu. Em cứ tập cắt cả quần và áo dài nữa, rồi lúc nào cần, may mà mặc.

Thanh cười nhẹ, rồi lắc đầu :

- Áo dài thì em chịu, em làm thế nào được.

Thi nghiêm trang :

- Đừng nói thế, tập thì được. Sao lại chịu ? Cái gì khó đến đâu mà chả tập được.

- Nhưng em vụng lắm, cắt nhỡ hồng thì chết.

Thi cười nhẹ nhàng :

- Em rõ thật. Lúc mới tập, ai lại đi cắt ngay vào vải. Còn thử năm bảy lần, chán đã cắt ngay được đấy ! Còn cắt tập ở giấy, rồi dần dà cắt những cái áo cũ cho các em. Rồi lúc nào khéo, chắc không hỏng nữa, mới cắt cho mình chứ. Đấy em trong, áo dài màu mỡ gà của chị chị cắt may lấy đấy. Đã làm sao chưa ? Kém gì hiệu ?

- Chị khéo thế thì mới được, em tay nó cứ lỏng-ca lỏng-cóng làm sao ấy. Cứ cầm đến cái kéo là run bần bật, chỉ sợ hỏng.

- Tại em chưa học đã định cắt ngay, nên lúc cắt hay phấp-phồng. Ai chả thế.

- Phải rồi, phải đấy chị ạ. Có lẽ vì em chưa tập nên mới run thế.

Vừa đưa cái kim rẽ lên tóc, Thi vừa đáp :

- Để rồi chị dạy em cắt thử một vài lần. Bằng bây giờ sang năm, em lại không khéo hơn chị ấy à ? Em không biết chứ, trước chị cũng như em, nói đến học cắt, sợ hết vía đi. Sau anh Bích cứ nói mãi, chị phải cố tập.

- Anh Bích bảo gì hử chị ?

- Anh bảo đàn bà không thể không biết những điều thường thức trong gia đình. Nhà nào không có một

thùng đồ khâu, dăm ba cuộn chỉ là con gái hồng.

Thanh dúm người lại như người rất sợ chuột con :

- Anh Bích thì em sợ lắm ! Hơi một tí, anh nói rạch ròi, chẳng khác gì bác.

- Chuyện, anh ấy không bảo cho thế thì dễ suốt đời, chị cũng không biết cầm cái kim. Anh ấy còn bảo cái đức của người đàn bà là kim chỉ, xanh cháo.

Thanh ngó mặt :

- Thế là thế nào hở chị ?

Thi nong lại cái «đê», giơ cái áo mới lược thành hình, ngắm ngắm :

- Nghĩa là đàn bà cứ khâu vá, bếp nước, tự khắc thành người tốt.

Thanh ngẫm nghĩ một lúc :

- Ủ. Anh ấy nói đúng đấy, chị ạ. Em xem, có lẽ không sai. Các cô Chi, cô Hảo, bạn với em, không phải dùng tay vào làm cái gì bao giờ, nên lúc nào sang chơi cũng nói đủ các thứ chuyện. Gớm, sao các cô ấy biết nhiều thế, truyện gì cũng nói !

Thi chậm rãi :

- Chuyện, người ta con nhà giàu, mình cũng như người ta có mà chết ! Ai thổi cơm cho...

- Các cô ấy nói đến việc bếp nước, lặt dầu lè lưởi, nhẩn nhó đến hay. Các cô ấy chỉ nói đến những cái quái quỷ gì ấy thì vanh-vách.

Thi chậm rãi :

- Cũng chả tại các cô ấy. Giá cũng có người bảo ban như mình, các cô ấy cũng khéo léo như mọi người chứ kém gì ai.

Bà Hai vừa cảm bó giàu-không đi vào, vừa tươi cười bảo con và cháu :

- Kìa các cô, ông tú đã đến chơi.

Hai người ngẩng đầu nhìn, thấy Quang và Toại đương ghéch xe đạp vào hè. Thi xếp vội đồ khâu vào thúng, đứng dậy để đón khách. Thanh nhí-nhảnh chạy ra :

- Gớm, các anh còn đi những đâu mà bây giờ mới đến?

Quang giới thiệu Toại với Thi :

- Thừa chị, anh Toại cùng học với em.

Nàng cúi đầu chào Toại.

Quang lấy mũ quạt quạt :

- A, anh với anh Toại đi vòng xuống nhà thương Robin, rồi mới lại đây.

- Thảm nào ! Các anh đi khao Hà-nội đấy à ?

Quang như trách em :

- Cô chỉ được cái hay... Ai lại đi khao Hà nội bao giờ.

Rồi quay nói với Thi :

- Khổ quá, chị ạ. Từ sáng đến giờ, nó cứ chế chúng em mãi. Hơi làm cái gì, nó cũng bảo khao.

Thanh cãi ngay :

- Ố... ờ... anh không nhớ, hôm nọ thầy chả bảo anh đồ, thầy sẽ ăn khao là gì ?

- À, thầy nói thế chứ. Cái bằng tú tài khổ, khao với khoán ! Cô làm như chúng tôi không biết thân chúng tôi hay sao ?

Thanh vẫn chưa tha :

- Giá ngày xưa thì làng nước cũng đem võng lọng đi đón đấy. Nhưng bây giờ thì thôi... các ông tú chịu khó đi bộ vậy.

Quang đưa mắt cho Thi :

- Đấy, chị xem, nó cứ chế như thế, ai chịu được. Thôi, từ mai giờ đi không về nữa.

Thi bung hai chén nước, đặt lên bàn :

- Mời ông và chú soi nước.

Quang nhanh nhẩu :

- Xin chị ạ.

Thanh bỗng kêu vang :

- Ố... chị không cho em uống với à ? Ố... hay tại em không đồ, chị cất phần ?

Thi vội vàng chữa :

- Chết, xin lỗi... tôi quên đấy.

Quang làm bộ quát.

- Xin lỗi gì... Chị mặc nó. Nó không có tay à ?

Toại vẫn ngồi yên không nhúc nhích. Chàng ngắm bức tranh Tuyết Mai treo ở tường. Quang chỉ bạn, nói với Thi :

- Anh Toại đồ còn có lý. Em mà cũng bảng vàng, thì thật mèo mù gặp cá rán. Nhưng cũng may, anh Toại không dạy em một ít «ăng-lê» thì cũng nguy.

Rồi nói như hàm ơn :

- Em không lên ở với anh Toại, năm nay khó lòng mà đỗ được.

Toại đỏ mặt, cúi đầu, vì lời tâng-bốc của bạn. Quang lại nói :

- Anh Toại tuy... thế, nhưng vẽ giỏi lắm, chị nhé. Để hôm nào em bảo anh ấy vẽ biếu chị một bức tranh... Chị muốn vẽ gì nào ?

Thi cười nhẹ nhàng :

- Thôi, cảm ơn... ông và chú.

Thanh «cải chính» ngay :

Chị cứ gọi anh Toại như em cho nó... quý có được không. Gọi «ông» nó thế nào ấy.

Thi ném cho em cái nhìn nặng trĩu một trách-móc.
Quang nhẩy nhẩy :

- Cũng phải đấy, em Thanh thế mà nó thông minh cơ đấy.

Bà Hai ở trong bếp ra, mặt đỏ rực vì hơi lửa :

- Nào, bây giờ mới ra hỏi chuyện hai ông tú nào.

Quang vội vàng :

- Bác đừng gọi thế... chúng con ngượng lắm !

Vừa mở nắp cháp bà vừa thủng thỉnh :

- Sao lại ngượng ? Có đồ-đặt mới gọi thế chứ. Thế không gọi là ông tú, gọi bằng gì ?

- Bác cứ gọi thẳng Quang như trước xem nào.

Bà Hai tèm giầu, để ra đĩa :

- Tùy từng lúc chứ, bây giờ là gọi ông tú cho nó sung sướng đã. Rồi lúc nào... hãy hay.

Toại bây giờ mới bắt vào nói. Quang, Thanh và cả Thi nữa, không ai bảo ai, nhưng trong thâm tâm đều muốn đợi lời của Toại. Nên lúc chàng sắp sửa «có nhời» thì mọi người chăm chú ngay.

- Thừa cụ, đáng lẽ con theo anh Quang con đến chào cụ từ hôm nọ. Nhưng vì kỳ thi sắp đến nơi, không thể đi được xin cụ thứ cho.

Quen như những lúc mời khách, bà Hai nhích đĩa giàu lại phía Toại :

- Vâng, các cậu còn bận học chứ.

Thanh đứng cạnh bác, cười xòa :

- Anh ấy có ăn giàu đâu mà bác mời.

Mọi người đều cười. Bà Hai dịu dàng :

- Cũng phải tập ăn đi chứ. Sau này làm quan Huyện, thì rồi cũng có lúc khao-khoán...

Thanh làm bộ nghiêm chỉnh :

- Thừa bác, quan Huyện mới bây giờ đã có sâm banh, sì-gà, ai lại ăn giàu.

Quang chợt nhớ đến Bích, quay lại hỏi Thi :

- Anh Bích có năng về chơi không chị ?

- Có đấy chú ạ.

Nghe nói đến con, bà Hai chép miệng :

- Thôi ! Bây giờ em lại hơn anh rồi.

Ý bà muốn so sánh cái bằng tú tài của cháu và cái chức giáo học của con. Quang nói ngay :

- Anh Bích con thì cái thứ chúng con sánh thế nào được ! Có anh ấy không muốn học nữa thôi chứ. Tuy chỉ đỗ có «diplôme», nhưng anh con giỏi bằng một trăm chúng con. Thượng vàng hạ cám, gì cũng biết. Chúng con, thừa bác, ngoài những món kê khai trong chương trình, chúng con mù tịt, chả biết gì cả.

Rồi chàng cao giọng :

- Chúng con bì với anh con thế nào được. Đỗ cũng năm bảy thủ đỗ. Thật con chắc như ban ngày, chữ Pháp anh con lại không dạy được chúng con ấy à !

Thấy cháu nói thế, bà Hai ngạc nhiên. Bà không thể nào tưởng tượng được một người chỉ đỗ có «giáo học» lại có thể «so sánh» với một ông tú :

- Có, cháu nói thế nào ấy !

Toại cắt nghĩa :

- Thừa cụ, anh Quang con nói đúng đấy ạ. Kể về học-vấn, anh Bích con hơn chúng con nhiều chứ ạ. Chúng con có biết gì đâu. Anh Bích con xem các sách rộng

như bẻ ấy chứ ạ.

Bà Hai tuy thế, cũng không đến nỗi kém trí lắm. Bà vut hiều, hiều cái giá những tháng năm đọc sách của con bà.

- Ủ, tôi cũng chịu nó hay xem sách lắm. Cứ trông thấy người là thấy sách. Có khi lại để năm bảy quyển giờ sẵn trước mặt, rồi nhìn chỗ này một tí, chỗ kia một tí, biên biên chép chép đến hay.

- Anh con khảo cứu đấy ạ. Chúng con học lấy đồ nên tối om. Anh con học lấy biết, thành thử sáng-suốt lắm.

Câu chuyện đang chảy xuôi một giòng thì ông Hai về. Sự có mặt của ông Hai có tính cách «gạn lọc». Bà Hai, rồi Thanh, rồi Thi, đều lần-lượt thay nhau lui vào nhà trong.

Quang giới-thiệu bạn với bác :

- Thưa bác, con đưa anh Toại, bạn con, đến hầu bác.

Tiếp đến cái cúi đầu lễ phép của Toại.

Quang nói bằng một giọng kính cẩn :

- Thưa bác, con năm nay may quá ! Giá không lên học trên anh Toại, có lẽ con không đỗ được.

Toại nhũn nhặn :

- Thừa cụ anh Quang con nói thế đấy ạ.

Ông Hai cười :

- Học chung như thế, vẫn có cái lợi. Người nọ giúp người kia về mặt này, người kia giúp người nọ về mặt khác. Bao giờ chả thế.

- Thừa bác, đúng đấy ạ. Con không có anh Toại giảng cho một vài chỗ khúc khuỷu về «triết-lý» thì cũng lồi thối.

Toại đưa mắt cho Quang ngẫm bảo đừng nên khen mình, nhất lại trước mặt ông Hai, người mà Toại đã biết nhân cách qua những câu chuyện Quang kể. Nhưng làm như không biết, Quang vẫn cứ cái đà nói mãi :

- Cho nên, bây giờ con mới thâm hiểu câu :

«Học tài thi phận». Vì con có phận, nên giờ cho con được gặp bạn con đây. Không thì hôm nay con cũng trượt.

Sự thực gần như khác hẳn. Quang chẳng những không nhờ Toại giảng cho, lại còn kèm cặp bạn là khác. À, tuy Quang có hỏi Toại một vài chỗ nhưng cũng không thể căn cứ vào đấy bảo là đã dạy mình. Song những con

người biết điều ở đời vẫn thế. Làm cho ai mười vẫn tưởng như chưa làm được phần nào. Được ai làm cho một tí, chỉ một tí thôi, cũng đã coi như một phúc hạnh ghê gớm.

- Anh Toại con thông minh lắm, khó đến thế nào thì khó, hễ cứ nhâm qua một lượt là nhớ ngay, cho nên nhiều chỗ con quên, không cần mở sách, cứ hỏi cũng được nhắc lại rõ ràng

Toại chín rừ chân tóc. Chàng sợ Quang cứ khen mình mãi, bèn ngắt lời bạn bằng một câu hỏi :

- Thừa cụ, anh Bích con nghỉ hè không về chơi ạ ?

- Có, em nó có về, nhưng lại đi ngay. Vì nó còn phải học chữ Hán.

- Anh Bích con thật hơn chúng con một giờ một vực. Làm việc quanh năm, được lúc nghỉ lại học thêm. Chả bù với chúng con, chỉ loanh quanh dăm món chương trình.

Ông Hai cười :

- Mỗi người vẫn có một chỗ xử dụng. Các cậu còn đi học, sự lấy đỡ là cần. Còn nó, nó lại phải trau dồi học vấn để rộng kiến văn.

Toại đã hơi lấy lại được bình thản, chàng biện luận :

- Thừa cụ, học để cho rộng kiến thức mới là học thật. Chúng con học là học giả, học mưu cầu.

Ông Hai giảng giải :

- Cũng tùy ở từng người. Có người chiếm được đủ các thứ bằng cấp vẫn không là học mưu cầu. Xét việc, xét ở cái ý, không ở cái lý.

Rồi ông hỏi tiếp :

- Các cậu định học ban gì ?

Cả hai cùng đáp, hình như họ đã dặn nhau từ trước :

- Thừa cụ, chúng con học thuốc, ban chữa răng.

Trầm ngâm một lát, ông Hai nhắc cái điều :

- Tôi tưởng các cậu học luật ?

Quang hùng hồn :

- Con cũng định học luật, nhưng xét mình không có khiếu, lại thôi.

Thích ý, ông Hai nở một nụ cười :

- Phải, nếu không có khiếu, học... gượng, khó tiến lắm.

Rồi không hiểu ông đã nghĩ gì, sau một cái thở dài, ông bảo :

- Học để chọn lấy một nghề cũng không cần phải quan-tâm lắm. Đó chỉ là những phương tiện tìm sinh kế. Sau này cơ chứ, lúc đã không còn phải lo y thực mà học, khi ấy mới cần. Cái học lúc ấy mới giúp ta tu-đức tiến nghiệp.

Chợt nhớ ra mình đã ngồi quá, còn để ông Hai sắp sửa ăn cơm, Toại bèn từ tạ :

- Trước con nghe nói về cụ, con vẫn bảo anh Quang đưa con lại hầu chuyện cụ để cụ dạy cho một vài lời. Nhưng vì chúng con còn bận học thi, thành thử hôm nay mới đến hầu cụ được.

Ông Hai khiêm nhượng, thói quen của những người có lễ độ, nói một lời nó làm cho Toại sung-sướng :

- Vâng, cảm ơn cậu. Những khi rỗi, cậu xuống chơi đàm đạo với tôi.

Đưa Quang và Toại ra cửa, ông ân cần :

- Thề nào rồi tôi cũng nhờ các cậu giảng cho tôi nghe một ít về triết lý Tây-phương. Tuy thế, tôi vẫn còn lỗm-lỗm lắm.

* * *

Ông Hai đặt xuống, nói bằng một giọng nó khiến bà Hai và Thi phải chú-ý. Kể gia-đình ông thì những chuyện quan hệ không mấy khi dứt. Một người đã bằng lòng sống đăm bạc để cung hiến ngày giờ và tiền bạc cho những công việc lòng bảo làm, thì gia đình mấy khi ngót... những cơ hội «lắng tai».

- Từ tháng sau giờ đi, mỗi tháng tôi phải tiêu vào chỗ tiền lương của tôi một chục. Bà liệu chi tiêu việc nhà cho nó đủ. Từ nay, sáng ra tôi không ăn quà sáng nữa đâu nhé. Và nhà ta cất cái lẹ uống chè tàu đi. Mua chè mạn thôi, lúc nào có khách thì pha. Nhà thì uống nước vối, nước vối vừa tiêu lại vừa mát, không hao, bỏ phôi. Tôi dặn gì, bà phải làm theo mới được. Đừng có thương tôi một cách vô lý, tôi không bằng lòng đâu.

Bà Hai chép miệng :

- Ông cứ hay.... tính ngược tính xuôi thế. Việc gì phải bớt cái nọ, bớt cái kia. Ông phỏng còn trẻ trung gì, bảo còn phải gánh vác công kia việc nọ. Nhịn miệng làm gì

cho khổ thân. Bớt đi một chục đã làm sao mà phải trù vào bao nhiêu thứ.

Ông Hai gạt :

- Có làm sao, người ta thường ngày không tìm cách rút bớt các cái khoái thì rồi giờ cũng bắt phải bớt. Trước tôi chưa đi làm cũng đủ, giờ có thêm dăm chục một tháng cũng thế. Mà nay mai trúng số độc đắc, có lẽ chưa biết chừng lại thiếu thốn cũng nên. Bà cứ nghe tôi bỏ bớt một vài cái thừa ấy cho nó khỏe khoắn, khỏi phải thêm một cớ để chạy ngược chạy xuôi.

Bà Hai lặng-lẽ nhìn chồng :

- Ông bảo tôi ở chợ về mà không mua những thứ lật-vật ấy cho ông, thì yên tâm và cơm thế nào được. Ấy hôm kia, mới quên mua gói thuốc lá thôi mà tôi cứ nao lên.

Ông Hai âu-yếm nhìn vợ :

- Nhưng đến lúc việc đời muốn mình tước bỏ những cái xa phí đi thì cần...

Bà Hai ngang vào một câu :

- Sao ông lại bảo xa-phí ? Làm thì phải ăn, kiếm tiền thì phải tiêu. Nhịn cái gì còn được, chứ chè tàu, thuốc

lá, quả sáng, ông mà nhin thì mẹ con tôi không nuốt trôi được miếng cơm.

Thế là bà Hai rung rung nước mắt. Ông Hai cười ồ lên :

- Ô, bà cứ thương tôi thế thì hỏng. Bà đã thắt lưng buộc bụng từ trẻ đến già rồi, bà đã thương tôi nhiều rồi. Bây giờ tôi muốn gì, bà mặc tôi. Ô, việc gì mà khóc nào, tôi nhin đi một vài thứ cũng không gây mòn đi tí nào cơ mà.

Bà Hai nghen ngào :

- Đến lúc trẻ trung cũng còn chả phải nhin ăn nhin mặc nữa là bây giờ.

- Ấy vì tôi không muốn làm khổ bà mãi, cho nên tính thế. Tưởng tượng vì tôi, bà phải giặt gấu vá vai để chu cấp cho cả trong gia-đình, tôi không đành lòng. Bà Hai cầm cái khăn tay đỏ chấm chấm mắt, bà sụt-sịt :

- Ông từng ấy đuôi đầu, còn phải để ông đi làm đi lụng, tôi cũng đã khổ lắm rồi. Bây giờ lại định bớt mồm bớt miệng nữa thì tôi chịu làm sao được.

Ông Hai ôn tồn :

- Nếu tôi làm thế mà khổ cơ thì bà hãy nên áy náy cho tôi. Đẳng này, tôi thấy những thứ ấy nó chẳng cần gì cả mà lại để bà phải tần tảo thì tôi bỏ đi, có sao. Nhờ giờ mình được thế này, mình mới có chè uống, quả sáng ăn, thuốc lá hút. Thế ngộ mình cũng nghèo khổ như những người cùng vô sở xuất thì cũng đến chịu chứ.

Mình được thế này, ông Hai nói câu ấy với tất cả tin tưởng. Cái đức của những con người sống có nghĩa lý nó khiến ông Hai thốt ra câu ấy. Giá như người ta ở cảnh ông, đã kém võ giờ vì nghèo, túng, khổ, đói, khát. Không, ông Hai chưa từng lên nào trong đời phải dùng đến cái lối «oán giờ» ấy. Trái lại, ông luôn luôn cảm ơn, tạo hóa đã cho ông được dư dật, cái thứ dư dật của người nhân. Ông Đội, em ông, nhiều lần đã nói vụng anh với chị dâu :

- Bác ấy thật ô hồ, chả lo toan gì cả. Nhà đã chẳng đủ, lại còn đùm bọc người để cho vợ con phải túng thiếu.

Nhưng ông Đội cũng chỉ nói được một lần thôi, mà lần ấy cũng là lần chót, vì bà Hai đã nghiêm nét mặt đáp lại ông :

- Chú xét thế là nhầm, nhà tôi giúp đỡ những nơi ấy là phải. Người ta ở đời, làm được điều nào là lãi điều ấy. Nếu cứ nghĩ mình còn túng, giúp nổi ai, thì có lẽ người

có hàng vạn cũng không bao giờ thấy mình thừa được nửa đồng kẽm.

Cái giọng chầy của nhà ông Hai nó đã chầy về một hướng mà thể nhân không lường được cái hướng của đức hạnh, của lòng vị tha.

Nghe chồng nói, bà Hai vẫn không tin được cái lý ấy, bà ghen ngào trong khi trả lời :

- Ông muốn bắt tôi thế nào, tôi cũng xin nghe. Nhưng bắt tôi phải cắt quả, cắt chè ông thì tôi chịu. Tôi phân mạt số hèn, đã chẳng kiếm nên làm ra để chồng con phải vất vả cái thân, bây giờ lại đến nỗi phải... tìm cách... thì thà ông giết tôi đi.

Thấy vợ sắp sửa xúc cảm quá, ông Hai bèn giảng-giải:

- Bà đừng nghĩ làm thế, tôi không nhờ có bà đầu hôm ban sớm chợ búa, đâu có được nhàn nhã thế này. Vì nghĩ bà đã vất vả nhiều rồi, từ nhỏ đến giờ rồi, nên tôi thấy không có quyền bắt bà lật-đặt mãi. Bà nên thể tình cho tôi.

Nhắc lại những công-lênh của vợ từ nhỏ, ông Hai lại thấy lòng phiêu phiêu nhớ đến cái thuở bà Hai mới có mười ba tuổi đã về nhà ông. Mười ba tuổi của con

người biết buộc đời mình vào đời chồng, biết nhiệm vụ kẻ làm vợ, đã là một thứ gì đúng mực lắm rồi. Vì nghĩ thế nên ông Hai càng cảm lòng bà, ông van vãn :

- Bà nên nghĩ đến chỗ tôi được yên tâm. Tôi muốn thế, bà cứ chiều tôi.

Thi ngồi đờ mặt cạnh cha mẹ, nàng cũng lây cái tủi thân của bà Hai nước mắt đầy má. Ông Hai bảo nàng :

- Về sau này, con có đi lấy chồng, phải học cách làm người của đẻ con. Người vợ chỉ đáng được gọi là vợ, khi đã ăn ở như đẻ con. Nếu ăn ở buông tuồng như những kẻ khác, chỉ là những nặc nô của gia đình.

Câu chuyện vừa rồi là sở dĩ có vì hai hôm nay, ông Hai đã gặp hai anh em một đứa nhỏ ở cửa một hãng rượu trong khi đi bách bộ ở sở về, và một ông cụ già gần tám mươi ở vườn hoa Paul-Berk. Gặp họ ông đã hỏi để biết hai anh em thằng bé, một đứa lên chín, một đứa lên ba, chơi với nhau ở cửa một hãng rượu để đợi mẹ nó về. Mẹ nó làm công rửa chai cho hãng. Và cụ già gần tám mươi là cha của ba người con chết ở tận bên Lào trong khi rủ nhau sang lập nghiệp. Ông hứa với họ giúp mỗi gia đình mỗi tháng năm đồng, cứ lên sở ông mà lấy. Và vì thế, ông mới tính đến việc ly dị với một vài món tiêu mà ông cho là không cần.

Từ ngày Quang vào học ban chữa răng ông Đội ngồi đầu đứng đầu cũng than phiền vì vô phúc, không bảo được con. Ông Đội tức giận lắm, đến nỗi đã mấy tháng nay, Quang không dám dấn mặt ông.

Mà không tức làm sao được, khi ông đã khuyên Quang hết mặn hết nhạt, Quang vẫn không nghe. Càng cay hơn nữa, khi bà Phán, chị vợ ông, nghe tin Quang học cái ban quái quỷ ấy, bèn chạy ngay lại, mắng ông soi soi :

- Chú thật chẳng được cái tích sự gì. Để cho nó học hành như thế, còn ai người ta gả con cho nữa. Uống cả công tôi.

Ông Đội càng như cắn phải ớt, khi chị vợ ông đánh đá, chếp miệng một cách chán-ngán :

- Mẹ vợ ông Huyện thì người ta còn thiết chứ ông phó rằng thì ai thêm ! Tội gì người ta quăng tiền ra. Chẳng qua kém hồng phúc thì đâm ra thế.

Trong đời ông, bao nhiêu phen «đau khổ» vì công danh, vì nhà cửa, chưa có bao giờ ông lại cực lòng như chuyến này. Cái hí hửng vì là bố ông tú, tự nhiên vụt biến mất. Nụ cười kiêu-hãnh của cụ cô «tập sự» cũng rụng khỏi môi ông. Ông Đội như người mất cáp, luôn

luôn thờ dài. Ai hỏi gì, ông cũng chẳng bắt chuyện. Và điều này mới thảm cho ông, ông không dám đi đánh tổ tôm, tài bàn nữa. Ông sợ phải nghe những câu hỏi :

- Cậu tú tri huyện đến nơi rồi còn gì ?

Có những câu hỏi ấy, vì trước đây ông đã khoe :

- «Cháu nó xuất chính thì tôi vừa về hưu».

Ông Đội cho là con ông đã bơi gio chát trâu vào mặt ông trong khi chọn một nghề «tai ác» như thế.

Có đêm ông đang ngủ, bật dậy thờ dài như muốn lật tấm phản đang ngồi. Rồi ông nện tay xuống giường thình thình :

- Đồ khốn nạn !

Bà Đội chả biết đầu cua tai nheo ra làm sao, hỏi một câu. Thế là cơn điên ông nổi lên. Ông gắt om nhà, mắng bà vô hồi kỳ trận như mắng những tên lính mới trong lúc tập-tành.

Đã khổ vì cái chức cổ của ông trượt, lại còn bẽ vì nổi không được làm thông gia với cụ Tuần Nam. Cái cô tóc uốn cong trông đẹp như hoa, cách đây mấy tháng ông đã có dịp nhìn và sung sướng tự nhủ :

- Làm bố chồng những người ấy chắc chả phải dạy bảo. Nhà người ta quan cách, chắc hẳn hiểu thảo lắm.

Có lúc tưởng tượng lên đến cùng độ ông đã hình dung ra nàng dâu khế nép dâng cái nọ, cái kia lên cho ông. Thế mà trời giết ông, con ông đã «phản» ông. Nó đã làm cho ông xấu-hổ với anh em đồng sự. Phải, ông xấu hổ là phải, còn có người nào ông quen, chả biết tin Toại đồ tú tài. Toại sẽ học luật, rồi đi trọng nhậm một huyện nào.

Nếu có một người hiểu thấm thía câu «tĩnh mộng» thì người ấy phải là ông Đội. Ông hiểu nó, vì ông ông đã đặt cả những ngày còn lại của ông trên cái ngai của nó. Bây giờ tay ngai lỏng ông biết dựa vào đâu ?

Ông tự lấy làm lạ sao nhà ông lại rủi đến thế, rồi ông đâm nghi :

- Ghê thật cái tuổi bốn mươi chín, ghê thật !

Ông thâm thù Quang, thâm thù cả vợ ông. Vì đã có lần, vợ ông chả biết vì ngu dốt hay muốn giết ông, đã bảo con :

- Ừ, học cái gì thì học, miễn sau này kiếm ra tiền thì thôi.

Ông đâm ra ít ăn ít nói, trong những chỗ đông người. Còn ăn nói làm sao được, khi ông nhìn ai cũng tưởng người ta lạnh nhạt với mình, định chế riều mình đã hực một châu «quan».

Ông bỏ hẳn được cái tính bạ ai cũng nắm lấy, bắt phải nghe :

- «Cháu đồ tú-tài rồi, tôi cho cháu học luật».

Ông bỏ là phải, vì Quang, con của ông không được như ông muốn, đã «cướp công» ông.

Ông Đội luôn luôn bị hoảng hốt, chính các bạn đồng ngũ của ông đã phải hỏi nhau :

- Bác Đội sao độ này ngẩn ngơ tề ? Hay lại xướng quá hóa rồi đấy ?

Ai có từng ở trong chăn mới biết chăn có gì. Và chỉ có chiếc bí-tát mới hiểu được chân kẻ xâu vào nó có bao nhiêu cái sọc. Họ không biết là phải, vì họ làm gì được cái may làm bố ông tú như ông Đội.

Càng nghĩ đến những nông nỗi ấy, ông càng như điên như cuồng. Có lần uất quá, ông đã khóc như khóc một đứa con một chết đuối.

Cái khó của ông càng khó hơn, khi buồn như chết thê mà vẫn không than-thở được với ai. Nghĩ đến, ông lại đâm oán anh là ông Hai. Vì đã không can hộ thì chớ, còn khuyến khích Quang. Ông cho như thế là nổi giáo cho giặc. Giặc có lẽ cũng đúng, vì Quang đã phá mất giáo mạng của ông.

* * *

Hai năm sau.

Quang ở trường về thấy trên bàn có mẩu giấy. Chàng cầm đọc :

Anh Quang,

Câu chuyện tôi hẹn sẽ ngỏ với anh sau một tuần lễ, xin anh cứ đợi hôm tôi ra. Tôi về quê đây anh ạ. Không phải tôi bí mật như anh thường vẫn bảo đâu. Sở dĩ chưa nói được với anh là vì chưa phải lúc. Anh cứ gắng đợi một tuần nữa, rồi cái đến sẽ phải đến cơ mà. Đằng nào tôi chả phải thổ-lộ với anh.

Chính tôi, lúc viết những giòng này, cũng chưa biết câu chuyện tôi sẽ nói với anh ra sao. Anh lại sắp bảo tôi «bí mật» đây. Tôi không «bí mật» đâu, đường lối nó thế, tôi làm thế nào khác được.

Đáng lẽ tôi đợi anh ở trường về, rồi mới ra tàu. Nhưng sốt ruột quá, phải đáp ô tô về ngay.

Chúc anh ở lại vui vẻ với đôi tạ vừa mới mua. Và mong anh tập vừa chứ, không khỏe chả thấy đâu, lao lực một cái thì nguy.

Bạn anh,

Toại

Quang ngồi thừ xuống ghế. Chàng nghĩ, nghĩ lung lắm đề tìm đoán chuyện Toại sẽ nói với mình là chuyện gì. Chàng soát lại một lượt gia cảnh của Toại. Hay là chuyện bà tham Văn - người chị góa của Toại - sắp sửa tái-giá, hỏi ý kiến Toại, Toại nhờ mình giải quyết? Hay chuyện bán đồn điền của cụ Cữu mẹ chàng để tậu dãy nhà mười hai gian ở ngõ cô Ba Chìa Hải Phòng ? Chả có nhẽ, những chuyện ấy không đủ quan hệ để Toại phải ngập ngừng mấy tuần lễ nay. Phỏng đoán nọ đưa đến phỏng-đoán kia, cái nào cũng đuối lý như cái nào. Quang càng đoán, càng thấy bí. Chàng không thể nào ngờ đến cái đoán cuối cùng : «Cụ Cữu bắt Toại về lấy vợ». Vì chàng biết Toại được cụ Cữu thương lắm, chiều lắm. Nhất cử năm ngoái, cụ Cữu lên chơi với Toại, nói những gì Quang đã biết cả. Và chính chàng đã phải sung-sướng bảo bạn :

- Me anh thương anh quá nhỉ ? Tôi mừng cho anh đấy.

Không đoán ra, Quang bút rút. Không bút-rút thế nào được, khi chàng và Toại yêu nhau như thế. Chàng cởi áo, vắt vào ghế, rồi thung thỉnh ra cửa. Một luồng gió từ phía hồ đưa đến làm cho sơ-mi dán chặt vào người. Trông chàng lúc bấy giờ hiên ngang lắm. Chàng đứng ngẩng mặt, tóc dựng lên như những ngọn lửa bốc, tay khoanh vào háng. Không có gì làm cho người con trai «đẹp» hơn, khi người ấy đăm-chiêu. Có cả một cái gì sùng-sượng, muốn bật ra ở khổ mặt rắn rỏi... Những đường gân-guốc trở ra như những đường «cốt tử» của một bức vẽ công phu.

Chàng nghĩ, nghĩ khiếp lắm, đến nỗi một cái xe nhà đỗ ngay cách chàng mấy thước, chàng cũng không biết. Giá không có tiếng cười rộ lên của hai thiếu nữ, có lẽ chàng không nhìn xuống.

- Anh Quang đứng nhìn trời đấy à ?

- Kìa, chị Nga !

Nga chìa bắt tay Quang và giới-thiệu luôn :

- Chị Hồng Nhung, bạn tôi, nhà danh cầm Hà-Thành.

Quang cúi đầu chào.

Nga đến trước một cái gương, quay đi quay lại mái tóc, hỏi :

- Sao anh đi học về sớm thế ? Anh Toại đâu ?

- Anh Toại về quê, chị ạ,

Nga vỗ tay đánh sầm xuống bảo :

- Chết !

Quang sững-sốt :

- Gì thế chị ?

Nga chặc chặc lưỡi :

- Con khỉ, về quê sao không bảo mình ? Thế là nghĩa lý gì ? Anh có biết anh ấy về làm gì không ?

- Không, chị ạ.

Nga vùng vằng :

- Sao lại không, hai anh ở với nhau lại không biết thì có lạ !

- Thật quả tôi không biết.

Gần như gất với Quang, Nga khó chịu, nhăn mặt :

- Anh đừng nói dối tôi. Anh ấy không về quê đâu, tôi hiểu. Chắc lại chơi đâu quanh đây. Anh cho đi tìm đi. Các anh học thi, sợ tôi làm mất thì giờ, chối cho nhau chứ gì ?

Quang vẫn ôn tồn :

- Không, tôi không dám thế đâu.

- Anh thề đi.

Quang nhún nhả :

- Tôi không quen thề, chị nỡ nghĩ tôi à ?

Nga đổi sắc, cười :

- Thôi đích rồi, chắc anh Toại sắp về.

Quang cười nhẹ :

- Vâng, mời chị và cô cứ ở chơi. Nhưng tôi không chịu trách nhiệm, nếu anh Toại đêm nay, ngày mai cũng không về.

Nga sịu mặt :

- Thật không anh ?

- Thật đấy ạ.

Nga nói với Hồng Nhung :

- Thế có con mèo không !

Rồi lại hỏi Quang :

- Anh Toại về bao giờ ?

- Lúc này, khi tôi ở trường.

Nga phát đánh đét vào đùi bạn. Hồng Nhung giã nảy:

- Đấy, tại mày đấy, cứ tròng-trình. Nghe tao đừng ngủ trưa, có phải gặp anh ấy rồi không.

Hồng Nhung ngượng lạnh, buông dài hai tiếng :

- Biết đâu...

Rồi Nga lại hỏi Quang :

- Bao giờ anh ấy ra ?

- Một tuần, chị ạ.

Nga bấu môi :

- Cái anh chàng ấy đến lần thân, đưa cho người ta hôm nọ không đưa.

Và chắc lưỡi hàng hồi :

- Làm nhỡ cả việc !

Quang bắt ngay.

- Chị có việc gì nhờ anh Toại ?

Nga chỉ Hồng-Nhung :

- Bạn tôi muốn nhờ anh ấy một việc.

Quang lễ phép nói với Hồng Nhung :

- Khi nào bạn tôi ra, sẽ xin cho lại mời cô.

Nga bĩu môi :

- Nói lạ, lúc anh ấy ra lại không cần nữa.

Quang đỡ ngay, bảo Nga ;

- Nếu việc tôi có thể làm được, xin cứ sai tôi, tôi sẽ hết lòng.

Nga chối đây đây :

- Sai anh thế nào được, sai anh thì còn chuyện gì nữa.

Quang đoán có việc gấp lắm, nên Nga mới nóng ruột như thế. Chàng cố gắng :

- Nếu có việc gì, cô cứ sai.

Nga đáp giống một :

- Chả có việc gì cả... chỉ có chị Hồng-Nhung muốn nhà anh Toại xem hộ mấy giòong chữ «ăng lê» và dịch ra hộ chị ấy,

Chán quá, đã bao nhiêu lần Quang bị bức-bổ vì Nga chỉ bởi Nga hay rắc-rơm những điều không đáng. Giá Nga không phải là người yêu của Toại, chàng đã «hót» nhiều lần rồi. Đáng lẽ chàng bảo để mình đọc hộ, nhưng lại sợ họ có việc gì kia muốn nói riêng với nhau.

Nga lục lọi ngăn kéo một lúc, rồi lê giày sên-sệt :

- Thôi, về đây !

Rồi ngáp như người thức đêm :

- Chả được việc gì, mất cả ngày.

Quang đưa họ ra cửa. Nga bắt tay rồi nhấn :

- Anh Toại anh ấy có về, bảo anh ấy chết đi, đừng có nhìn mặt tôi nữa. Về quê mà cũng không bảo cho người ta biết, «salaud» !

Hai «hung-thần» ấy đi khỏi, Quang thoát một cái gai. Đã bao nhiêu lần, Toại van lạy nhờ chàng gạch cho chết cái con số thừa ấy đi, chàng vẫn không đủ can đảm làm. Để thỉnh thoảng lại phải vò đầu vò tai, khi bị quấy nhiễu. Toại thấy bạn cũng yếu như mình chỉ cười :

- Rõ thật hai thằng con trai mà rát như cây.

Rát, sự thực họ cũng chả rát đâu. Cách xử thế của con người tể nhị buộc họ phải đeo mãi cái «bị» ấy. Những lúc Nga lại chơi, tự do tung chăn, dựng Toại dậy, làm cho Quang đã có ý tưởng nói phất với nàng xin nàng từ giờ đừng đến nữa.

Nhưng chỉ có ý tưởng thôi, còn thực-hành những ý tưởng ấy thì không bao giờ. Không trực được Nga, họ lại kỳ kèo nhau. Người nọ đổ cho người kia không dám thẳng tay.

- Thi anh cứ nói «une fois pour toute» xem cô ấy làm gì mình.

Ở đời có phải «người ta làm gì mình» mà mình không nói được ra đâu. Có những kẻ chỉ vì nhịn một câu không

dám nói ra mà chịu bực bỏ suốt đời.

Rồi sau khi đã gán cho nhau danh từ «cácy», họ lại cả quyết cam kết với nhau :

- Để lần sau cô ấy lại, tôi nói cho.

Nhưng hỡi ơi, cái lần sau ấy cũng chẳng vinh hiển gì như mọi lần khác. Hai người anh hùng ấy vẫn không cất được tiếng trước mỹ nhân.

Và họ lại kỳ kèo nhau, lại đổ tội cho nhau, rồi cuối cùng lại mắt nhắm mắt mở :

- Lần sau chết ngay tôi cũng nói. Cô ấy có ăn thịt mình đâu mà sợ ! Được, để đấy tôi ! Để tôi, cứ để tôi !

Rồi họ cầu ngày cầu đêm cho Nga đến. Họ sẵn sàng như đám quân tinh nhuệ đón kẻ địch. Một ngày, hai ngày, ba ngày, Nga vẫn chưa đến.

Họ cười thầm, nói với nhau :

- Đệ chỉ mong cô ấy đứng ngay trước mặt đệ bây giờ đệ đệ nói «văng-tê» !

- Đệ cũng thế.

Nhưng ý-định thì khiếp thế đấy, hai chàng khổng lồ chân đất sét lại thất bại lần nữa. Họ lại «tho» trước cái nhí-nhảnh gần như «lỗa lỗ» của Nga.

Để cho khi Nga về, họ lại đứng đực ra, ngây người nhìn nhau :

- Quái, lúc bấy giờ đã định nói mà sao sắp sửa bắt đầu thì lại có cái gì nó vướng ở cổ. Hừ, lạ thật, chúng mình yếu thật !

Hình như bàn nhau mãi không làm nổi, họ thấy ngượng, nên chuyển ấy nữa là thôi. Họ đình chỉ việc «tiểu-trừ» ấy. Bởi vậy cho nên Nga mới vừa đến hỏi Toại làm gián-đoạn mất sự nghĩ ngợi của Quang.

* * *

Cái đồng hồ đánh thức để bàn a-tòng với tờ lịch, chậm chạp hơn những cụ già leo núi, hôm nay mới đem đến cho Quang một nguồn vui.

Quang đi đi lại lại trong gian nhà, đầu cúi gằm xuống. Đi chán mỗi, chàng lại ngồi ườn ra chiếc ghế xích đu.

Chàng đợi Toại về.

Tiếng còi tàu ở tận ga Đầu Cầu mỗi khi vang lại làm cho chàng lại bật dậy. Mắt chàng dán vào mặt đồng hồ.

Rồi lại ngồi phịch xuống, chàng nhìn suốt lên trần. Mấy con mối rồn nhau, rứ nhau, thụt ra thụt vào, làm cho chàng nghĩ đến lúc Toại và chàng bàn nhau để «đuổi» Nga. Một tiếng xe đỗ ở cửa. Chàng choàng dậy, nhảy bổ ra. Không phải Toại. Bà Phán bên cạnh với cái bồ hàng ở chân xe. Thất vọng, chàng lại quay vào. Chàng lại bàn học, cầm chiếc thước kẻ gõ gõ xuống bàn để «tiêu sầu».

Thằng nhỏ đi lấy quần áo ở nhà thợ giặt về, nó vặn cái quả đấm cửa. Có tiếng lạch tách. Quang quăng thước, bước một bước ra đến nơi :

- Mà đi đâu về ? Khi.

Thằng nhỏ lấy làm lạ, sao hôm nay Quang khó tính. Lần đầu tiên, Quang gắt gỏng với đứa ở.

- Thừa cậu, con đi lấy quần áo.

Quang có cần gì nghe nó đáp, vì thật ra, chàng hỏi nó cũng chả để làm gì.

Thằng nhỏ xếp quần áo vào tủ, quay hỏi chàng :

- Thừa cậu, cậu soi com bây giờ ?

Chàng không trả lời và cũng chẳng bảo sao. Nó đứng nhìn chàng trân trân. Nhìn để đợi chủ sai. Nhưng chủ

nó chẳng sai gì nó. Đợi mãi không thấy chủ bảo, nó vào bếp.

- Nhỏ !

Thằng nhỏ lại vội vàng chạy ra. Nó lễ-phép khoanh tay :

- Cậu gọi con ?

- Đúng đấy.

Nó đứng lại, chờ lệnh.

Năm phút, mười phút, mười lăm phút Quang chẳng sai gì nó. Nó toan hỏi, Quang trợn mắt :

- Đúng đấy !

Như cái sào cắm xuống nước, nó đứng chẳng nhúc nhích. Đứng mãi, nó gần ngủ gật. Hai ba lần lim dim định chúi đầu, nó đều mở choàng mắt lại được. Nó cố cắn răng để cho cái ngủ «từ biệt» nó. Nhưng cái ngủ nó cũng khôn lắm. Nó không bao giờ buông tha kẻ nào nghĩ đến nó. Và nhất kẻ nào đang bị nó cai trị. Càng tìm cách cho tỉnh, lại càng rất khỏe. Mâu-nhiệm thay cái lẽ của sự ngủ gật.

Quang không biết thằng nhỏ ngủ gật, vì chàng có nhìn nó đâu. Và hơn nữa, chàng cũng không tỉnh hơn nó. Chàng rồi ruột vì mong đợi.

- Nhỏ !

Tiếng quát của chàng, làm nó giật mình. Nó phát hoảng, mở to mắt, đứng ngay lại.

- Mày ra đầu phố, hễ thấy xe cậu Toại, chạy ngay về gọi tao.

Những phút lòng hoang mang, sự tự chủ được các cử chỉ là việc khó lắm. Thằng nhỏ đi rồi, chàng mới thấy mình đã hành động một cách trẻ con.

Một lát, thằng nhỏ thủng thỉnh đi về. Tay nó sách cái va ly.

- Cậu đâu ?

Quang líu lười hỏi nó.

- Thừa cậu, cậu con còn giỡn vào mua bánh đậu.

Quang nghe xong, bỏ ra. Chàng chạy như bay ra đầu đường. Từ xa, chàng đã nhìn thấy Toại. Hai người cũng chạy ồ lại, họ nắm chặt lấy tay nhau :

- Anh !

- Đợi anh nóng ruột quá, sao không về ngay, lại còn mua gì ?

Toại giờ cái gói con :

- Mua bánh đậu cho anh.

Toại toan nói nữa, nhưng Quang bật ra một câu hỏi :

- Anh làm tôi đợi anh khổ quá, ruột thắt lại. Nào, chuyện gì ? Nói cho nghe.

Toại cười, sung sướng, chàng nhẩy nhẩy :

- Về đến nhà đã nào, rồi đâu có đó.

Rồi đọc một câu chữ nho, làm cho Quang hỏi dồn luôn ba bốn câu :

- Dục tốc tắc bất đạt... Thì cho tôi thở đã nào.

- À, nếu anh rõ tôi vì đợi anh, nín thở mà tim gần muốn vỡ ra, có lẽ anh đã chẳng nói để anh thở.

- Tôi biết rồi, biết anh khổ lắm rồi, nhưng lúc chưa nói được thì cũng vẫn chưa nói được.

Quang hét lên :

- Thế bây giờ cũng không nói được à ?

Nói xong, chàng sục sạo như muốn húc đầu vào tường.

Toại cười nở nang :

- À, bây giờ lại cần nói ngay.

Quang phá lên cười :

- Thế nói đi.

Toại lắc đầu :

- Nói thế nào được, để về nhà.

Quang bỗng luồn vào cánh tay Toại, du đi như ta đẩy cái xe bò nặng, lại lên dốc.

Chỉ kịp để cho Toại đặt gói bánh xuống bàn là Quang đã hỏi ngay :

- Thôi, nhà đây rồi, chuyện gì, nói đi. Mau, không ngã gục xuống đây đây.

Toại ái-ngại :

- Khổ quá, cho tôi thay quần áo đã chứ. Mồ hôi thế này.

Quang giãy nảy, chàng đập chân xuống đất :

- Ô, cứ nói cho người ta nghe đã có được không ?

Lột xong cái «ty cô», Toại chậm rãi :

- Chuyện, có nói cũng phải một giờ đồng hồ mới hết.

Quang nhăn nhó :

- Thì anh cho nghe một tí thôi.

Toại lắc đầu :

- Anh đợi tôi một tuần lễ còn được hưởng-hồ từ giờ đến chốc nữa. Cho tôi tắm cái đã, rồi tôi kể.

Không thể làm khác được. Quang đành chịu. Nhưng chịu một cách hậm hực. Toại nhìn biết chỗ khổ của bạn, vái lia-lịa :

- Lạy anh, chờ tôi mười phút thôi.

* * *

- Tôi về quê làm gì, anh có biết không ?

- Tất nhiên tôi không biết, vì nếu biết, tôi đã chẳng phải ngồi cạnh anh bây giờ.

- Tôi về quê nói với mẹ tôi cho phép tôi làm một việc.

- Một việc ?

Quang ngạc nhiên, nắm tay Toại, hỏi.

- Phải, tôi xin phép mẹ tôi cho tôi được tự ý hỏi một người làm vợ.

Quang nhảy lên :

- Anh lấy vợ ?

- Vâng.

- Sao anh không cho tôi biết ý định ấy ?

- Thì bây giờ cũng chưa muộn. Tôi đã nói hết cả đề mẹ tôi biết. Tôi tả hết, tả người ấy, tả gia đình người ấy, mẹ tôi đã bằng lòng.

- Cụ bằng lòng rồi ?

- Phải, mẹ tôi bằng lòng rồi.

Quang lại nhảy lên :

- May quá nhỉ ! Nhưng ai mới được chứ ?

- Anh đoán xem.

- Nga.

Toại sịu mặt, trách yêu bạn :

- Anh lại có thể nghĩ thế cơ à ?

- Nga yêu anh lắm cơ mà ?

Toại nhếch mép :

- Cứ yêu là anh bảo lấy được à ?

- Thế ai ?

Toại nhìn thẳng vào mặt Quang, nhìn thẳng một lúc lâu, rồi ôm chầm lấy bạn :

- Thi, anh ạ !

Nói xong câu ấy, chàng ngã vào cánh tay Quang, thở róc. Quang cúi xuống, sát vào tận mắt Toại :

- Thế mà làm người ta lo mãi, không biết có chuyện gì.

Rồi Quang reo lên, chàng như cuồng :

- Sao anh không bảo tôi, để tôi nói với bác tôi ? Sao anh không bảo tôi ?

Bỗng Toại lại buồn thiu :

- Tôi đã làm bẩn quần của tôi rồi. Bây giờ tôi nhờ anh. Anh có thương tôi không ?

Quang ngó mặt :

- Sao anh lại hỏi thế ? Tôi không thương anh, nghĩa là tôi nghĩ anh cũng không thương tôi chứ gì ?

- Anh thương tôi, nói giúp tôi với cụ Hai. Tôi tin nếu anh chịu giúp tôi, thế nào cụ Ký cũng nghe. Nhưng tôi sợ...

- Anh sợ gì ?

- Tôi sợ anh xét tôi không đáng, anh không chịu nói giúp.

Quang vội vàng :

- Anh đáng lắm ! Anh đáng lắm ! Anh cần phải được thờ bởi những người như chị Thi tôi. Mà chị tôi được anh, tôi sung sướng hơn được tất cả những của báu của trần gian.

Toại sáng trưng mắt :

- Thật không anh ? Thật không anh ?

Quang nhìn bạn một cách nghiêm khắc :

- Thật anh xứng đáng đem hạnh phúc đến cho chị tôi. Tôi tin thế.

Rồi cao giọng :

- Tôi lại tin nếu bác tôi nghe tôi nói về anh, bác tôi sẽ bằng lòng anh.

- Còn cô Thi ?

- Chị tôi cũng bằng lòng ngay. Chị tôi chả vẫn bảo anh vui tính là gì. Được, để tối nay, tôi với anh xuống bác tôi. Tôi sẽ nói cho anh.

* * *

Bích nhận được thư của cha gửi về. Chàng xem xong vội vàng trả lời ngay :

Thưa thầy,

Con đã nhận được thư thầy gửi cho con. Con đã đọc kỹ càng. Những điều thầy dạy đều đúng cả. Con cũng nghĩ thế.

Thầy đoán quả không sai. Con đã được gặp anh Toại mấy lần, con biết. Anh ấy không phải là người hèn thật.

Và chú Quang đã nói cũng không sai.

Nhất là thầy, khi thầy đã nhìn người thì chẳng bao giờ nhầm được.

Như thế, còn cũng mừng cho em con gặp được người có nhân cách. Và nhà ta thêm được một người khá.

Chủ nhật này, con sẽ xin về hầu chuyện thầy.

Con kính thăm để con và em Thi.

Nay kính thư

Con.

Chàng viết xong, gọi Cân, một cậu học trò nhỏ mồ côi cha ở với chàng :

- Cân, đi ngay bỏ cho thầy cái thư.

Thằng Cân chạy như bay ra trạm, lúc về nó hớt ha hớt hải :

- Thưa thầy, có hai ông khách nào hỏi thầy.

Bích vội vàng ra. Trông thấy Quang và Toại, chàng niềm nở :

- Các anh về chơi, may quá !

Quang cười, bảo Bích :

- Cậu bé nào, em vừa hỏi thăm được có một câu đã chạy biến mất.

Bích chỉ Cân, lúc ấy đứng nhìn len-lét

- Nó sợ đấy.

Quang phá lên cười :

Chúng em làm gì mà nó sợ ?

Bích cười theo :

- Cứ ăn mặc tây thế này đủ làm cho nó hết vía rồi còn gì.

Toại vẫn yên lặng, thỉnh-thoảng chỉ liếc nhìn Bích.

Sau những câu hỏi thăm liên tiếp về sức khỏe, về việc học hành, Bích bèn hỏi thẳng ngay :

- Các anh ở chơi đây mấy hôm để liệu nào ?

Quang đáp ngay :

- Đến chiều, chúng em lại xin phép anh ra.

- Không được, mấy khi về chơi. Vội gì ! Ít cũng là mai hãy ra. Đêm nay, tôi còn có việc phải nói với các anh.

Câu nói vô tình ấy khiến Toại giật mình, sự giật mình thông thường của những người hữu-sự.

- Thưa anh, chúng em không xin phép, chiều anh phải cho chúng em ra.

Bích bảo Cân lấy nước. Khi nó lễ-mễ bung chậu lên, Quang dí vào đầu nó :

- Sao cậu thấy tôi, cậu lại chạy ?

Thằng Cân cúi gầm mặt, nó không đáp.

Bích bảo ngay :

- Từ rầy có ai hỏi thầy, phải đưa vào cẩn thận, nghe chưa ? Chạy thế là hỗn đấy !

Rồi tiếp theo câu tiếng Pháp :

- Nó là con một người đàn bà góa ở làng này. Tôi nuôi nó ở đây đấy. Nó thông minh lắm, nhất lớp đấy. Tôi định sẽ gây dựng cho nó sau này.

Toại nhìn Bích một cái nhìn kính phục. Tuần nước mồi mọc xong, Quang vào đề :

- Hôm nay, chúng em về đây cũng có việc muốn nhờ anh. Nếu anh xét nên, xin anh giúp cho một tay.

Bích đã thừa hiểu họ muốn nhờ gì mình rồi. Chàng tủm tỉm :

- Vâng, các anh đã có lòng ủy-thác tôi xin tận tâm.

Quang ngồi chỉnh lại, nói một cách trịnh-trọng :

- Anh Toại đây là bạn của em đã bốn, năm năm nay, Anh là người khá, có nhân cách. Vừa rồi, anh ngỏ ý với em muốn hỏi chị Thi. Em đã đưa anh xuống nói với bác. Bác cũng đã bằng lòng và bảo để hỏi anh. Chắc anh tin được ở chỗ khi em đã nhận ai là bạn, người ấy rất không phải người hèn. Anh cũng đã gặp anh Toại một đôi lần. Anh xét nếu anh Toại xứng đáng gây dựng gia-đình với chị Thi em, xin anh nói vào cho một lời.

Là kẻ sống rạch-ròi, Bích không đợi cho họ dằng dai, và cũng chẳng cần phải rào đón, Bích bảo ngay :

- Thầy tôi vừa viết thư cho tôi.

Quang đã vội ngắt :

- Bác viết thư cho anh ? Bác có nói gì về cuộc hôn nhân của anh Toại không, hở anh ?

- Có, thầy tôi nói rõ ràng lắm.

Quang lại ngắt.

- Anh có thể cho em xem ?

- Sao lại không ?

Bích đứng dậy, mở ngăn kéo lấy bức thư của vừa gửi. Chàng đưa cho Quang. Quang cầm là đọc ngấu-nghiến. Sắc mặt tươi dần theo những giòng chữ.

Bỗng chàng đặt thư xuống bàn, reo :

- Biết ngay mà, biết ngay bác tôi xét người đúng thật!

Rồi chìa tay bắt tay Toại :

- Tôi mừng cho anh. Anh đã được toại nguyện.

Toại ngượng về sự sốt sắng quá mầu ấy. Chàng nhìn Bích một cái nhìn nó như bảo :

- Còn anh ?

Bích hiểu, chàng gỡ ngay sự pháp phủng cho Toại :

- Tôi vừa đáp thơ thầy tôi. Chắc các anh biết tôi đã thừa với thầy tôi thế nào ?

Quang chìa cái nhìn dò hỏi :

- Tôi thừa với thầy tôi là em Thi tôi đã may mắn được làm bạn trăm năm với một người như anh.

Toại muốn nhảy lên, nhưng lại vội chân áp cảm xúc. Chàng đứng dậy, nắm tay Bích, nói rất chân thành :

- Em xin cảm ơn anh. Anh đã thương...

Rồi không nói được nữa.

Quang sung sướng cái sung sướng của bạn :

- Tôi mừng cho tôi đã có hai người anh mà tôi tin rất thương tôi. Thế thôi. Chỉ thế thôi, cũng là đủ cho tôi rồi.

Cơn sóng tình cảm ấy qua đi, họ mới nói đến những chuyện giờ mây biển nước. Nhưng bao giờ Bích cũng nói, chàng bàn bạc các lễ sáng-suốt và thấu triệt.

- Anh quả là hơn chúng em một giờ một vực. Anh làm thế nào biết được những chuyện ấy ?

- Trong sách.

- Anh chăm đọc thật !

- Thì chú tính, ở chỗ nhà quê này, không đọc sách làm gì ?

- À, thì cũng phải là có chí.

Bích nở một nụ cười :

- Cái chí, tôi có hay không thì không biết. Nhưng biết chắc một điều là không đọc sách, tôi thấy ăn không ngon. Một ngày không tiêu thập được điều gì mới, tôi cho là đã sống uổng.

Toại chăm chú nghe, rồi cảm động, chàng nói :

- Em được kể là con em trong gia đình thầy, em cho là một phúc hạnh lớn trong đời em. Em xin anh từ nay viết thư cho em luôn. Anh xét có điều gì cần dạy em, anh cứ dạy. Em tin ở lòng anh thương em, chỉ bảo cho em.

* * *

Ông Đội đến tìm anh một buổi sớm chủ nhật. Vừa đặt cái mũ vàng xuống bàn, ông đã hỏi ngay :

- Hôm qua, cháu Quang có xuống chơi đây không ạ ?

Ông Hai nhìn em, gật gù :

- Có, chú ạ. Nó xuống có một lát, rồi lại đi ngay.

Ông Đội thở dài :

- Tôi thật khổ với nó đến thế này là cùng. Phen này, tôi bảo nó mà nó không nghe tôi thì thôi, không còn có cha con gì nữa !

- Gì thế chú ? Sao lúc nào chú cũng nói những giọng hằn học như thế ? Nó là con, chú bảo gì mà nó dám cưỡng ?

Ông Đội đáp rất nãu nuột :

- Bác tính, nó làm tôi ô nhục bao nhiêu lần rồi !

Ông Hai ngạc-nhiên, ông không thể ngờ những danh-từ em ông dùng để chỉ những việc về con nó lại sai đến thế :

- Nó làm gì để chú phải ô nhục ?

Chìa tay như người phân vua :

- Bác xét, hỏi nó đồ tú tài, nó đã làm tôi một chuyện...

- ???

- Con cụ Tuần Nam, vì bác Phán nó có đi lại quen, đánh mỗi giùm. Con người ta như ngọc như ngà, người ta bằng lòng gả cho nó..

Rồi thở hồng hộc như muốn cho sự tức giận chui ra khỏi môi :

- Ấy thế mà nó dở chứng, đâm vào học hành khoa rãng. Thế có chết người không ?

Châm cái đóm vào ngọn lửa, ông đưa xuống nỡ rít một hơi, rồi quăng xe điều :

- Học ban chữa răng tốt chứ ! Sau này ra có thể mở buồng làm ăn được tự do.

Chán ngán, ông Đội lắc đầu :

- Bác tính mình như cái thằng bố cu thế này. Người ta là một vị thượng quan, người ta tưởng con người ta rồi cũng lấy ông Huyện, ông Phủ. Chứ lấy ông thợ chữa răng ai người ta gả !

- Sao chú lại hạ thấp giá mình đi thế ? Người ta gả hay không thì cần gì ! Con nhà mình ngoan như nó, rồi hỏi đâu mà chả được vợ.

Rút khăn lau mồ hôi nó là «sản phẩm» của sự uất ức, ông Đội tiếp :

- Đã đành hỏi đâu chả được vợ, nhưng mấy khi được đám danh giá như thế ? Con một ông Tuần. Tôi tưởng cứ lấy đây tớ người ta cũng chưa đáng.

Ông Hai bực mình, ông hơi gắt :

- Ồ hay, chú quẫn rồi à ? Con ai thì con. Thằng con trai như nó, cứ cho đàn bà dính vào cái tên cũng là phúc cho họ rồi. Sao chú lại nói thế ?

Đã khổ về con, ông Đội lại khổ về anh. Biết trước anh sẽ nói những câu mà con ông đã đáp ông hôm qua, mà ông vẫn phải ngổ với ông Hai. Ông hi vọng ông Hai sẽ thương ông bảo Quang. Vì ông rõ Quang sợ ông Hai lắm.

- Chuyên ấy, nó đã làm tôi chết đứng như Từ Hải rồi. Bây giờ lại chuyên nữa.

Nói đến đây ông giơ tay thề :

- Bận này tôi không bảo được nó nữa, tôi sẽ từ hẫn.

- Nhưng chú bảo gì nó mà nó không nghe ?

- Tôi bảo nó đi xem mặt con cụ Huyền Kỳ ở Hải Dương. Nó nói thác còn đang học, không muốn lấy vợ. Tôi đã nói hết điều mà nó không nghe. Rồi cuối cùng, nó bảo nó đã yêu một người. Thế có chết người không ?

- Nó yêu một người thì làm sao mà chết với sống ?

Nhăn như bị, ông trề môi :

- Nào có ai cấm nó, nhưng nó đón đời mặt kiếp đi phải lòng con một lão thợ may thì có chết không ! Ra nó định bôi nhọ ông cha rồi còn gì !

Nói đến đây, không nén được tức giận nữa, ông chỉ vào ngực, to tiếng :

- Bác bảo tôi thế này, tôi đi thông gia với thằng thợ may !

Ông Hai dụi dãi :

- Đừng hàm hồ thế chú, sao lại gọi người ta bằng thằng ? Ở đời này, không nên khinh ai.

- Bác bảo không khinh, tôi thông-gia với lão phó may để tôi ăn giẻ à ?

- Nhưng chúng nó chỉ mới biết nhau, hay đã lâu ?

Ông Đội phùng má, trợn mắt :

- Hôm qua, tôi mới diệt cho con Thanh một trận. Ra con khôn-nạn ấy nó đồng đảng với thằng Quang, phản tôi. Nó thậm-thụt thư từ hộ cả hai đứa đã hai, ba năm nay.

- Nhà cô ta ở đâu ?

- Cái lão gù ở ngay trước của nhà tôi chứ ở đâu, bác còn lạ gì ?

- À, à, ông phó Mai thì tôi đã biết. Làm ăn đứng đắn đáo để. Nhà cô Bảo, con ông ta chứ gì ?

Thấy anh khen kẻ đã «hại» mình, ông Đội muốn rít lên. Nhưng ông biết anh ông không phải là người ông có thể giở những trò ấy được, đành phải nén lòng. Và ông cũng còn mong anh sẽ ngăn cản hộ mình.

- Tôi đánh cho con Thanh một trận, mới vỡ lẽ chúng nó chim chuột nhau đã hai ba năm nay. Đến lúc tôi hỏi thằng Quang, nó thú tất cả. Và nó cả quyết khi thi ra, công thành danh toại rồi, nó sẽ lấy con bé kia.

Ngừng một phút để nhấp giọng hùm nước, ông đặt cái chén đánh phịch :

- Bây giờ bác bảo tôi làm thế nào được ? Tôi không ngờ tôi ăn ở tử tế hiền lành, giờ lại đầy ải tôi, bắt tôi nhục nhằn thế này. Lấy con quan không lấy, búa lấy con lão phó may già. Cả ngày ngồi khòm khòm, lạch cạch. Tôi hỏi nó rằng : «Sau này nó về nhà mày, thiên hạ người ta gọi nó là bà đốc, mà khi người ta biết nó là con bé vẫn đi đốt bàn là, đi mua than rêu rêu ngoài đường thì người ta có chửi mày không» ? Nó lại dám giả nhời: «Người ta chửi thì con chịu». Ra cái đứa bất hiếu, nó bị con kia bùa mê bả dột thế nào mà nó định giết tôi không biết !

Thấy em gần như muốn khóc, ông Hai cũng động lòng. Mặc dầu không bao giờ ông tán thành những ý tưởng em ông :

- Nó có lấy nhau không thì chưa biết. Nhưng bây giờ nó không muốn lấy vợ vội, chú hãy cứ mặc nó. Nó còn trẻ, lo gì !

Ông Đội xòe cả năm đầu ngón tay như người phân-vua :

- Bác bảo làm gì chúng nó chả lấy nhau. Thằng này thì bị ăn bùa ăn bả, mê, không còn biết phải trái là gì nữa, chết đấy cũng đâm đầu vào. Con kia, con nhà hèn-hạ, bây giờ được ông đốc vời đến, làm gì nó chả bám chặt. Rồi nhỡ sau này chúng nó say mê nhau quá, bậy bạ với nhau, rồi nó đâm liều ra thì bác bảo lúc ấy làm thế nào ?

Rồi ông ngừng lại, nói như van lạy :

- Thôi, sự thể đã đến thế này, tôi chỉ còn trông cậy có bác. Bác không bảo nó cho tôi một nhời thì «gia đạo» nhà tôi hỏng bét.

Ông Hai yên lặng nghe, nghe cái sự khổ não của một người sống thấp kém nó lên tiếng. Thực ra, ông biết rõ khó thể chọc thủng một khối óc đặc kịt những chất rắn

của vật-dục. Nhưng lòng thành nhân chi mỹ như cơn lốc của bão-táp, ông Hai vẫn phải giảng-giải :

- Chú nhờ tôi bảo nó, tôi xin nhận lời. Song tôi không biết tôi sẽ nói gì với nó. Nói những điều trái với sự tôi cảm thông, tất nhiên không bao giờ tôi chịu. Mà nói để chẳng đưa đến cái lẽ cần phải sống, tôi biết nói thế nào? Chú nên xét chỗ khó ấy của tôi.

- Bác bảo nó giúp tôi, nó ăn ở như thế tức là nó giết tôi. Nó định lấy con một lão phó may là nó bôi nhọ thanh danh tôi. Bác cứ trối cổ nó, bắt nó phải nghe.

Không thể thủ khẩu vi bình, ông Hai đành phải tỏ ý-kiến :

- Tôi trối cổ nó thế nào được, khi cái điều tôi định buộc nó nghe, chính tôi cũng không nghe được. Tôi có thể bảo người ta nhìn cơn thế nào được, khi tôi ngày nào cũng phải ăn ba bữa. Tôi, tôi cho sự nó lấy con một người thợ may hay con một ông quan, không có nghĩa gì cả. Cái có nghĩa là người con gái nó yêu có đem hạnh phúc lại cho đời nó không ? Thế thôi ! Nếu cô Bảo nét-na thuần hậu, nó có thể lấy lắm chứ. Tôi là bác nó, tôi mong cho nó có một gia đình êm đẹp hơn là được tiếng rẻ ông nọ, ông kia.

Ông Đội bật ngựa người. Ông đến, không phải để chờ nghe những lời như thế. Ông choáng váng, gần muốn ngã chúi xuống. Cái búa ông Hai giáng xuống làm mỏng bệ sự cầu cứu của ông. Ông đã không thắng được con, bây giờ ông lại bị ép dưới sức nặng tưởng chừng như vỡ đầu của anh. Thôi, thế là chết ! «Thanh-danh» gia đình ông bị nhọ rồi ! Ông còn trông cậy vào ai để «bạt» đi cho ông cái nhục này. Phải, nó rất có thể là cái nhục, với một người như ông.

Nhìn cái thảm-trạng hiện thành hình nó đang quần quai như con run bị xéo, lòng ông Hai se lại. Không phải ông thương em ông gặp khổ nạn, nhưng thương cái kiếp sống của một tâm hồn hèn kém rồi đây sẽ bị vò xé bởi những rối ren của đời. Lòng thương của một người đứng trên ngọn núi cao ngã xuống, thấy chúng sinh lúc nhúc đang tíu tít quanh một cây gỗ quý mà không biết rằng đây là cái vật dụng cuối cùng ghép thành cái hòm hình chữ nhật để đựng xương cốt họ. Ông vuốt những giọt mồ hôi trên trán, tiếp bằng một giọng bi thương :

- Chú phải thay chiều từ tưởng đi mới được. Tôi nhận rằng chú khổ lắm ! Mà chắc chú biết hơn ai, tôi không thể nào sung sướng, khi chú không được vui vẻ. Ở đời, chỉ có kẻ sáng mới sống vui được. Đi trong bụi rậm mà tôi tắm phải rờ rẫm thì gai-góc, cảnh là nó sẽ đập

vào thịt. Tại sao chú không nghĩ cứ có dâu, có con là sung sướng rồi ? Hà tất phải có con sang, có dâu quyền quý mới làm cho mình hả dạ ? Tôi, tôi cho rằng chỉ có sự thỏa thuận, êm đẹp mới là chân hạnh phúc. Chủ cứ tưởng tượng xem thấy con cái mình chúng nó thương nhau, yêu nhau, chiều chuộng nhau, mình sẽ hởi lòng đến như thế nào. Việc gì cứ phải cầu-cạnh, mong ước những cái giàu sang hão huyền để rồi mà phải than vãn? Nghĩ lại đi, chú ạ. Đời người không được mấy chốc. Cứ để nay cái này đến mình phải kêu giờ, mai cái kia đến lại oán đất, thế ra mình dại à ?

Ông Đội có nghe thấy gì đâu. Mặt ông vẫn ủ-ê, người ông vẫn rũ ra như tàu lá héo. Ông Hai ngắm em, ngắm cái thiếu nữ của một kẻ chiến-bại. Ông muốn thét lên một tiếng dữ dội để đánh bại những cái ma chướng ám ảnh em ông. Thành linh ông đứng dậy, rọi cái lửa thiêng của đôi mắt tinh anh vào mặt em, ông ôm chầm lấy tay ông Đội ghen ngào :

- Chú Đội, tôi không thể đành lòng thấy chủ khổ sở như thế. Chu phải nghĩ lại, nghĩ lại để cho đời chú khỏi lụy. Thăng Quang nó là con chú, nó là hạt máu của chú, chú phải thương nó. Đừng bắt nó phải sống cho cái sở thích của mình. Chú cứ nghĩ nó nên người, thế là chú sung sướng rồi. Còn sau này nó lấy ai, nếu chúng ta xét

nó có thể sung-xướng, thế là được. Đừng tưởng vọng những cây cao lá dài. Những cái bề ngoài ấy chẳng biết có làm lợi gì cho chú không. Chỉ biết hiện nay, chú hãy vì nó mà đau đớn đã. Chỉ bằng vất quách nó đi. Cứ làm, cứ ăn, cứ vui vẻ. Sau này có dâu hiền, rẻ thảo, con hiếu, thế là mãn nguyện rồi. Thế có hơn không ?

Rồi ông lay lay tay em :

- Chú không nghĩ lại, cả đời chú sẽ điêu-đứng. Tôi không thể nào đành lòng, khi trông thấy chú lúc nào cũng buồn rười rượi, khó đâm đâm. Chủ nghĩ lại đi.

Phút bốc lòng bao giờ cũng có cái đức làm rạn nẻ một cái gì. Cái gì ấy, cho dù tối như đêm, dày như đất, cũng vẫn có thể xuyên thủng được. Ông Đội như được rồi một nguồn sinh lực, mở choàng mắt. Lần đầu tiên trong đời ông, ông thấy những giọt nước lóng lánh trên má một người anh ông vẫn cho là «khiếp» lắm. Ông không thể ngờ cái người anh xưa nay oai nghiêm, phút này đã khóc vì ông. Một phản động-lực của tâm lý làm ông bừng tỉnh. Ông từ từ rờ rờ tay ông Hai, rồi nói bằng một giọng cả quyết của kẻ đã giác ngộ :

- Phải, tôi cứ lẩn quẩn mãi. Rõ thật u-mê quá ! Bác không bảo thì rồi cứ nghĩ vẩn nghĩ vơ, uất ức mà chết. Nay trách vợ, mai trách con, thành thử chả bao giờ lòng

được thanh thoi. Phải, nghe bảo thế mà hay. Từ giờ, tôi chắc không khi nào lại đi lo lắng những chuyện vô lý như thế nữa.

Ông Hai đỏ rục mang tai, nói đỏ hời :

- Chú đoan với tôi thế nhé ! Chú đừng nghĩ vợ nghĩ vẩn nữa nhé. Chú đừng ủ-rũ nữa nhé ! Con cái cứ mặc chúng nó, đừng ép uổng chúng nó phải chiều sở thích của mình. Dạy nó sống cho ra người, còn sự giàu sang, có thì càng hay, không thôi cũng chẳng chết nào cơ mà. Nhưng nếu thiếu sự vui vẻ của cha con chồng vợ, thiếu sự êm đẹp trong gia đình, thì nguy khôn ngay. Ăn vàng cũng không ngon đâu. Chú nhớ nhé, chú phải thương tôi, đừng lôi thôi nữa nhé.

Phút xuất thần của hai tấm lòng đã làm cho bốn bàn tay chạm vào nhau, và cùng nhìn nhau những cái nhìn nặng một hình thương.

Hai hôm nay, Quang biến hẳn sắc.

Luôn luôn nét buồn phảng phất trên khuôn mặt. Chàng không cười đùa như mọi ngày. Toại thấy thế, đoán biết bạn đang vương vấn vì một lẽ gì. Chàng đợi Quang viết xong thư, bèn hỏi :

- Anh có điều gì thắc mắc, có thể cho tôi biết được không ?

Nhếch mép, để lộ hàm răng nghiền kệt vào nhau. Quang thở dài :

- Tôi sắp phải giải quyết một điều quan hệ lắm.

Rồi chỉ bức thư chưa kịp dán hồ :

- Tôi vừa viết cho anh Bích, hỏi ý kiến để xem anh ấy bảo sao. Và sắp sửa vấn kế anh nữa.

Toại chống tay vào bàn, nói rất thành thực :

- Anh cũng nên cho tôi biết, chưa chắc tôi đã có ý gì hay bàn với anh. Nhưng nói ra được, nó cũng hả lòng.

- Tất nhiên.

Kéo ngăn bàn, lấy một điều thuốc lá đưa Toại, Quang cầm mẫu thuốc hút dở nôi cho bạn, rồi nói :

- Hôm nọ thầy tôi gọi về, bắt tôi đi hỏi con một ông Huyện, ông Phủ gì đó. Tôi thưa với thầy tôi là yêu một người... Thầy tôi, khi biết gia thế người yêu của tôi, chửi mắng tôi thậm tệ, và nhất định không chịu. Thầy tôi, chắc anh đã rõ, tôi đã kể với anh nhiều lần, tính hay cầu cạnh lắm. Chỉ thích những tiếng tăm hão huyền. Tôi lạy van thế nào, thầy tôi cũng không nghe. Mà tôi, anh đã rõ không thể là kẻ hèn. Đành rằng sợ cha thật, nhưng nếu chiều theo sở thích của thầy tôi, gia đình tôi sau này sẽ tan nát. Thầy tôi không nhìn thấy chỗ ấy, nhưng tôi, tôi thấy nếu tôi chỉ vụ lấy cái tiếng hiếu hạnh bề ngoài, vâng theo thầy tôi thì rồi tôi sẽ phải ân hận suốt đời. Nhất là tôi không muốn thầy tôi phải khúm núm trước mặt ai, cho nên không thể nhận lời đi hỏi con một nhà quyền quý. Và còn điều này nữa, người tôi yêu bây giờ cũng là người nết na, thuần hậu. Tôi đã xét, tất anh tin được.

Toại gật đầu lia lịa :

- Vâng, anh đã xét không nhầm, điều ấy tôi vẫn nhận, vì anh xét bằng lòng, không bằng trí.

Hút một hơi thuốc, rồi thổi dài khói :

- Hôm ấy, thầy tôi quyết-liệt lắm và rất thất vọng về tôi. Tôi tuy biết thầy tôi nhầm, nhưng nhầm mà đau

đón thì mình là kẻ làm con cũng bất nhẫn. Tôi đang bần khẫn, không biết làm thế nào cho thầy tôi thay đổi quan niệm về cuộc sống. Vì tôi biết chắc, nếu nghĩ như thầy tôi, không bao giờ tìm được hạnh phúc Anh thử tưởng tượng, mình là con, mình thấy cha mẹ luôn luôn ủ-ê, mình chịu thế nào được. Cho nên tôi định nhờ anh Bích viết thư cho thầy tôi, ngỏ với thầy tôi một vài lời. Và một mặt bảo người yêu của tôi lại kêu van với thầy tôi.

Toại mặt sáng ngời :

- Anh quả là người dám sống.

- Thì anh nghĩ, trước một người cha đau khổ vì mình, dù rằng sự đau khổ ấy là vô lý, nhưng mình cũng xót chứ. Tôi không biết thầy tôi có nghĩ ra không nhưng lòng bảo làm thì cứ làm. Anh có ý kiến gì hơn, giúp tôi.

Toại đưa tay lên vuốt tóc, rồi chậm rãi :

- Anh định thế là chu đáo lắm rồi.

Và trầm ngâm :

- Anh cho tôi nghĩ xem, nếu có điều gì tôi nghĩ được thêm, tôi sẽ bàn với anh.

* * *

Vừa rửa mặt, Toại vừa bảo thằng nhỏ đứng cạnh đây :

- Cậu Quang dậy có hỏi, mày cử bảo tao vừa mới đi, nghe không ? Nhưng nhớ đừng đánh thức cậu, lúc nào cậu dậy thì dậy.

Thằng nhỏ bới một câu ngờ nghệch làm cho chàng bật cười :

- Thưa cậu, cậu con không hỏi cậu thì con có nói cậu đi vắng không ạ ?

Chàng cũng chẳng «lý-sự» gì với nó, chỉ lắc đầu :

- Không hỏi thì thôi,

Chàng rửa mặt xong, rón rén lại chỗ cái gương, chải đầu. Cái lược chàng vừa sờ đến, rơi đánh cạch xuống đất. Toại giật mình, chàng sợ tiếng động ấy sẽ làm Quang tỉnh dậy. Ngó sang giường không thấy bạn động dậy, chàng mới vững dạ. Tìm thấy đường ngói trên mái tóc xưa nay vẫn bờ phờ ròi, Toại mới kiễng chân, rón gót lại phía mắc áo, lấy mũ. Vừa úp mũ lên đầu, chàng bước khẽ ra cửa thì thằng nhỏ sầm sầm chạy lên, hỏi một câu như vỡ nhà :

- Sữa con đã đun rồi, cậu có uống bây giờ không ạ ?

Toại choáng hồn, chàng nhìn sang giường xem động tĩnh thế nào, rồi khi thấy bạn vẫn chìm trong giấc ngủ, chàng quắc mắt nhìn nó trùng trùng. Nó đứng sững ý chừng cũng chẳng hiểu tại sao chủ nó lại dữ dội thế. Toại phẩy ngón tay ra hiệu đuổi nó vào trong nhà. Nó lại cắm đầu chạy vào.

Khẽ đưa tay cầm quả đấm, Toại xoay một vòng, rồi từ từ nâng cánh cửa cho khỏi cọt két. Lách mình ra khỏi, chàng cắm đầu cắm cổ đi về phía trước.

Một cái xe từ đầu phố chạy rộng lại ghé xuống đón chàng. Không mặc cả, chàng bước lên. Tên phu xe chạy như biển giề ngang, giề dọc, rồi khi vừa ngoắt ở một đầu phố, nó bị một viên cảnh sát giơ cái gậy ngăn cản, chặn nó. Đang cái đà chạy, tên xe phải dừng lại, càng bồng vuron bồng lên, tí nữa «tùng-bê».

Viên cảnh-sát giơ tay :

- Ông cho xem thẻ ?

Toại ngoái tay ra túi sau sờ sờ, rồi bồng rút ngay lại, đưa vội lên túi áo tây. Từ bên phải, bàn tay lại sạt một cái chạy sang bên trái. Rầy rà rồi, cả hai túi đều không có. Toại chán quá, chàng đã để quên giấy má ở nhà. Viên cảnh-sát mời chàng xuống xe và chỉ vào đấm

người đứng lộn xộn ở vỉa hè :

- Ông vào đứng ở kia !

Toại ôn tồn nói với viên cảnh sát :

- Tôi để quên các giấy má ở nhà, tôi đi có việc vội quá, ông có thể.... giúp tôi.

Viên cảnh-sát lắc đầu :

- Không được... Ông ạ. Quên, rồi chốc nữa khác có người đưa ông về lấy.

Đã đành, có sao, nhưng lỡ mất cả công việc. Nghĩ nghĩ một lát, Toại gọi người xe vừa kéo mình, lúc ấy vừa cầm nón quạt, vừa kéo vạt áo lau mồ-hôi. Người phu xe chạy lại, chìa nón tưởng khách giả tiền. Toại cười :

- Tôi làm gì có tiền ở đây mà giả bác. Để quên cái ví ở nhà cơ mà.

Chàng bảo người xe đợi một tí, rồi quay hỏi một viên đội đứng cạnh bọn người không có thể :

- Ngài làm ơn tôi phiền ngài cái bút chì. Tôi viết giấy cho người nhà đem về lại. Không chốc nữa về bóp, mất nhiều thì-giờ lắm.

Viên đội nhìn chàng từ đầu đến chân, rồi lạnh lùng rút trong quần sỏ tay, lấy cái bút chì màu vàng :

- Đây, sừ lấy.

Toại nhìn nhìn dưới đất, rồi chạy ra cách chỗ mình chừng mười thước, cúi nhặt tờ quảng cáo xem xong bị vò nát. Viên đội giật mình, ngó theo trùng trùng. Toại vuốt cho tờ giấy thẳng ra, rồi để lên tường viết :

Anh Quang,

Đem cái ví ngay lại đầu phố hàng Buồm cho tôi. Tôi bị hỏi thẻ, không có, phải đứng ở đây.

Toại,

Viết xong, chàng quay đưa cho người xe và sau khi dặn địa chỉ cẩn thận, bèn vỗ vai y, bảo :

- Bác chạy nhanh lên cho tôi. Chóng tôi giả cho tất cả năm hào.

Người xe chửi mặt :

- Ba cuộc đi về Ngũ Xã, năm hào chỉ !

Toại bực mình :

- À, thì người ta còn đi nữa. Chỉ được cái...

Quang bước xuống với một cái ví cầm sẵn ở tay. Chàng tươi cười bảo Toại :

- Ai bảo đi ăn mảnh !

Toại giở ví, lấy thẻ đưa cho viên đội. Rồi khi viên đội liếc vào cái ảnh, trả lại chàng, thì hai anh em lại ra xe.

- Đi đâu mà lại quên cả thẻ đấy hở ?

- Định đi một tí rồi về, không muốn đánh thức anh, để anh ngủ.

Quang chúm môi, nhẹ nhàng :

- Thế mới gọi quả báo, đánh thức người ta, người ta nhắc cho, có phải không bị giữ lại không ?

Toại nhướn miệng cười :

- Muốn để anh ngủ.

- Ấy thế mới gọi quả báo.

Toại chắc lưỡi chỉ về dãy những tủ lâu :

- Thôi, không đi nữa, chúng ta đi ăn cái gì lót dạ vậy.

Quang làm bộ dỗi :

- Mời vót vát, chả chơi. Anh có thành tâm định mời tôi đâu.

Toại giả bộ nghiêm-sắc, lên mặt «anh» :

- Chú hồn nào !

Quang như chợt nhớ ra điều gì, thích chí cười :

- À, được rồi, để lúc nào gặp chị Thi, tôi nói chuyện bị bắt thê, để chị ấy chế cho.

Toại «tho» ngay :

- Ấy chết, đừng !

Quang nhún vai :

- Đừng à, đừng mà được. Ai bảo định đi ăn mảnh một mình.

Toại cười cầu hòa :

- Thôi, xin ngài, ngài xá cho.

Cả hai cùng vào một hiệu ở ngay giữa phố.

Vừa kéo ghế ngồi, chưa kịp gọi «phở-ky», Toại đã đứng ngay dậy :

- Lên gác !

Quang níu tay bạn :

- Thôi, ở đây cũng được.

Toại nghĩ nghĩ một phút, rồi nói nhỏ vào tai Quang :

- Kiếm một cái buồng, tôi có chuyện muốn nói với anh.

Quang sửng-sốt về câu nói bí mật ấy. Toại với mũ đưa cho Quang, lôi luôn :

- Đi !

Vừa lên thang, Quang vừa hỏi :

- Việc gì thế ?

Toại nhún vai :

- Tí nữa sẽ hay.

Quang đẩy tay bạn :

- Anh sở-trường về khoa «tí nữa». Sau này ra mở hiệu riêng, khách hàng cứ phải nghe câu «tý nữa» của anh thì rồi đến rụng răng,

Toại đưa Quang vào một buồng riêng, rồi bảo tên bồi bàn lấy ấm chè và các thứ bánh.

- Có những cái buổi như thế này, hợp cho những cuộc nói chuyện riêng lắm nhỉ ?

Quang lắc đầu :

- Anh hay dềnh dàng lắm, chúng mình còn có chuyện riêng gì mà anh bảo cần buổi ?

Toại rún vai :

- À, đôi khi.

Quang nheo mắt :

- Nào, thế chuyện riêng gì, nói đi !

Toại đặt cho bạn chén nước, rồi đáp bằng câu hỏi lại :

- Máy giờ hôm nay anh phải đi «cours» ?

- Bốn giờ cơ.

- Được rồi, tốt lắm ! Tôi bảo anh thế này nhé. Anh ngồi đây độ một giờ đồng hồ. Tôi đi rồi quay lại, sẽ có chuyện nói với anh.

Quang chó mắt :

- Chuyện gì kỳ khôi, chịu thôi ! Đợi một giờ đồng hồ, ai đợi được. Chịu !

Toại dịu dàng

- Ô hay ! Việc nó phải đi như thế, anh bảo làm thế nào ?

- Thế ngộ anh không quên thế, tôi không có mặt ở đây bây giờ thì việc nó đi như thế nào ?

Toại nhăn nhó :

- Thôi, không nói lý với anh, lý thì bao giờ tôi chả là em anh. Anh cứ biết chiều tôi một tí, tôi xin anh đây.

Quang không đáp, chỉ nhìn bạn, cười. Toại sợ Quang không bằng lòng, van-vỉ :

- Thôi, anh chiều đệ một chút.

Quang bật cười :

- Ừ, thì đi ngay đi. Nhưng đừng bắt đợi đến trưa đấy nhé.

Toại vâng một tiếng, cười dài, rồi vớ mũ :

- Anh đợi tôi, tôi về ngay. Cứ đợi nhé ! Về ngay đây.

Rồi vội vã đi. Quang nhìn theo bạn, lắc đầu. Chàng vẫy tên bồi :

- Lấy một đĩa hạt dưa.

Toại thoăn thoắt xuống thang, giỡn đám khác đang lóng-nhóng tìm bàn, chặn ngang lối đi.

Ra đến cửa, chàng gọi một cái xe, rồi khi lên là thúc :

- Chạy nhanh xuống Bạch Mai, tôi giả cho năm hào. Nhanh !

Món tiền gấp đôi giá ngày thường đã thu ngắn được một phần đường. Tên phu xe được giá hời, gò lưng chạy, không thấy tiếng chân.

Đến cửa nhà ông Đội, chàng nhảy bổ xuống. Trông thấy Thanh, chàng hỏi ngay :

- Thầy có nhà không, chị ?

Thanh ngạc nhiên về sự lật đật của Toại :

- Anh hỏi thầy em có việc gì mà vội thế ?

- Có việc, có việc !

Sự trả lời cấp-bách của Toại khiến Thanh sợ. Nàng lại hỏi ngay :

- Gì thế anh ? Anh Quang em đâu ?

Nàng hỏi anh, vì ngờ có sự gì xảy ra. Toại hiểu ngay, chàng nói để Thanh yên tâm :

- Việc lành thôi. Anh Quang ở nhà.

Bây giờ Thanh mới hết sợ, nàng chỉ vào nhà :

- Thầy em cũng sắp sửa đi làm đấy, May còn đợi đi bơm xe đạp, chứ không như mọi ngày, thầy em đã vào trại rồi.

Toại bỏ Thanh đứng lại, chạy vào. Thấy ông Đội đang buộc dây giày, chàng hỏi ngay :

- Lạy chú ạ (chàng gọi ông Đội là chú từ khi hỏi Thi). Chú chưa đi làm ?

Ông Đội ngẩng nhìn chàng, trả lời :

- Chưa, anh ạ. Có việc gì thế ?

Chàng từ tốn nói với ông Đội :

- Thưa chú, cháu phiền chú độ một lúc có được không ạ ?

Ông Đội cười :

- Được, anh muốn bảo gì tôi ?

Lúc bấy giờ, Toại mới ngồi xuống, chàng đặt mũ trên đùi :

- Thưa chú, cháu muốn thưa với chú một việc. Nhưng trước hết, xin chú xá cho cái tội đường đột.

Vốn nể Toại là bạn học của con, lại có nhà cho con giai mình ở, lại sắp sửa là cháu rể, lại... cái lại này mới to nữa, sắp sửa là «anh đóc nó», ông bèn tươi tỉnh :

- Được, anh muốn gì, anh cứ nói.

Toại nhìn thẳng ông Đội. Rất kính cẩn, chàng cất tiếng :

- Thưa chú, hôm qua anh Quang có nói với con, chú muốn hỏi con gái một ông Huyện cho anh ấy. Rồi anh ấy phàn nàn vì chót yêu một người nên để chú phải buồn lòng. Anh ấy biết thế là có tội với chú. Anh ấy khóc với con suốt đêm hôm qua, chỉ sợ chú giận. Cho nên con đến để xin chú cho anh ấy. Xin chú xá cho.

Toại không thể ngờ lại được nghe câu trả lời nó làm cho chàng rùng mình, rùng mình vì hết sức ngạc nhiên, chứ không phải bởi câu đáp tàn nhẫn :

- À, chuyện em Quang ấy à ? Thôi, xong rồi. Anh về bảo nó rằng tôi để cho nó được tự do-kén chọn. Tôi

không can thiệp vào cuộc nhân duyên của nó nữa. Anh bảo em là tôi đã nghĩ kỹ rồi, bảo nó cứ về, tôi không mắng-mở gì nữa đâu.

Vì không ngờ quá, Toại nghi ông Đội nói dối :

- Bẩm, chú tha cho anh ấy rồi ?

- Phải, anh cứ bảo em chăm mà học hành. Sau này muốn lấy ai, tôi cũng bằng lòng, miễn là người hiếu thảo.

Sự thành-thực vốn có một thứ hơi nó bốc ra làm cho kẻ nghe tin được, Toại hớn hở. Bỗng chàng vái ông Đội:

- Cháu xin thay mặt anh Quang, lạy chú.

Rồi nói vang lên :

- Cháu thấy anh ấy buồn, cháu khổ lắm ! Chán thương quá, không biết làm thế nào được. Thôi, bây giờ thì cháu mừng lắm rồi.

Ông Đội đưa cho chàng điều thuốc :

- Anh nhớ nhé ! Cứ bảo em lo học-hành đi. Chú không ngăn cản gì nữa đâu. Và nhớ bảo nó chủ nhật này về, nhà có giỗ đây.

Rồi dịu dàng :

- Cả anh nữa, hôm ấy cũng xuống nhé ! Có cả thầy anh (ông Hai) nữa đấy.

Ở nhà ông Đội ra, chàng lại giục xe chạy tấp. Chàng sướng rơn, vì sự đi công cán của chàng đã đem lại một kết-quả không ngờ. Mà ngờ làm sao được, một tảng đá nghìn cân chẵn ở cửa hang, vừa mới lay đã lặn lông lốc ngay. Chàng muốn lúc này giá có cái đu để chàng đứng lên, đập một cái, văng mình sang bên kia, nhảy tót xuống, bá lấy cổ Quang, rú lên :

- Được rồi, xong xuôi cả rồi !

Chàng nghĩ mãi, nghĩ mãi về thái-độ của ông Đội. Sao lại có sự ưng thuận một cách dễ dàng như thế ? Vừa mới cách đây vài ngày, rõ ràng Quang nói với chàng, ông Đội còn «bắt-bớ» con thậm-tệ cơ mà ? Chẳng lẽ Quang nói dối ? À, không thể, Quang không bao giờ dối chàng. Vả chàng cũng vẫn nghe nói ông Đội nghiêm ngặt lắm cơ mà ? Sự không tìm ra căn cứ khiến Toại bỗng cười thầm :

- Thế mà Quang lo sốt vó !

Chàng cười thầm, nhưng chàng không hiểu năng lực mâu nhiệm của sự cải hóa. Cảnh cửa, một khi đã nhắc

đúng cái chốt của nó, dù là cánh lim, cũng vẫn có thể nhắc được một cách dễ dàng. Tra dầu mỡ vào rồi, bộ máy một khi đã hết rít, chạy thì phải biết, hết tốc lực. Sự thay đổi thái độ của ông Đội há không phải là vấn đề nhắc cái chốt cánh cửa, đổ tí dầu vào bộ máy hay sao ?

Xe đỗ, giả tiền xong là Toại nhảy bổ lên. Hai bước một, ba bước một, chàng rút ngắn chiều dài bậc thang. Chàng choài mấy thước là đến chỗ Quang ngồi. Quang lúc ấy đang chăm cái tăm vào chén nước rồi vẽ vẽ xuống bàn :

- Xong rồi !

Giật mình, Quang ngẩng lên :

- Sao lâu thế ?

Không trả lời, chàng ôm vai Quang sát vào cánh tay :

- Uống đi, gọi rượu uống đi, xong rồi, xong rồi !

Quang ngược mắt. Như cái kèn toe lên, Toại ôm Quang, nhảy cẫng :

- Xong, xong, xong !

- Gì mới được chứ ?

Toại cười ồ ạt :

- Xong, việc của anh xong rồi !

- ???

- Tôi vừa xuống dưới nhà, chú Đội vừa nói chuyện với tôi. Chú bằng lòng rồi. Sướng quá ! Xong rồi !

Toại nói íu-tít, câu nọ, chạm câu kia, Quang phải nín tay bạn :

- Thì yên đã nào !

Toại giăng tay :

- Khốn nhưng khoái chí..

- Anh vừa xuống dưới thầy tôi đây à ?

Toại chõ vào tận tại Quang :

- Phải ạ.

- Thầy tôi có trách móc gì tôi không ?

- Không mới hả chữ, cụ bằng lòng rồi.

- Bằng lòng gì ?

- Bằng lòng cho anh được tự do yêu.

- Ai bảo thế ?

- Cụ bảo chứ ai, ai bảo mà tin được.

- Thầy tôi bảo ?

- Thì còn phải hỏi lại làm gì !

Rồi Toại kể đầu đuôi cho Quang nghe.

Mặt Quang sáng dần :

- Anh thương tôi quá.

Toại vênh mặt :

- Này, không nói lời thôi. Bây giờ không phải lúc cảm ơn. Gọi rượu cho tôi uống mừng anh đi.

Quang sướng đến ngây người. Chàng như kẻ tha hương, giữa lúc cùng vô sở xuất chưa biết đêm nay ngủ đâu, ngồi thìa ở vườn hoa, bỗng gặp bạn cũ. Toại phải hỏi lại hai ba lần :

- Uống rượu nhé, uống mừng anh tái sinh nhé ?

Chàng mới đáp được :

- Ừ, gọi đi !

Toại nhắc chén rượu, tưởng như mình đang ngồi ở tiệc cưới :

- Mừng anh được toại nguyện !

Quang khẽ nâng chén :

- Cảm ơn anh.

Nhưng khi đặt chén, chàng lại hỏi :

- Sao thầy tôi thay đổi lạ thế, anh nhỉ ?

- À, các cụ có sai-suyễn, chỉ một lúc thôi chứ. Có đâu như mình, hể mê là mê suốt đời.

Trầm ngâm, Quang vỗ vỗ trán :

- Tôi sợ thầy tôi nói dối thế...

Toại vung vung tay :

- Không, bậy nào. Cha mẹ bao giờ lại có dối với con. Các cụ không bằng lòng, các cụ cấm mình không được à ? Lại phải dối với mình, có mà chết.

- Nhưng tôi lấy làm lạ, thầy tôi sao lại thay đổi chóng thế ?

Toại không muốn cho Quang bị vắn vường bởi câu hỏi ấy, ồ lên một tiếng, xuê xoa :

- Anh rõ thật, phiền-tỏa cuộc đời, cứ biết cụ bằng lòng là hả rồi. Hơi đâu lại còn đi tìm nguyên nhân sự vật. Cứ biết là từ nay anh sung sướng rồi, có hơn không ?

Quang tùm-tỉm :

- Thì khi người ta được lỏng cương, cũng cho người ta chạy vung tứ-linh lên một tí nào !

- Khôn nhưng chạy vung tứ linh lại đâm ra lẩn thẩn thì chết !

Quang đặt đũa :

- Ô, «công thành danh toại» rồi, lẩn thẩn cũng chẳng sao.

- Á á, gớm nhỉ, liêu nhỉ !

Hai chén rượu đầy lại được cạn ngay sau một câu phóng khoáng :

- Uống cái hơi men hồi sinh này xem nó ra làm sao...

Quang đã hơi say, khá khà :

- Người ta cứ bảo rượu cay, tôi chả thấy cay.

- À, rượu ái ân thì ngọt chả vè thay, sao có cay. Và những kẻ sung sướng như anh, gì bây giờ mà cay được!

Khi tên phổ ky đem hai tách cà phê lên, Toại vừa quấy quấy, vừa hỏi :

- Thế nào, anh còn có cái ý định đưa người yêu anh lại lạy van cù không ?

Quang sốt sắng :

- Có chứ, tối nay tôi đưa Bảo lại.

Rồi làm như liêu :

- Cho thầy tôi mắng mỏ, cho cảm cảnh với thiên đình!

Toại bĩu môi, nhún vai :

- Thôi đi cậu, cậu sung sướng bằng lên tiên, cậu còn vờ mãi.

Quang nhũn nhặn, giọng cảm động :

- Thật ra cũng là nhờ anh thương tôi, nói hộ tôi.

* * *

Quang viết xong, bảo Toại :

- Anh nghe xem có được không nhé ?

Toại dụi thuốc lá, ngồi dịch vào, lắng tai :

- Anh cứ đọc.

- Chỗ nào anh không đồng ý, anh bảo.

Toại gật đầu.

Quang lấy giọng :

Em Bảo,

Anh đã nhờ anh Toại đến nói với thầy. Thầy đã bằng lòng cho anh yêu em. Anh báo ngay tin này cho em biết, em đừng lo nữa. Thầy thương chúng ta thế, chúng ta cũng phải lại lạy tạ thầy. Em tính sao ?

Anh định rủ em tối nay lại đăng thầy, nếu em bằng lòng thì giả nhời anh.

Anh.

- Có được không, anh ?

Toại xua tay, lắc đầu, nhăn nhăn nhó nhó :

- Không thương được, đừng dùng chừng cái lời chơi chữ, phiền lắm, độc ác lắm !

Quang ngó mặt :

- Sao, chỗ nào ?

Toại cầm cái bút chì ở bàn, giúi vào tay Quang :

- Muốn sống thì gạch câu : «em tính sao» đi. Với người yêu, không nên có những câu như thế, nó giảm mất cái thân đi. Anh muốn là cô ấy phải hòa theo, chứ lại còn phải hỏi gì nữa. Tôi cho ở đời, không nên khôn quá. Càng không nên thò cái khôn vật ấy ra với người mình yêu.

Quang cười :

- Xin lỗi anh, tôi vô ý đấy, không phải dám khôn cái lỗi khôn ăn mày ấy đâu.

Toại giờ tay dọa :

- À, thế ra cũng biết khôn như thế là khôn ăn mày đấy hử. Coi chừng tái phạm, đừng có mà...

Quang giờ giờ tờ giấy, hỏi :

- Còn gì phải chữa nữa không anh ?

Toại cười khẩy :

- Rõ thật, khi người ta yêu đương, người ta mê. Anh xưa nay vẫn là thầy tôi về «văn chương», bây giờ lại

hỏi tôi.

Rồi làm như nói một mình :

- À ra khi tướng soái mà mục cũng không bằng tiểu tốt vô danh.

Quang gấp tờ giấy, đưa cho Toại :

- Anh bảo chị Thi giúp hộ đệ nhé ! Đệ đợi đấy, đi nhanh lên. Không chết người ta đấy.

Toại buộc vội dây giày :

- Ấy nói trước, ngộ vui chuyện, tôi ngồi lâu không được lười thôi đấy.

Quang hiểu ý, cười :

- Chị Thi có giữ lại, cứ bảo đệ đợi phát sốt người ở nhà là chị thương em chị, phải tha cho về ngay.

* * *

Ông Hai đưa bà Vàng ra cửa, còn dặn :

- Bà cứ yên tâm, không phải lo gì cả. Đẻ tiền mà may vá cho em nó. Nó ở đây, không thiếu-thốn gì. Sang năm, nó lên năm thứ tư là thì ra đấy. Sắp sửa ông giáo đến nơi rồi. Thôi, bà về, kéo hết tàu.

Bà Vàng lau mắt :

- Thôi trăm sự nhờ ông, ông thương cháu. Quay vào, Ông bảo Tạo :

- Con có cần tiền, cứ hỏi thầy, đừng hỏi u con. U con còn phải trông nom thằng Tân, con nghe chưa ?

Tạo đang viết, ngừng lại :

- Thừa thầy, còn có dám xin đâu. Con có cần tiền đâu ạ. Anh giáo con tháng trước về chơi, cho con năm đồng, con đã tiêu gì đâu.

Ông Hai gật gù :

- Là thầy dặn phòng con thế. Cần gì cứ xin thầy, thầy cho.

Rồi ông bảo bà Hai, lúc ấy đang đếm cau ở mẹt :

- Hai mươi bốn này giỗ thầy thằng Tạo đây, bà xuống với bà Vàng một tí. Hôm ấy chủ nhật, có đi cho cả con nó đi với.

Bà Hai tươi tắn :

- Có chứ, để rồi tôi cho cả con nó đi.

Rồi bà bảo Thi :

- Con cắt ngay cho em cái quần chúc bầu đi, để hôm ấy nó về ăn giỗ.

Tạo lại chỗ Thi đứng, chỉ vào quần, nói :

- Chị cắt cho em bớt đi một gấu, như cái này dài quá, chị ạ.

Thi cười :

- Em không thích mặc dài à ? Mặc dài cho nó lịch sự.

Tạo cười :

- Nhưng nó vương vương thế nào ấy.

Ông Hai đang xem sách, hỏi sang :

- Thế con chữa giày cho em chưa ?

Thi lúi ở gầm tủ đôi giày vàng :

- Thừa thầy, con lấy về lúc chiều rồi.

-Em nó đi có vừa không ?

Thi khoe ngay :

- Thế mà vừa đây, thầy ạ. Chân em con thế mà cũng bằng chân anh giáo đây.

Ông Hai nở một nụ cười :

- Chứ còn gì... Sang năm, nó lại không mặc vừa áo của thầy ấy à !

Toại đến, làm cho Thi thụt ngay vào trong nhà.

- Lạy thầy để ạ.

- Con !

- Có việc gì đấy, con ? Em Quang đâu ?

- Thưa thầy, chú ấy ở nhà,

- Sao không bảo nó xuống chơi ?

- Thưa thầy, con đi hộ chú ấy một việc đây ạ.

Ông Hai rót nước cho Toại :

- Việc gì thế, con ?

- Thưa thầy chú ấy nhờ con đưa bức thư cho cô Bảo.

Ông Hai cười :

- Chắc nó lại nhờ chị nó chứ gì ?

Toại cũng cười theo :

- Vâng ạ.

- Từ hôm nọ, nó đã về nhà lần nào chưa ?

- Thưa thầy, chưa ạ.

Ông Hai tủm tỉm :

- Chắc nó sợ thầy nó mắng chứ gì ?

- Vâng.

Ông Hai niềm nở hỏi Toại một câu :

- Thế con đoán xem lần này nó về, thầy nó có nói lời thôĩ nữa không nào ?

Nói xong, ông Hai với cái điếu, vừa châm đóm, ông vừa nhìn Toại, đợi câu trả lời. Toại đáp ngay :

- Thưa thầy, lần này chú ấy về thì vô sự.

Ông Hai buông xe điếu :

- Chắc không ?

- Thưa, chắc ạ.

Quặt lại một câu hỏi, ông Hai định thử trí khôn cậu rể «tương lai» :

- Căn cứ vào đâu, con biết ? Mới mấy hôm nay, thầy nó còn quát tháo ầm ĩ cơ mà ?

Ngay thẳng, Toại khai ngay :

- Chính con cũng phải lấy làm lạ, chú con thay đổi chóng thật. Vâng, phải đấy ạ, mới hôm nọ, chú con ngăn cản thế mà hôm nay đã lại tán thành rồi.

Muốn ông Hai hiểu rõ, Toại nhắc lại :

- Thừa thầy, chú con lại bằng lòng cho chú Quang lấy cô Bảo đấy ạ. Chính con cũng phải lấy làm lạ.

Vẫn trong một nụ cười huê, ông Hai «vấn» :

- Sao con biết chú con bằng lòng ?

- Bẩm thầy, chú con bảo con thế, nên bây giờ con mới xuống để báo tin cho cô Bảo biết.

Ông Hai sửng sốt :

- Bảo bao giờ ? Quang nó đã biết chưa ?

- Con báo chú ấy rồi ạ. Chú còn mới bảo con hôm qua.

Toại kể hết đầu đuôi câu chuyện cho ông Hai nghe. Ông chỉ gật gù :

- Thế à, lạ nhỉ ! Thế à, may quá nhỉ !

Tuyệt nhiên ông Hai không hề nói ra cái nguyên-cớ nó đã khiến ông Đội thay đổi chóng. Ông Hai giấu, vì việc ấy nói ra, nó sẽ làm cho ông Đội kém giá đi một tí. Ông chỉ đứng đĩnh :

- Ủ, may nhỉ ! Thôi thế được, để thầy bảo chị nó đi tìm cô Bảo cho.

Thi bị gọi ra, nàng khổ lắm. Chũ khổ đây, ta nên hiểu theo nghĩa tương đối. Nàng qua mặt Toại, khẽ chào, khẽ lắm. Chỉ hơi thấy môi nàng mấp máy :

- Anh.

Ông Hai âu-yếm nhìn con gái, cười dài.

- Chào cho nó to ra nào, chào thế ai nghe được !

Thi cúi gầm mặt. Toại cũng luống cuống, cúi xuống buộc dây giày, mặc dầu lúc ấy dây giày không tuột.

Ông Hai vẫn chưa thôi, ông bảo :

- Ngày xưa, mỗi khi thầy lại chơi, để con phải ra tận nơi, chấp tay từ tốn chào cơ đấy, chứ chẳng như bây giờ, lí nhí trong mồm đâu.

Bà Hai đinđ những hạt cao để đi phiên chợ buổi mai, xen vào :

- Thầy con nói thế đấy. Có các vàng cũng chẳng dám. Lẫn như trạch còn chả được nữa là...

Ông Hai hỏi chỗ sang :

- Thôi thế bà quên rồi ư ?

Bà Hai cười :

- Tôi chả bao giờ lại quên thế. Mà ngày xưa, ông đến cứ nhìn trừng trừng, trông nghiêm cứ như cụ Bảng lúc giảng bài cho học trò, ai dám ra chào ông,

Thi chỉ muốn cha nàng sai đi cho xong, phải đứng có một tí, nàng thấy chồn chân, có lẽ máu trong người chạy long lên, làm cho gân cốt chuyển động, không đứng lên được.

Ông Hai bảo Toại :

- Đâu, thư của nó đâu ? Đưa cho chị nó.

Rồi ông bảo con :

- Con lên bảo nó xuống thầy bảo đã nhé.

Cầm bức thư Toại đưa, Thi thấy rùng mình, hình như có luồng điện truyền vào giấy.

Thi đi rồi, ông Hai cười, hỏi vợ :

- Hôm nọ tôi bảo, bà có bảo nó không đấy ?
- Bảo ngay hôm ấy, ông ạ. Nó khóc nức nở...

Rồi bà cầm cái ống phóng, nhả miếng giầu :

- Tội nghiệp, con bé ngoan quá ông ạ.

* * *

Ông Đội vuốt vuốt tóc Bảo :

- Thôi... con, nín đi... con. Thầy thương rồi. Thầy bằng lòng... cho chúng con... rồi mà...

Thanh ngồi cạnh Bảo, cảm động quá, cũng òa khóc.

Ông Đội lại phải dỗ con gái :

- Kìa... con... đừng khóc nữa... Thầy đã bảo thầy bằng lòng cả rồi cơ mà.

Đoạn ông ôm hai con, nước mắt cũng tràn ra. Quang nghẹn ngào :

- Xin thầy thương nó, cũng như thương em Thanh con, cũng như thương con.

Ông Đội vội vàng :

- Thầy hiểu rồi... Thầy không... ấy các con đâu. Thầy bằng lòng cả rồi mà. Thôi, nín đi các con... cho thầy vui.

Rồi ông bảo Bảo :

- Từ rày, con cứ lại đây chơi với em Thanh con. Rồi đến tháng tám này, thầy sẽ sửa lễ sang nói với thầy con. Con cứ tin là thầy sẽ thương các con hết lòng mà. Rồi sang năm, được tuổi, thầy lo cho các con.

Ông Đội nhắc đi nhắc lại :

- Tháng tám.... tháng tám này... thầy sẽ sang hỏi con.

Quang nắm tay Bảo, lúc ấy vẫn còn nức-nở. Nàng khóc thút thít như đứa trẻ lên năm, lên sáu.

- Kìa... Bảo, anh bảo phải nghe. Thầy đã thương, đừng làm phiền thầy.

Rồi bảo em :

- Cả Thanh nha, nín đi, chóng ngoan.

Bảo lấy vạt áo lan mặt. Ông Đội vội vàng bảo con gái :

- Kìa, con lấy nước cho chị con rửa mặt đi.

Thanh đứng dậy. Bảo kéo nàng xuống, rồi run run, nàng khẽ nói :

- Thừa thầy, thôi ạ.

Ông đội chắc lưỡi :

- Ô hay, thầy đã bảo, con. Nhà thầy bây giờ là nhà con rồi. Con cứ coi thầy bây giờ là thầy con rồi. Có thể, thầy mới yên tâm. Từ mai giờ đi, ngày nào con cũng phải sang đây, nghe chưa. Sang đây với em Thanh, với thầy, cho thầy vui vẻ.

Rồi ông đổi giọng, ồ ạt :

- Và rồi xem quần áo của thầy, của mẹ con, của em Thanh, có rách chỗ nào thì vá víu cho thầy chứ.

Lòng kẻ làm cha một khi đã mở toang ra thì ôi thôi, bao nhiêu lo âu, phiền muộn của con đến biến sạch đi. Lòng cha đã là một bấu vạt, hướng hồ lại lòng người cha đã từng làm lại, trở lại thương mến các con.

Ông Đội sung sướng nhìn mấy cái đầu trẻ chụm vào nhau, thì thầm những gì không biết.

- Chủ nhật này giỗ cụ, thế nào con cũng phải sang làm giúp thầy đấy nhé ! Hôm ấy, thầy mới cả thầy bên nhà nữa đấy.

Tạo đồ cao, được ở Hà nội, mới vào làm kho bạc được một tháng. Ông Hai mừng lắm. Ông báo tin cho vợ chồng Toại, mở phòng chữa riêng ở Bờ Hồ và Bích lúc này cũng vừa đổi về Hà Đông.

Một ngày chủ nhật, vợ chồng Toại và Bích cùng về.

Ông Hai hỏi ý-kiến Bích và Toại :

- Bây giờ em con nó đã đi làm, thầy định cho nó ở riêng vì nó còn đẻ nó, các con tính sao ?

Bích gẫm nghĩ một lát, rồi đáp :

- Thừa tùy thầy, theo ý con, con tưởng để em con ở riêng cũng phải, vì còn có mẹ già.

Rồi chàng quay hỏi Toại :

- Chú tính thế nào, có được không ?

Toại cười, bảo :

- Cũng có lẽ.

Ông Hai bảo Tạo :

- Thầy hiểu lòng con rồi, con không muốn xa thầy. Nhưng đừng nghĩ thế. Con cũng còn những bổn phận của con, còn đẻ con, em con. Người ta không nên nệ

quá.

Bà Vàng ngồi với bà Hai, đang bế con Thi, nói sang :

- Thừa ông bà và hai cậu, cháu nó được ông bà và hai cậu thương, đắp bịt đắp bệ cho, nhờ hồng phúc cháu kiếm được công ăn việc làm, xin cứ cho cháu ở hầu ông bà như trước. Nếu ông bà không cho cháu ở thì mẹ con tôi không thể nào yên tâm.

Bích phá tình thế :

- Ông tôi nghĩ thế cũng phải. Mà bà nghĩ thế cũng phải. Chắc bà đã rõ tấm lòng ông tôi thương chú ấy như thế nào. Cho nên ông tôi muốn cho chú nó về ở với bà là vì nghĩ chỗ mẹ con xum họp với nhau. Bà đừng nghĩ xa-xôi gì. Chả nhẽ một người như ông tôi mà lại có điều gì... hay sao. Bà đừng ngại chỗ ấy. Nhà mình khác, nhà người ta khác. Chú ấy tức cũng như tôi ở cái nhà này. Ông tôi không có phân biệt con đẻ, con nuôi đâu. Bà cứ yên tâm, nghe ông tôi thu xếp.

Ông Hai gọi Tạo lại cạnh :

- Con đã được ở gần thầy năm sáu năm nay, con đã hiểu tính thầy. Thầy muốn con về ở với để con là muốn con trọn đạo làm con, làm anh. Để con cần có con đẻ vui tuổi già. Thằng Tân cần có con đẻ dạy dỗ nó. Con

đừng nên lo đến những tiêu-tiết, hãy nghĩ đến cái đại nghĩa nó là then chốt cho cả một đời.

- Thừa thầy, anh giáo con thì vắng nhà, chị con xuất-giá rồi, nếu thầy không cho con ở hầu thầy, con không đành tâm. Còn để con thì đã có em Tân con. Và con đi lại luôn. Bẩm thầy, như trước kia thì sao ?

Bà Vàng thấy con nói thế, chêm ngay :

- Bẩm ông bà, hai cậu, mợ, xin cứ thương cháu như hồi cháu còn ở nhờ ông bà và hai cậu. Mẹ con tôi còn nhờ vả ông bà và hai cậu nhiều.

Ông Hai gạt ngay :

- Nhờ vả là thế nào ? Sao bà cứ nói thế. Ta ăn ở với nhau là lấy cái tình, bà cứ nghĩ thế, không trách được cứ hay lo xa.

Rồi ông hỏi Toại :

- Con nghĩ thế nào ?

- Thừa thầy, thầy dạy là phải nhưng nếu em con thấy thắc mắc, thầy cũng chiều tình cho.

Ông Hai nhìn chàng với cả một câu hỏi :

- Anh bảo làm thế nào ?

Toại nghĩ một lát, mạnh bạo :

- Thừa thầy, con xin thầy cho con thừa thế này, nếu thầy xét là được thì thầy ưng cho. Bằng không thầy xá cho con. Con nghĩ nhà ta bây giờ nên quay quần lại. Con và anh con rồi cũng về ở với thầy.

Ông Hai hiểu con rề muốn nói gì, ông mỉm cười. Cái cười ấy đã khiến Toại ngập ngừng mất một phút.

- Thừa thầy, thầy cứ cho tìm một miếng đất, làm mấy gian nhà lên. Chúng con ở cả với thầy, hôm sớm còn được thầy dạy bảo cho. Như thế thì em Tào con cũng không phải xa thầy. Bà Vàng cũng không phải xa em Tào con, và nhà con cũng không phải xa để con. Nhà đã neo người lại ở rải rác đi mỗi người một chỗ, con thấy thế nào ấy. Bẩm thầy xem có được ?

Ông Hai rung đùi, với cái điệu :

- Kể thì được đấy, nhưng thầy không muốn.

- Bẩm sao ạ ?

- Thầy muốn các con phải sống cái đời của các con. Các con đã ở gần thầy nhiều, bây giờ cần phải vùng-vẫy chứ. Ro-ró ở mãi với thầy, rồi nó cùn đi chứ.

Toại hăng hái :

- Bẩm thầy, nếu chúng con được ở bên thầy thì chúng con còn được thầy ngày đêm bảo ban cho. Thừa thầy, đến ngay nhà con, lắm lúc cứ kêu nhớ để con và thầy. Nhà con vẫn bảo ở cửa hàng buồn lắm. Mà con nghĩ thì buồn thật. Đang gần thầy để, bỗng dưng hàng tuần không được gặp mặt, thành ra nhớ mà cũng không làm thế nào được.

Bà Hai bé cháu, ầy ầy lên :

- Nhớ thì chơi với chú Chính này này.

Ông Hai cười :

- Phải đấy, nhớ thì chơi với con.

Toại tưởng bố mẹ vợ xuôi tai, tấn công :

- Thừa thầy để, chính nhà con cũng vẫn bảo bao giờ thầy tìm được miếng đất thì vợ chồng lại kéo về ở với thầy để.

Bích âu yêm nhìn em đang tháo cái vú ở chai :

- Cô ầy thì nói làm gì ! Có con rồi còn muốn bú tý để. Từ rày cô ầy có xuống, để cứ đuổi về.

Thi thả cái chai vào chiếc chậu men trắng, đưa cho vú em đi rửa :

- Anh đi vắng, em em phải xuống hầu thầy luôn chứ. Anh thử lấy vợ đi xem, có người trông nom cửa nhà, em có lười xuống không nào !

Toại nần nì :

- Thừa thầy, thầy cứ cho phép con tìm cái đất. Nhà ta chỉ cần độ vài nghìn thước ở tự Phúc Trang giở lại, hay con đường vào làng Hoàng Mai, là đủ ạ. Bầm chỉ độ hơn nghìn bạc, với hai cái nhà, cái nhà thờ, cái nhà ngang, thế là đủ ở ạ. Phòng chữa răng đêm đóng, con về tuốt dưới này. Để cháu ở đây, trẻ nó đầu răng cuối răng, có để con trông nom, nhà con đã biết gì.

Thi nhìn chồng một cái nhìn sắc, rồi dí vào đùi con :

- Nhưng cậu thử hỏi Chính xem mợ Chính có biết gì không nào ?

Toại được thể, mách mẹ vợ :

-Thưa đẽ, nhà con cứ hay dí tay vào trán cháu đấy ạ. Con đã bảo cứ làm thế rồi chú ấy tẹt trán đi mà nhà con cũng không nghe. Con dọa xuống trình đẽ, nhà con lại cãi ngày xưa đẽ cũng dí nhà con thế.

Bà Hai cười nở nang :

- Ngày xưa tôi chỉ dí vào má cô ấy thôi, cho nên bây giờ nhón mới thành má lúm đồng tiền.

Thì nhìn mẹ, cười tí.

Cái cảnh ríu-rít của cửa-đình làm cho ông Hai hời dạ. Ông nghĩ thầm :

- Giá tụ cả vào một nhà cũng hay !

Nhưng chỉ nghĩ thế thôi, ông Hai nhìn rõ hơn ai chỗ nhu-cầu của loài người. Bao giờ ông lại có thể ung chịu một điều nó hại đến sự tự do của con cái. Ông bèn giảng giải :

- Thầy muốn các con xum họp với nhau trong tư tưởng, hơn là xum họp trong mái nhà. Các con xem, nhiều khi người ta ở chen vai thích cánh nhau mà vẫn cách xa nhau. Sự gần gũi của xác thịt không quý bằng sự gần gũi của tâm thần. Và bây giờ các con đã phương-trưởng, các con có nhiều bổn phận phải làm trọn. Các

con phải sống cái đời của các con. Các con vì thương thầy đẻ, muốn sớm tối ở với thầy đẻ cho vui. Nhưng thầy đẻ không muốn cái vui ấy nó chỉ lợi riêng cho thầy đẻ. Thầy đẻ muốn vui cái vui của các con.

Rồi ông quyết-nghị :

- Thôi, thầy muốn thế này, các con đừng nói đi nói lại nữa.

Tất cả các bộ mặt đều hướng cả về ông Hai. Họ đợi nghe ở miệng một người cha suốt đời sống một cách trịnh-trọng, trịnh trọng trong hành vi, trong tâm tưởng :

- Các con thương thầy đẻ, thầy đẻ cảm ơn, ai phải sống riêng biệt đời sống của người ấy mới làm hết được bổn-phận giời muốn mình làm. Tạo thì thầy cho về ở với đẻ nó, vì nó còn có em, cần phải trông nom. Nếu các con quả thương thầy, thầy chỉ xin các con nhớ cho một điều. Nếu giời cho các con có dịp kiếm được tiền hay có cơ hội giúp được người thì đừng nên từ nan ai. Các con nên nhớ câu này : «Giời cho ta có tiền của là để sau này định công hay kết tội ta». Các con cứ suy lẽ này thì biết. Khi các con đói, các con mong có người cho gạo. Khi các con rách, các con mong có người cho vải. Sao khi các con thấy người đói rét, các con lại ngoi đi ? Đây, nếu thầy có mong thì thầy chỉ mong thế.

Tạo nghe ông Hai nói xong, oa khóc. Chàng rũ lên, rồi lết vào chân ông, quỳ xuống :

- Thầy cho con được ở hầu thầy...

Cả nhà đều cảm động. Thi cũng ôm con khóc hu hu, rồi tự nhiên nước mắt gọi nước mắt, Bích, Toại, bà Vàng đều sụt sùi. Tạo nức nở :

- Thầy cho con được ở hầu thầy.

Bà Hai không thể đừng được, đành phải bảo chồng :

- Thôi con nó đã muốn, ông cho nó ở đây. Còn để nó và thằng Tân thì cũng lên ở cả đây nữa. Nhà bây giờ rộng-rãi, chứ chật chội gì. Thôi, con nó đã muốn thì chiều nó.

Bà Vàng cũng nói vào :

- Xin ông bà thương cho cháu. Để rồi tôi xin lên đây ở hầu ông bà vậy.

Thi cũng hùa theo :

- Em con đã muốn thế, thầy đừng... Thầy ạ, để mời bà Vàng lên đây ở với để con cho ấm nhà.

Trước lòng thành của con cái, ông Hai không biết nói gì nữa. Lòng ông ngùi ngùi :

- Ủ, thì thôi, các con đã muốn, thầy cũng chiều.

Một tháng sau.

Thi đang đưa cái nôi thì Toại hơn hơ đi vào. Nghe có tiếng giấy cồm cộp, nàng vội ngừng lên, rồi xua tay ra hiệu cho chồng đi khẽ. Bàn tay trắng nõn ấy có một sức mạnh phi thường nó khiến Toại đang cái đà chân, vội vàng thu ngay lại. Chàng rón rén đến cạnh vợ :

- Chú ngủ à ?

Thi không đáp, nàng chỉ gật đầu, rồi khe khẽ kéo cái màn xuống cho con. Rồi nàng dặt tay chồng ra xa một tí, nói với tất cả sự lo-âu của người mẹ :

- Chú ấy hôm nay quấy mãi mới chịu ngủ đấy, anh ạ.

Toại nhìn vợ một cái nhìn trách móc :

- Thế mà mợ cũng làm anh hết hồn !

Rồi hôn như mưa lên môi, lên má vợ :

- Anh vừa tìm được miếng đất rồi, may quá, ở gần Thề dục.

Thì mừng rỡ :

- Rộng không anh ?

- Khá, hơn sáu trăm thước. Đủ làm một cái nhà tám buồng, lại còn có cả vườn nữa.

- Bao nhiêu hử anh ?

- Đất thì có bốn nghìn thôi. Làm cả nhà thì độ hơn một vạn.

Thì giật mình :

- Chết ! Thế tiền đâu mà làm nhà.

Toại cười, phớt tay vào má vợ :

- Anh có tám nghìn rồi, anh viết thư về xin thêm mẹ, mẹ đã hẹn nếu cần tậu nhà ở Hà-nội, mẹ cho cơ mà.

Thì níu tay áo chồng :

- Nhưng anh phải làm cho chú cái vườn thể thao để chú chơi.

Toại gật lấy gật đề :

- Có chứ, có chứ, anh nghĩ trước cả rồi.

- Làm làm gì nhiều buồng thế hử anh ?

Toại cười :

- Đố em biết đây !

- Em chịu !

- Mời thầy để về ở cả trên này.

Thi hồn nhiên :

- Ừ nhĩ !

Nhưng rồi nàng lại tiu-nghiu :

- Chả chắc thầy để có nghe không.

Toại vỗ về vợ :

- Nghe, anh đoán với em thế nào anh xin với thầy để điều ấy, thầy để cũng nghe.

- Em sợ không chắc.

Sốt sắng, Toại nói to :

- Em đừng lo, khi anh đã xin thì phải được. Thầy để thương anh lắm !

Thi ngả đầu vào ngực chồng :

- Anh cố nói nhé !

- Thì em cũng nói vào đây hộ anh thì mới mạnh chứ.

- Sao anh bảo anh nói được cơ mà ?

Toại nở một nụ cười âu yếm :

- Cả anh, cả em, cả chú Chính, lạy van thầy đẽ thì phải được chứ lì. Thầy đẽ không thương chúng mình, chứ lại không thương chú Chính à ?

Tiếng Chính be be làm cho Thi bỏ chồng đứng một mình vội vàng chạy lại. Nàng ngó vào nôi, rồi nặng :

- Ôi tao, Ôi tao, tú tôi đã dậy !